

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CÁT HẢI
TRUNG TÂM VĂN HÓA - THÔNG TIN VÀ THỂ THAO



THÔNG TIN DU LỊCH

Cát Bà



NHÀ XUẤT BẢN HÀI PHÒNG - NHÀ XUẤT BẢN XÂY DỰNG

THÔNG TIN DU LỊCH
CÁT BÀ

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CÁT HẢI
TRUNG TÂM VĂN HÓA - THÔNG TIN VÀ THỂ THAO

THÔNG TIN DU LỊCH
CÁT BÀ

NXB HẢI PHÒNG - NXB XÂY DỰNG

CHỈ ĐẠO BIÊN SOẠN

Bùi Tuấn Mạnh

Phó Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch UBND huyện Cát Hải

Nguyễn Quang Vinh

Phó Chủ tịch UBND huyện Cát Hải

BIÊN SOẠN

Phạm Ngọc Hưng

Giám đốc Trung tâm VH - TT&TT huyện Cát Hải

Tạ Huy Toàn

Phó Giám đốc Trung tâm VH - TT&TT huyện Cát Hải

Hoàng Thị Tản

Phó Giám đốc Trung tâm VH - TT&TT huyện Cát Hải

SƯU TẦM

**Hoàng Thị Thủy, Nguyễn Thị Thuận,
Chu Thị Anh, Lê Hồng Liên, Hoàng Thanh Tùng,
Lê Thị Thu Thủy, Nguyễn Thị Phương Thảo**

THÔNG TIN DU LỊCH CÁT BÀ

Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao huyện Cát Hải

NHÀ XUẤT BẢN XÂY DỰNG

37 LÊ ĐẠI HÀNH – QUẬN HAI BÀ TRUNG – HÀ NỘI

Điện thoại: 024.37265180 Fax: 024.39785233

Website: Nxbxaydung.com.vn

Email: sachdientu@nxbxaydung.com.vn

LIÊN KẾT: NHÀ XUẤT BẢN HẢI PHÒNG

Số 5 – Nguyễn Khuyến – Hải Phòng

Điện thoại: 0225.3592233

Email: nxbhaiphong@gmail.com

Văn phòng Đại diện tại Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ: Số 9, Đường 279, P. Phước Long B, Tp. Thủ Đức, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028.22417279

Chịu trách nhiệm phát hành xuất bản phẩm điện tử:

Giám đốc – Tổng Biên tập : NGÔ ĐỨC VINH

Chịu trách nhiệm nội dung:

Giám đốc - Tổng Biên tập : HÀ MẠNH CƯỜNG

Biên tập viên : MAI KIM PHONG - BÙI THỊ NGỌC TRINH – LÊ HỒNG THÁI

Vẽ bìa và trình bày : CAO VĂN LUẬN, ĐỖ MINH DƯƠNG, NGUYỄN THỊ THU NGÀ

Chế bản : PHÒNG CHẾ BẢN NXB. HẢI PHÒNG

Xuất bản phẩm điện tử được đăng tải tại địa chỉ Website của Nhà xuất bản xây dựng:

Nxbxaydung.com.vn.

Định dạng: PDF Dung lượng: 50 (MB).

Số xác nhận ĐKXB: 2627-2023/CXBIPH/01-407/XD cấp ngày 04 tháng 08 năm 2023

Mã ISBN: 978-604-82-7452-8

QĐXB số: 01-2023/QĐ-XBSĐT-NXBXD ngày 04 tháng 08 năm 2023.

QĐPH số: 01-2023/QĐ-PHSĐT-NXBXD ngày 14 tháng 08 năm 2023.

LỜI GIỚI THIỆU

Huyện Cát Hải là 1 trong 2 huyện đảo của thành phố Hải Phòng, nơi được thiên nhiên ban tặng cho nhiều tiềm năng, lợi thế về cảnh quan cũng như tài nguyên rừng, biển, đảo. Đây cũng là nơi có bề dày truyền thống văn hóa và là vùng trọng yếu về quốc phòng, an ninh, cửa ngõ ra vào của thành phố Hải Phòng cũng như khu vực Đông Bắc Bộ.

Huyện Cát Hải có Quần đảo Cát Bà, một địa chỉ du lịch nổi tiếng trong nước và quốc tế với vẻ đẹp thiên nhiên vô cùng độc đáo, nhiều điểm du lịch tâm linh mang nét đặc trưng của cư dân miền biển, các lễ hội truyền thống, nhiều món ẩm thực ngon, bổ dưỡng. Chính những điều này đã giúp cho quần đảo Cát Bà được ghi nhận nhiều giá trị và danh hiệu quốc gia và quốc tế: Vườn Quốc gia (1986); Khu Dự trữ sinh quyển thế giới (2004); Nhân hiệu chứng nhận Khu Dự trữ sinh quyển thế giới đầu tiên (2007); Rừng mưa nguyên sinh trên đảo đá vôi lớn nhất Việt Nam (2011); Rạn san hô phát triển bậc nhất ven biển Bắc Bộ (2011); Rừng ngập mặn lớn nhất ở đảo Việt Nam (2011); Nhiều hồ nước mặn nhất thế giới (2011); Kỷ lục Quần đảo có nhiều đảo nhất Việt Nam (2012); Di tích quốc gia đặc biệt (2013); Vịnh Lan Hạ một trong các vịnh đẹp nhất thế giới (2020). Hiện nay, vịnh Hạ Long – Quần đảo Cát Bà đang trên hành trình đề cử Di sản thiên nhiên thế giới.

Trong những năm qua, du lịch Cát Bà ngày càng được du khách trong và ngoài nước biết đến. Đặc biệt năm 2020, Cát Bà vượt qua nhiều điểm du lịch nổi tiếng khác tại Việt Nam và trở thành địa điểm đứng đầu danh sách tìm kiếm trên Google; năm 2022 Cát Bà lọt top 10 điểm đến thân thiện nhất Việt Nam. Du lịch đã trở thành ngành kinh tế chủ đạo của huyện Cát Hải, chiếm tỷ trọng gần 78% trong cơ cấu kinh tế, tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế – xã hội. Hiện nay, huyện Cát Hải đang chỉ đạo phát triển du lịch, dịch vụ theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, có trọng tâm, trọng điểm; chú trọng phát triển theo chiều sâu đảm bảo chất lượng và hiệu quả, khẳng định thương hiệu du lịch “Cát Bà xanh” và “Cát Hải 5 An”.

Nhằm giúp cho quý độc giả hiểu rõ hơn về mảnh đất và con người huyện Cát Hải, những tiềm năng, lợi thế; lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán, giá trị ẩm thực; các tuyến, điểm du lịch; các dịch vụ lưu trú, ăn uống, vui chơi, mua sắm tại khu du lịch Cát Bà và phương tiện giao thông ra đảo, Trung tâm Văn hóa – Thông tin và thể thao huyện biên soạn Tài liệu “Thông tin du lịch Cát Bà” để quý độc giả, nhất là các đơn vị lữ hành, hướng dẫn viên du lịch dùng làm tài liệu tham khảo. Tài liệu này được tiếp thu, bổ sung và chỉnh sửa, sử dụng từ nhiều nguồn tài liệu đã được các cơ quan, phòng, ban của thành phố và huyện in ấn, xuất bản trước đây. Hy vọng cuốn tài liệu này đáp ứng tốt nhu cầu tìm hiểu thông tin du lịch Cát Bà nói riêng và huyện đảo Cát Hải nói chung của bạn đọc.

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CÁT HẢI

THÔNG TIN DU LỊCH CÁT BÀ

A. GIỚI THIỆU VỀ HUYỆN CÁT HẢI VÀ QUẦN ĐẢO CÁT BÀ

I. HUYỆN CÁT HẢI

Huyện Cát Hải nằm ở phía Đông Nam, cách trung tâm thành phố Hải Phòng khoảng 30km đường biển, có diện tích tự nhiên gần 345km² (chưa tính khu vực quần đảo Long Châu), dân số của huyện là trên 32.000 người. Huyện có 388 đảo lớn nhỏ, trong đó có hai đảo lớn là đảo Cát Hải diện tích xấp xỉ 40km² (còn được gọi là khu Đôn Lương) và đảo Cát Bà (còn gọi là khu Hà Sen) rộng khoảng 144km² (không tính diện tích mặt nước biển).

Đảo Cát Hải là đảo cát bằng phẳng nằm giữa cửa sông Nam Triệu và Lạch Huyện, trên đảo có 5 đơn vị hành chính gồm: Thị trấn Cát Hải và 4 xã: Hoàng Châu, Nghĩa Lộ, Văn Phong, Đồng Bài. Quần đảo Cát Bà là một vùng núi đá trùng điệp, trong đó đảo Cát Bà là đảo lớn nhất, trên đảo có 7 đơn vị hành chính gồm: thị trấn Cát Bà và các xã Trân Châu, Xuân Đám, Gia Luận, Hiền Hào, Phù Long và Việt Hải.

Huyện Cát Hải là nơi có nhiều tiềm năng, thế mạnh về kinh tế, có bề dày truyền thống văn hóa và có vị trí chiến lược quan trọng về quốc phòng, an ninh của thành phố Hải Phòng và khu vực Đông Bắc Tổ quốc.



Huyện Cát Hải

Thời kỳ Bắc thuộc huyện Cát Hải từng có tên là Ân Phong, Chi Phong, Hoa Phong, Nghiêu Phong. Đến thời kỳ thuộc Pháp có tên huyện Cát Hải thuộc tỉnh Quảng Yên gồm 2 tổng Đôn Lương và tổng Hà Sen với 16 xã, phường. Ngày 05/6/1956 huyện Cát Hải và thị xã Cát Bà thuộc tỉnh Quảng Yên được sáp nhập vào thành phố Hải Phòng. Huyện Cát Hải ngày nay được thành lập vào ngày 11/3/1977 trên cơ sở hợp nhất hai huyện Cát Hải và Cát Bà cũ.

1. Về kinh tế

Cát Hải có nhiều tiềm năng, thế mạnh để phát triển kinh tế, trong đó 3 thế mạnh đang được quan tâm đầu tư,

phát triển là du lịch - dịch vụ; công nghiệp và cảng biển. Về cảng biển, có cảng cửa ngõ Quốc tế Lạch Huyện; về công nghiệp có khu Công nghiệp Đình Vũ - Cát Hải, nhà máy sản xuất ô tô Vinfast - nhà máy sản xuất ô tô Việt Nam đầu tiên được đặt tại đảo Cát Hải. Về du lịch - dịch vụ phát triển chủ yếu tại quần đảo Cát Bà với thế mạnh du lịch sinh thái nghỉ dưỡng và du lịch biển.

2. Về văn hóa

Cát Hải là vùng đất có bề dày truyền thống văn hóa lâu đời, thể hiện nét đặc trưng riêng của cư dân miền biển. Người dân sống trên đảo tại các làng nhỏ nằm dọc bờ biển phản ánh cách sống của dân chài đã tồn tại nhiều thế kỷ qua. Đời sống văn hóa của người dân nơi đây mang đậm nét đặc trưng của ngư dân miền biển thể hiện qua nhiều lễ hội truyền thống như: Lễ cầu ngư, hội đua thuyền, thả cá giống tái tạo nguồn lợi thủy sản.

Văn hóa đặc trưng của người dân trên đảo thể hiện qua nhiều lễ hội truyền thống như: Lễ rước nước đầu năm, lễ cầu ngư, hội đua thuyền, thả cá giống tái tạo nguồn lợi thủy sản... Trên địa bàn huyện có 70 di tích lịch sử - văn hóa, khảo cổ học, kiến trúc nghệ thuật, danh lam thắng cảnh được nhận diện, kiểm kê và lập hồ sơ khoa học, trong đó một số di tích đã được công nhận ở cấp quốc gia và cấp tỉnh như: Di chỉ khảo cổ học Cái Bèo, địa điểm Bác Hồ về thăm làng cá Cát Bà, đình Trân Châu, đình Phù Long, quần thể di tích đình, chùa Gia Lộc, đình miếu Nghĩa Lộ...

3. Về quốc phòng, an ninh

Trong lịch sử dựng nước và giữ nước hàng ngàn năm, cũng như trong những năm kháng chiến, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, Cát Hải được coi là cửa ngõ ra vào của thành phố Hải Phòng và khu vực phía Đông Bắc của Tổ quốc.

4. Về tiềm năng phát triển du lịch

Quần đảo Cát Bà thuộc huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng là trọng điểm phát triển du lịch của thành phố Hải Phòng, được thiên nhiên ưu đãi với tài nguyên du lịch phong phú, hệ sinh thái đa dạng, có Vườn Quốc gia Cát Bà là một trong 34 Vườn Quốc gia của Việt Nam; có vịnh Lan Hạ, là một trong 46 vịnh biển đẹp nhất thế giới; cùng các danh hiệu cao quý do các tổ chức quốc tế và trong nước phong tặng, trong tương lai gần, Cát Bà sẽ trở thành khu du lịch quốc gia, quốc tế, là điểm đến du lịch hấp dẫn hàng đầu tại vùng biển đảo Đông Bắc.

II. QUẦN ĐẢO CÁT BÀ - KHU DỰ TRỮ SINH QUYỀN THẾ GIỚI

1. Truyền thuyết về Cát Bà

Tương truyền, quần đảo Cát Bà là nơi các bà, các mẹ và chị em phụ nữ lo trồng tía, hái lượm chuẩn bị lương thảo, làm hậu phương giúp các chiến binh đánh đuổi giặc Ân vì thế có tên gọi là Các Bà. Hòn đảo phía trước (cách Trung tâm du lịch Cát Bà 2,1km) là nơi các chiến binh đóng quân gọi là đảo Các Ông. Hiện nay, vẫn còn đó đền thờ Các Bà ở

Áng Ván - thị trấn Cát Bà, đền Bà - xã Hiền Hào và theo dòng thời gian đảo Cát Bà được đọc chệch đi thành Cát Bà như ngày nay.

Vùng đất cổ Cát Bà được hình thành từ cuối nguyên đại cổ sinh sớm (cách ngày nay khoảng 410 triệu năm). Các tài liệu khảo cổ học đã xác nhận Cát Bà là một trong những nơi có người nguyên thủy sinh sống. Người cổ Cát Bà chính là một bộ tộc thành viên của người Lạc Việt, cư dân của quốc gia Văn Lang, Âu Lạc sau này. Cát Bà có 77 địa điểm khảo cổ đã được phát hiện và khảo sát có các di chỉ nổi tiếng như: Cái Bèo (thị trấn Cát Bà); Bãi Bến (xã Hiền Hào); Cát Đồn (xã Xuân Đám) cùng nhiều di chỉ có giá trị khác như: Tùng Gôi, Ao Cối, Đồng Công, Hang Dơi, Eo Bùa...

2. Giá trị đa dạng sinh học và hệ sinh thái

Huyện Cát Hải có Quần đảo Cát Bà - Khu dự trữ sinh quyển thế giới được UNESCO công nhận ngày 02/12/2004 với tổng diện tích: 26.418,9 ha (17.040 ha phần đảo và 9.100 ha phần biển), được chia thành 3 vùng: Vùng Lõi (8.500 ha), vùng Đệm (7.741 ha) và vùng Chuyển tiếp (10.000 ha). Quần đảo Cát Bà là hình mẫu điển hình cho cảnh quan karst bị biển xâm thực, là biên niên sử ghi dấu những biến cố, thăng trầm của biển, karst và người Việt cổ. Khu dự trữ sinh quyển hội tụ đầy đủ các hệ sinh thái điển hình của đảo đá vôi trên biển vùng nhiệt đới, gồm các hệ sinh thái rừng mưa nhiệt đới, rừng ngập mặn, vùng triều, hồ nước mặn, đáy mềm và hang động. Khu hệ động - thực vật phong phú và đa dạng, gồm

4.048 loài động thực vật rừng, biển với nhiều loài quý hiếm, đặc hữu cần bảo tồn khẩn cấp.

Đặc biệt, Cát Bà là nơi duy nhất trên thế giới có loài Voọc đầu trắng (*Trachypithecus francoisi polycephalus*) hay còn gọi là Voọc Cát Bà sinh sống với số lượng đến năm 2023 khoảng 70 cá thể. Voọc Cát Bà là một trong 5 loài thú linh trưởng có nguy cơ tuyệt chủng cao nhất thế giới hiện đang được tổ chức bảo tồn động, thực vật quốc tế bảo vệ nghiêm ngặt. Đây là loài linh trưởng chỉ tồn tại duy nhất trên đảo và là biểu tượng của Khu dự trữ sinh quyển thế giới Cát Bà.

Khu dự trữ sinh quyển thế giới Quần đảo Cát Bà còn là Khu dự trữ sinh quyển đầu tiên ở khu vực Châu Á - Thái Bình Dương áp dụng mô hình sử dụng khu dự trữ sinh quyển như “Phòng thí nghiệm học tập” cho phát triển bền vững dựa trên cách tiếp cận SLIQ (Tư duy hệ thống, Quy hoạch cảnh quan, Điều phối liên ngành, Kinh tế chất lượng).

3. Giá trị cảnh quan

Quần đảo Cát Bà và vịnh Hạ Long có 4 tiêu chí áp dụng cho đề cử Di sản thiên nhiên thế giới gồm: giá trị về cảnh quan và thẩm mỹ; địa chất và địa mạo; đa dạng hệ sinh thái và đa dạng sinh học. Với đặc thù là dạng địa hình đá vôi karst bị biển làm ngập chìm với hàng trăm tháp đá vôi hùng vĩ bao phủ bởi rừng mưa nhiệt đới nguyên sinh trên đảo đá vôi rộng lớn nổi bật trên nền nước trong xanh tạo nên cảnh quan thiên nhiên hết sức kỳ vĩ.

Quần đảo Cát Bà cũng là mẫu hình nổi bật về địa hình karst dạng tháp bị biển xâm thực và là một trong những khu vực quan trọng về địa hình, là các hồ kín rộng lớn như Áng Vẹm, các áng bị ngập chìm (Áng Thảm), một số hồ chỉ xuất hiện khi thủy triều lên (Áng Tối, Áng Sáng). Một trong những nét đặc trưng, nổi bật về địa chất của Quần đảo Cát Bà với 20 hang động như các hang ngầm cổ, hang nền karst cổ và hang hàm ếch.



Toàn cảnh Quần đảo Cát Bà (Ảnh: Xuân Thủy)

Thiên nhiên không chỉ ban tặng cho Cát Bà những thắng cảnh đẹp hoang sơ độc đáo mà không khí ở đây cũng rất trong lành, mát mẻ. Đến Cát Bà du khách sẽ được trải nghiệm những cảnh đẹp thiên nhiên hùng vĩ với những dãy núi đá vôi trùng điệp xen kẽ những từng áng và hang động

huyền bí như: động Thiên Long, Hoa Cương, Trung Trang, Quân Y. Trên Quần đảo Cát Bà còn có hàng trăm bãi tắm với những dải cát mịn, nước trong xanh và yên lành như: bãi tắm Cát Cò, Cát Tiên, Tùng Thu, Vạn Bội, Cát Dứa, Cát Vàng... và các vịnh đẹp như: Lan Hạ, Bến Bèo, Cát Bà, Tùng Thu... chắc chắn sẽ làm say lòng du khách.

4. Giao thông ra đảo Cát Bà

Đến Cát Bà du khách có thể chọn những phương tiện tiện lợi nhất, gồm:

Đường biển: Đi tàu cao tốc từ bến Hồng Bàng, đường Hùng Vương, Trung tâm thành phố chạy thẳng tới Trung tâm du lịch Cát Bà khoảng 1 giờ.

Đường bộ: Du khách có thể đi ô tô từ thành phố Hải Phòng qua cầu đường Tân Vũ - Lạch Huyện khánh thành và đưa vào hoạt động ngày 02/9/2017, qua phà Gót - Cái Viềng hoặc qua tuyến cáp treo Cát Hải - Phù Long.



Cầu Tân Vũ - Lạch Huyện (Ảnh situ tầm)

Hoặc quý khách đi từ Tuần Châu (Quảng Ninh) qua phà Tuần Châu sang Gia Luận rồi về trung tâm du lịch Cát Bà. Trên tuyến này du khách sẽ được thưởng ngoạn vườn cam lớn nhất đảo tại xã Gia Luận, thăm động đá Hoa Cương, hay Vườn Quốc gia Cát Bà, động Trung Trang hoặc hang Quân Y.

5. Dịch vụ lưu trú, ăn uống tại đảo Cát Bà

Tính đến tháng 6 năm 2023, trên đảo Cát Bà có 324 cơ sở lưu trú với 6.439 phòng nghỉ, có 148 tàu chở khách tham quan, lưu trú nghỉ đêm trên các vịnh với 1.050 phòng, 63 cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống. Trong đó, khu nghỉ dưỡng cao cấp bao gồm khách sạn 5 sao Mgalery, Flamingo Cát Bà với không gian xanh, thanh bình, khơi nguồn cảm hứng khám phá vùng biển huyền thoại Cát Bà, hàng trăm khách sạn tại khu trung tâm du lịch Cát Bà; các Homestay tại các xã trên đảo cũng sẽ giúp du khách được hòa mình vào không gian du lịch sinh thái cộng đồng, trải nghiệm sự thanh bình, lãng mạn và nét sinh hoạt văn hóa cộng đồng của người dân miền biển đảo thân thiện và mến khách. Du khách cũng có thể trải nghiệm không gian khoáng, thơ mộng của vịnh Lan Hạ - một trong các vịnh đẹp nhất thế giới với chất lượng dịch vụ lưu trú tiêu chuẩn 3 sao, 5 sao của các du thuyền trên vịnh hoặc các khu nghỉ dưỡng sau:

Nghỉ dưỡng tại Tổ hợp du lịch nghỉ dưỡng Flamingo

Tổ hợp nghỉ dưỡng cao cấp Flamingo Cát Bà Beach Resort là dự án do Tập đoàn Flamingo làm chủ đầu tư trên

diện tích hơn 7 ha, tọa lạc tại bãi biển Cát Cò 1 và Cát Cò 2, tổng số vốn đầu tư hơn 4.000 tỷ đồng, gồm hệ thống căn hộ khách sạn, biệt thự trên cao tích hợp hơn 100 dịch vụ tiện ích khép kín, có 3 tòa: Flamingo Cát Bà Beach Resort, Flamingo Wyndham Grand Cát Bà Resort và Flamingo Luxury Resort.



Flamingo Cát Bà (Ảnh: situ tầm)

Flamingo Cát Bà Beach Resort cung cấp đến thị trường dịch vụ lưu trú hạng sang số lượng 1.002 phòng cùng hệ thống giải trí 5 sao đẳng cấp quốc tế. Đó là tổ hợp Seva Spa & Beauty Destination chăm sóc sức khỏe và sắc đẹp toàn diện, tổ hợp Onsen, GYM, Yoga hiện đại, ẩm thực Á - Âu với chuỗi nhà hàng cao cấp, trung tâm vui chơi giải trí hiện đại gần 6.000m²

gồm nhiều dịch vụ đa dạng như Game Center, Night Club sôi động. Ngoài ra, du khách còn được tham gia CLB thể thao dưới nước mạo hiểm, trải nghiệm đường dạo trên cao với Cầu Mây tuyệt sắc, chuỗi bar đẳng cấp...

Khu nghỉ dưỡng đẳng cấp này đã giúp “viên ngọc xanh vịnh Bắc Bộ” đến gần hơn với du khách. Điều này vừa tạo dấu ấn cho doanh nghiệp, đồng thời tăng sức hấp dẫn của du lịch Hải Phòng, đưa Cát Bà trở thành điểm đến xứng tầm với những tiềm năng quý giá đang sở hữu.

Nghỉ dưỡng tại khách sạn 5 sao M'gallery Cát Bà

Khách sạn 5 sao M'gallery Cát Bà - khách sạn cao cấp của Tập đoàn Accor, được xây dựng tại Bãi tắm Cát Cò 3, thị trấn Cát Bà với tổng mức đầu tư trên 900 tỷ đồng, rộng trên



M'gallery Cát Bà (Ảnh: Đức Nghĩa)

10.000m², gồm: 126 phòng khách sạn cao cấp; phòng hội nghị, hội thảo quốc tế; 2 nhà hàng và các tiện ích đi kèm. Đây là khách sạn 5 sao quốc tế đầu tiên trên đảo Cát Bà, góp phần nâng cao chất lượng các dịch vụ nghỉ dưỡng tại Quần đảo Cát Bà nói riêng và Hải Phòng nói chung.

6. Ẩm thực

Đến Cát Bà du khách sẽ thỏa thích lựa chọn để thưởng thức những món ngon nổi tiếng do đôi bàn tay của những đầu bếp vùng biển chế biến. Những món ăn mang đậm hương vị mặn mòi của biển cả sẽ làm du khách hài lòng. Với những nhà hàng nổi tiếng ẩm thực biển đảo, các nhà hàng nổi trên vịnh sẽ giúp cho du khách có những bữa ăn hội tụ đầy đủ các hương vị ẩm thực đặc trưng miền biển như: Cá song, tu hài, ghẹ, cua, bẹ bẹ, mực, phi phi, ngán, sêu đất, cá thu... ngoài ra du khách còn được thưởng thức nhiều sản vật đặc trưng của người dân vùng biển sản xuất ra và đã được cấp chứng nhận nhãn sinh quyển như: Mật ong hoa rừng Cát Bà, gà Liên Minh (xã Trân Châu), dê núi Cát Bà, cam giấy (xã Gia Luận), khoai sọ Mùn Ốc (xã Việt Hải), khoai sọ Mé Vằn (xã Hiền Hào) và các loại nông sản được trồng theo tiêu chuẩn VietGap tại các xã trên đảo.

7. Vui chơi, giải trí

Đến Cát Bà còn có nhiều hoạt động vui chơi, giải trí, khám phá, trải nghiệm như: Đi tàu thăm vịnh, thăm làng chài trên biển, tắm biển, ngắm bình minh hoặc hoàng hôn trên

biển, leo núi, chèo thuyền kayak, lặn biển ngắm san hô, đạp xe quanh thị trấn Cát Bà hoặc tới các xã trên đảo cùng trải nghiệm với những người nông dân miền biển đảo đầy sóng và gió. Đi bộ hoặc khám phá hang động kỳ bí với những nhũ đá còn đang sống lấp lánh, nhiều hình thù kỳ dị; thăm Vườn Quốc gia Cát Bà với hệ sinh thái nguyên sơ, kỳ vĩ; chinh phục đỉnh ngự lâm, hay câu cá, câu mực trên biển. Nhờ có điều kiện tự nhiên và thiên nhiên ưu đãi, có khí hậu ôn hòa, Cát Bà đang dần trở thành thiên đường nghỉ dưỡng cho cả 4 mùa trong năm, đồng thời có sức hút rất lớn đối với nhiều nhà đầu tư trong nước. Trong tương lai, Cát Bà sẽ được xây dựng thành khu du lịch nghỉ dưỡng đẳng cấp quốc tế. Bên cạnh sự phát triển mạnh mẽ của loại hình du lịch nghỉ dưỡng đã được khẳng định, Cát Bà còn là điểm đến lý tưởng cho các hoạt động khám phá thiên nhiên kỳ thú có thể làm lạc bước chân du khách khi đặt chân đến hòn đảo xinh đẹp này.

8. Các lễ hội

Văn hóa và con người nơi đây rất bình dị và chất phác. Đến Cát Bà, du khách sẽ cảm nhận cuộc sống trong môi trường an toàn, thân thiện và nghĩa tình bên những người dân miền biển giàu lòng mến khách. Đến Cát Bà du khách còn được hòa mình vào không gian văn hóa đặc sắc đó là các lễ hội của người dân miền biển. Ở mỗi làng, mỗi xã trên đảo có 1 lễ hội truyền thống mang 1 sắc thái riêng. Tiêu biểu như Hội đền Bà xã Hiền Hào được tổ chức vào tháng Giêng,

chính hội là ngày 12 tháng Giêng gắn với sự tích Mẫu Bà – bậc thánh nhân, có công chăm lo cho dân, dạy dân biết cấy trồng, dệt vải, đánh bắt cá tôm. Hội chèo bơi ở thị trấn Cát Hải được tổ chức vào ngày 21 tháng Giêng – bắt nguồn từ ý nguyện tâm linh của những người đi biển, cầu Đông Hải đại vương – vị thần cai quản vùng biển phía Đông của Tổ quốc phù hộ cho một năm mưa thuận gió hoà, tôm cá bội thu. Lễ rước nước, Hội Xa Mã ở xã Hoàng Châu, là dịp để dân làng tưởng nhớ những người có công khai sinh lập làng.

Trong số các lễ hội ở huyện đảo thì lễ hội Làng cá 31/3 là lễ hội có quy mô lớn cấp huyện, do Huyện ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện tổ chức. Đây là sự ghi nhớ sự kiện ngày 31 tháng 3 năm 1959, Chủ tịch Hồ Chí Minh về thăm làng Cá Cát Hải, Cát Bà, động viên thăm hỏi bà con ngư dân trong công việc chài lưới, làm chủ biển đảo quê hương. Từ đó đến nay, ngày 31 tháng 3 hằng năm đã trở thành ngày hội của huyện đảo, cũng đúng dịp ngày truyền thống của ngành Thủy sản Việt Nam, khai mạc du lịch Cát Bà và cũng là thời điểm bắt tay vào vụ Nam của ngư dân trên đảo. Đặc điểm nổi bật trong văn hoá dân gian của người miền biển là ngày hội xuống nước ở các làng chài, cùng nhiều trò chơi gắn liền với việc đánh bắt thủy sản, trong đó tiêu biểu là Hội Đua thuyền. Hội Đua thuyền không chỉ là một trò chơi đơn thuần, nó còn là sự khẳng định trí tuệ, sự khéo léo, sự đoàn kết cộng đồng và sức mạnh dẻo dai của con người trong quá trình bảo vệ và chinh phục biển cả.

B. GIỚI THIỆU VỀ 12 XÃ, THỊ TRẤN CỦA HUYỆN CÁT HẢI

I. THỊ TRẤN CÁT BÀ

Thị trấn Cát Bà là trung tâm hành chính, kinh tế, xã hội của huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng. Diện tích tự nhiên của thị trấn Cát Bà khoảng 335,93 ha, gồm 19 tổ dân phố. Dân số khoảng gần 12.000 người. Thị trấn Cát Bà gắn liền với lịch sử hình thành và phát triển của Quần đảo Cát Bà, được hình thành cách ngày nay khoảng 400 triệu năm. Địa hình nơi đây chủ yếu là núi đá vôi xen kẽ núi đất, thung áng và vụng biển kín, bãi cát mịn tạo cảnh quan kỳ thú, là cơ sở quan trọng để phát triển du lịch, dịch vụ. Vì thế đây được chọn là trung tâm du lịch, dịch vụ của huyện Cát Hải. Cát Bà là địa bàn cư trú của người Việt cổ từ rất sớm, tiêu biểu là 2 lớp cư dân thuộc văn hoá Hoà Bình và Hạ Long. Các tài liệu cổ đã khẳng định tại các hang động ở thị trấn Cát Bà có người Việt cổ sinh sống, đặc biệt là Di chỉ Cái Bèo nằm sát biển cho thấy người Việt cổ đã cư trú quần tụ tại đây.

Thị trấn Cát Bà là nơi hội tụ nhiều cảnh quan như: Vịnh Cái Bèo, vịnh Cát Bà, bãi Cát Ông; pháo đài thần công tại cao điểm 177; bãi Tùng Thu, Cát Cò 1, Cát Cò 2, Cát Cò 3... Tại thị trấn Cát Bà du khách có thể xuất phát theo nhiều tuyến đi tham quan, trải nghiệm trên đảo Cát Bà một cách thuận tiện với nhiều loại hình dịch vụ vận tải thủy, bộ.

Đặt chân tới trung tâm thị trấn Cát Bà, hình ảnh đầu tiên gây ấn tượng trong lòng du khách trong và ngoài nước đó chính là cổng chào mang dòng chữ “Cát Bà kính chào Quý khách”, thể hiện lòng hiếu khách của người dân nơi đây.



Thị trấn Cát Bà (Ảnh: sưu tầm)

Dừng chân ngay tại tuyến phố Cát Bà, du khách sẽ cảm nhận được hai sự khác biệt rõ rệt. Giữa một bên là sự ồn ào, náo nhiệt của các nhà hàng, khách sạn, các khu vui chơi giải trí, bar, karaoke nằm hướng mặt ra phía biển tạo nên một không gian thanh bình, khoáng đạt, một bên là công viên cây xanh, nơi có những công trình kiến trúc nghệ thuật đặc sắc tái hiện cuộc sống bình dị của ngư dân sau thời gian lao động, sản xuất.

Khi đến với thị trấn Cát Bà ngoài sự lựa chọn về những điểm vui chơi giải trí thì chuỗi hệ thống nhà hàng phục vụ du khách, trong đó có các nhà hàng nổi trên vịnh sẽ đáp ứng thỏa lòng du khách muốn hòa vào văn hóa ẩm thực miền biển. Cát Bà được đánh giá là vương quốc của hải sản, nổi tiếng thơm ngon từ vùng biển nơi đây.

Nếu đi bộ vào buổi tối du khách sẽ bị choáng ngợp bởi ánh đèn lung linh, huyền ảo của đường phố cũng như từ các khu khách sạn, nhà nghỉ, nhà hàng, khu vui chơi giải trí. Đặc biệt là khu chợ đêm, nơi mà ở đó du khách có thể chọn cho người thân của mình rất nhiều món quà từ biển được chế tác từ ngọc trai, vỏ sò hay vỏ ốc để làm quà tặng cho người thân hay làm vật kỷ niệm từ chuyến ra đảo Cát Bà.

Mỗi sáng khi bình minh lên, chợ Cát Bà lại nhộn nhịp cá tôm tươi sống chuyển từ các tàu đánh bắt về, các loài hải sản tươi ngon, phong phú chủng loại, kích cỡ như: cá, tôm, cua, ghẹ, bẹ bẹ, ngao, sò, ốc.... còn bơi sống để du khách thỏa sức lựa chọn, hoặc những gian hàng khô đặc sản Cát Bà mang đậm hương vị của biển như: Cá thu một nắng, mực một nắng, mực khô, tôm khô, cá khô, chả cá, chả mực... và đặc biệt là nước mắm được sản xuất tại đảo Cát Hải, đảo Cát Bà. Chợ hải sản tại trung tâm du lịch Cát Bà, mở vào lúc bình minh và đóng cửa khi hoàng hôn buông xuống trên biển (từ 5h30' sáng đến 18h30' tối).

1. Nơi ghi dấu Bác Hồ đến thăm đảo Cát Bà

Đây công trình ghi dấu nơi Chủ tịch Hồ Chí Minh kính yêu đến thăm đảo Cát Bà. Khối đá tự nhiên nặng 86 tấn, ở hai mặt có trạm bia đồng, mặt phía Tây Bắc ghi: “Nơi đây, ngày 31-3-1959 Chủ tịch Hồ Chí Minh đã về thăm Làng cá Cát Bà”; mặt Đông Nam ghi lời căn dặn của Người: “Rừng vàng, biển bạc của ta do Nhân dân ta làm chủ”. Trong chuyến hành trình thị sát vùng biển, đảo Đông Bắc của Tổ quốc, Chủ tịch Hồ Chí

Mình đã đến hai huyện đảo Cát Bà và huyện Cát Hải. Sáng ngày 31/3/1959, ca nô đưa Bác cập bến cầu phố Hàn (khu vực cầu tàu hiện nay) trước trụ sở Ủy ban hành chính. Trên đường từ cầu tàu vào cầu Dài (khoảng giữa Bưu Điện đến đồn Biên phòng Cát Bà) Bác dừng lại hỏi thăm một số người Hoa, người Việt. Bác căn dặn: “...Rừng là vàng, biển là bạc, rừng biển của ta, do Nhân dân ta làm chủ, phải ra sức khai thác, bảo vệ, phải đẩy mạnh tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm để đời sống Nhân dân ngày một ấm no hạnh phúc... tăng cường đoàn kết giúp đỡ lẫn nhau, chăm chỉ học tập xóa nạn mù chữ và bổ túc văn hoá tốt hơn...”.

Khi tàu chạy từ Cát Bà về bến Gót, thuộc xã Cao Minh (thị trấn Cát Hải). Bác vào thăm một gia đình ngư dân, sau đó gặp gỡ và nói chuyện với đại biểu cán bộ, Nhân dân, chiến sĩ huyện Cát Hải trong căn nhà tập thể của Tập đoàn đánh cá Quảng Phú. Bác căn dặn mọi người phải đoàn kết, giúp đỡ nhau trong lao động sản xuất và xây dựng cuộc sống mới... Thời gian Bác Hồ về thăm đảo không nhiều, nhưng hình ảnh và những lời căn dặn của Bác luôn luôn khắc sâu trong trái tim các thế hệ cán bộ, chiến sĩ, Nhân dân huyện đảo. Sự kiện Bác Hồ về thăm Cát Bà, Cát Hải được lựa chọn là ngày hội truyền thống của huyện. Ngày 31/3 hằng năm, huyện tổ chức kỷ niệm ngày Bác Hồ về thăm Làng cá và hội đua thuyền rồng trên biển. Bia tưởng niệm nơi Bác về thăm đảo Cát Bà được Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch công nhận là Di tích lịch sử văn hóa cấp Quốc gia.



Nơi ghi dấu nơi Bác Hồ đặt chân lên đảo Cát Bà (Ảnh: Hoàng Tùng)

Để tỏ lòng thành kính tới Bác Hồ, người lãnh tụ kính yêu của dân tộc, tác giả Lê Thế Vinh – một người con của huyện đảo, đã sáng tác nên ca khúc “Bên tượng đài nhớ Bác” với những lời hát ngọt ngào tha thiết “Bên tượng đài hôm nay nhớ ngày nào Bác đến nơi đây, nơi đảo xa, nơi biển khơi còn in mãi dấu chân người”.

2. Điểm tham quan Đài tưởng niệm Anh hùng liệt sĩ Núi Ngọc

Đài tưởng niệm anh hùng, liệt sĩ là một trong những điểm du lịch tâm linh dành cho những du khách muốn tìm hiểu về lịch sử của huyện Cát Hải. Đài Tưởng niệm các anh hùng, liệt sĩ tọa lạc trên đỉnh Núi Ngọc ngay tại Trung tâm du lịch Cát Bà; được xây dựng từ những năm 90 của thế kỷ trước. Đây là



*Đài tưởng niệm Anh hùng liệt sĩ
Núi Ngọc (Ảnh: Nguyễn Quân)*

công trình được xây dựng nhằm thể hiện lòng biết ơn sâu sắc của Đảng bộ, chính quyền, quân và dân huyện Cát Hải đối với các anh hùng, liệt sĩ đã hi sinh vì độc lập, tự do của Tổ quốc.

Đài Tưởng niệm được thiết kế với biểu tượng cánh buồm cùng với cây súng cách điệu, khẳng định rằng con người Cát Hải từ thế hệ này nối tiếp thế hệ khác luôn luôn có truyền thống cần cù trong lao động, dũng cảm trong chiến đấu, vững vàng nơi đầu sóng, ngọn gió.

Đứng từ Đài Tưởng niệm, quý khách có thể quan sát toàn cảnh khu trung tâm du lịch Cát Bà và vịnh Cát Bà.

3. Điểm tham quan Di chỉ Cái Bèo

Di chỉ Cái Bèo thuộc địa phận thị trấn Cát Bà, nằm cách trung tâm thị trấn 1,5km về phía Đông Nam. Khu Di chỉ Cái Bèo là thung lũng bằng phẳng, 3 mặt là núi đá vôi bao bọc, còn mặt phía Đông quay ra biển. Khu Di chỉ rộng khoảng

18.000m² dốc thoải từ Nam ra Bắc, độ cao 3,5m so với mặt biển. Cách di chỉ 200m là dãy núi Áng Thảm và Bù Nâu chạy vòng cung ôm lấy Cái Bèo làm cho nơi đây rất kín gió, biển không ồn ào, phong cảnh hữu tình thuận cho việc sinh sống và khai thác thủy sản. Có lẽ vì thiên nhiên đã quy tụ về đây vẻ đẹp cảnh quan cùng với sự thuận lợi về địa thế, phong phú về sản vật nên dân cư cổ Cái Bèo đã chọn đây làm nơi quần tụ lâu dài và tạo nên nền văn hóa đặc sắc.

Theo tài liệu và nghiên cứu khảo cổ học vùng ven biển và hải đảo Đông Bắc Việt Nam của Phó Giáo sư, Tiến sĩ Nguyễn Khắc Sử - Viện Khảo cổ học Việt Nam, người đã nhiều lần tham gia khai quật Di chỉ Cái Bèo thì năm 1938 nữ khảo cổ người Pháp là M.Colani đã có công phát hiện ra và tiến hành thám sát vịnh Cá trên đảo Cát Bà, đó chính là Di chỉ Cái Bèo hiện nay. Tháng 4 năm 1972 cán bộ khảo cổ học Nguyễn Văn Hào lại tiếp tục đào 2 hố thám sát và lấy tên là Di chỉ Cát Bà. Kết quả thám sát cho thấy địa tầng mang dấu tích của người Việt cổ dày 0,5 đến 0,9 m, đất màu nâu pha nhiều sỏi. Hiện vật thu được gồm 2 rìu đá, 7 bàn mài rãnh hình ống máng, 1 chì lưới và nhiều mảnh gốm xốp. Theo kết luận của các nhà khảo cổ thì hiện vật thu được thuộc nền văn hóa Hạ Long. Từ đó đến nay Di chỉ Cái Bèo đã được Viện Khảo cổ học Việt Nam, Bảo tàng lịch sử Việt Nam tổ chức 4 lần khai quật thám sát di chỉ vào các năm 1973, 1981, 1986 và 2006 và lấy tên là Di chỉ Cái Bèo.

Qua các cuộc khai quật đã phát hiện các lớp đất cấu tạo khác nhau, nằm theo một trật tự nhất định hợp thành tầng văn hóa khá dày khoảng 2,6 m và có thể phân biệt được 3 lớp sớm, muộn khác nhau. Lớp 1 thuộc sơ kì thời đồ đá mới, cách ngày nay khoảng 7.000 năm. Lớp 2 thuộc hậu kỳ thời đại đá mới, cách ngày nay 4.500 năm và lớp thứ 3 thuộc nền văn hóa Hạ Long, cách đây 4.000 năm. Các hiện vật thu được hơn 479 công cụ như chày, bàn nghiền, bàn mài, hòn kê, rìu bôn, đục, chì lưới, nổi gốm, dụng cụ ghè đẽo, chạt thô, mũi nhọn, đòn kê, chày, quanh bếp nấu và hố rác bếp là những xương, răng cá và thú. Những dụng cụ này thể hiện ở những niên đại khác nhau từ 7.000 đến 4.000 năm.

Qua kết quả các lần thám sát cho thấy Cái Bèo là di tích khảo cổ thêm biển có quy mô lớn, địa tầng dày, có tổ hợp di tích và di vật phong phú. Những vết tích văn hoá ở đây đã phản ánh sự phát triển kế tiếp từ Trung kỳ Đá mới - đặc trưng cho nền văn hoá Cái Bèo sang Hậu kỳ Đá mới - đặc trưng cho văn hoá Hạ Long. Theo Phó Giáo sư Nguyễn Khắc Sử, Viện Di chỉ khảo cổ học Việt Nam, Di chỉ Cái Bèo là một trong những di tích quý hiếm nhất của vùng Duyên hải Bắc Bộ. Đây là làng chài cổ nhất ở Việt Nam. Di chỉ Cái Bèo là 1 di tích văn hóa quý giá, được Bộ Văn hóa Thông tin xếp hạng Di tích văn hóa cấp Quốc gia năm 2009.

4. Điểm tham quan đảo Cát Ông

Trong rất nhiều những đảo lớn nhỏ thuộc Quần đảo Cát Bà đảo Cát Ông được biết đến qua một truyền thuyết

kể rằng, từ xa xưa các ông theo Thánh Gióng đánh giặc Ân ở đây nên gọi là đảo Các Ông sau này đọc chệch thành Cát Ông. Đây là một đảo nhỏ còn hoang sơ nằm cách cảng du lịch Cát Bà khoảng 2 km đường biển về hướng Nam. Du khách đến với đảo Cát Ông sẽ được ngắm khung cảnh hữu tình, thơ mộng, đem đến sự bình yên để du khách được trải lòng mình cùng sóng nước, với các bãi tắm trên đảo cát trắng mịn, nước biển xanh trong suốt tới đáy, bên trên là dãy núi đá vôi với màu xanh ngút ngàn của các loài thực vật phong phú.



Đảo Cát Ông (Ảnh: Hoàng Tùng)

Hiện nay, trên đảo Cát Ông đã xây dựng một khu nghỉ dưỡng sinh thái rất phù hợp cho du khách muốn tránh xa ồn ào của chốn đô thị, để tận hưởng cảm giác yên tĩnh, hòa mình với biển cả, với thiên nhiên.

5. Đền Áng Ván và chùa Linh Quang - Cát Bà

Đền Áng Ván nằm bên cạnh tuyến đường 356 (tổ dân phố 1 thị trấn Cát Bà), xưa kia đền chỉ là gian nhà mái tranh. Qua thời gian đền được Nhân dân phát tâm công đức xây dựng như ngày nay. Đền có kiến trúc hài hòa với thiên nhiên, bên hữu có khe suối lớn từ trên núi chảy qua, bên tả có hai giếng nước ngọt tượng trưng mắt rồng, giếng trong và giếng ngoài tựa sơn hướng thủy nhìn ra khu đô thị Cái Giá. Xưa kia dân cư và thuyền chài thường vào đền lễ, xin nước ngọt. Đền hiện nay có kiến trúc kiểu chữ Nhị có nhà tiền tế thờ công đồng, ngũ vị Tôn ông, hậu cung thờ thánh Mẫu Bà.



Quần thể đền Áng Ván - chùa Linh Quang (Ảnh: Ngọc Hưng)

Đền Mẫu Áng Ván hay còn gọi là đền Mẫu Cát Bà là địa chỉ văn hóa tâm linh được Nhân dân địa phương mà nhất là ngư dân và du khách thập phương thường xuyên đến chiêm bái cầu mong mưa thuận gió hòa, trời yên biển lặng, mùa màng tôm cá bội thu, sức khỏe bình an và hạnh phúc.

Phía sau đền Áng Ván là chùa Linh Quang, chùa được khánh thành đầu năm 2018, kinh phí xây dựng chùa do Thượng tọa Thích Tục Khang đứng ra kêu gọi phật tử khắp nơi đóng góp. Kiến trúc chùa có 5 gian, tiền điện, hậu điện và có cung tam bảo.

Linh Quang cái tên mang một ý nghĩa sâu sắc, linh là linh thiêng, quang là ánh sáng, ánh sáng hào quang của chùa linh hiển chiếu sáng cho muôn dân. Chùa Linh Quang là một địa điểm văn hóa tâm linh thu hút nhiều phật tử trong và ngoài huyện đến lễ Phật, học giáo pháp, tu tâm thực hành tín ngưỡng.

6. Lễ hội truyền thống 31/3

Trong số các lễ hội ở huyện đảo thì lễ hội Làng cá 31/3 là lễ hội có quy mô lớn cấp huyện, do Huyện ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện tổ chức. Đây là sự ghi nhớ sự kiện ngày 31 tháng 3 năm 1959, Chủ tịch Hồ Chí Minh về thăm làng Cá Cát Hải, Cát Bà, động viên thăm hỏi bà con ngư dân trong công việc chài lưới, làm chủ biển trời quê hương. Từ đó đến nay, ngày 31 tháng 3 hằng năm đã trở thành ngày hội của huyện đảo cũng đúng vào dịp ngày truyền thống của ngành Thủy sản Việt Nam 1/4, ngày khai mạc du lịch Cát Bà và cũng là thời điểm bắt tay vào vụ Nam của ngư dân trên đảo.



Các đại biểu bấm nút khai mạc Du lịch Cát Bà 2023 (Ảnh: Ngọc Hưng)

Phần lễ là Chương trình lễ kỷ niệm ngày Bác Hồ về thăm Làng cá, ngày truyền thống ngành Thủy sản Việt Nam và khai mạc du lịch Cát Bà.

Bên cạnh đó là lễ Cầu ngư truyền thống của ngư dân vùng biển với những nghi thức mang tính tâm linh, thành kính, cầu cho một năm mưa thuận, gió hòa, con người khỏe mạnh, tôm cá bội thu, ngư dân gặp nhiều may mắn. Ngay sau lễ cầu Ngư là lễ phát động ra quân khai thác vụ cá Nam và thả con giống tái tạo nguồn lợi thủy sản.

Một hoạt động không thể thiếu trong Lễ hội Làng cá là hội đua thuyền rồng trên biển. Thuyền rồng đua trên biển có hình thoi dài 11m, rộng 1,5m được đóng rất kỳ công, mỗi thuyền có từ 22 đến 26 người. Đường đua dài 3km có cắm cờ báo hiệu ở hai đầu, thuyền đua sẽ phải đi 3 vòng, thuyền nào về đích trước sẽ đoạt giải. Hội đua thuyền không chỉ là

một trò chơi đơn thuần, nó còn khẳng định trí tuệ, sự khéo léo, sự đoàn kết cộng đồng và sức mạnh dẻo dai của con người trong quá trình chinh phục biển cả.

7. Lễ hội đua thuyền trên vịnh Tùng Dinh

Là Lễ hội Nhân dân thị trấn Cát Bà, sáng Mùng 2 Tết hằng năm, Ủy ban nhân dân thị trấn Cát Bà tổ chức cuộc đua thuyền rồng trên vịnh Tùng Dinh và nhiều hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao. Lễ hội đua thuyền được tổ chức tại tổ dân phố 15 và 16 là 2 tổ dân phố vẫn duy trì nghề khai thác thủy sản truyền thống, vì vậy giải đua thuyền rồng không chỉ là một hoạt động thể thao, giải trí dịp Tết đến xuân về mà còn mang ý nghĩa tâm linh đối với người dân địa phương, cầu mong một năm mưa thuận gió hòa, tôm cá bội thu.



Đua thuyền trên vịnh Tùng Dinh (Ảnh: Xuân Thủy)

Sau nghi lễ thả hương tại Đền quan Tùng Dinh là chương trình khai mạc lễ hội xuân với các hoạt động văn hóa văn nghệ, trò chơi dân gian đặc sắc. Hoạt động thu hút đông du khách thập phương và Nhân dân là màn đua thuyền rồng nam và nữ. Đây là hoạt động tạo không khí vui tươi, hào hứng, đoàn kết trong ngày đầu xuân và cũng là hoạt động góp phần gìn giữ và phát huy nét văn hóa truyền thống của người dân miền biển với quyết tâm vươn khơi, bám biển và chinh phục thiên nhiên.

8. Các bãi tắm tại thị trấn Cát Bà

Khu du lịch biển thường gắn liền với hoạt động tắm biển, đây là một trong những hoạt động giải trí quan trọng đối với du khách, được tắm trong làn nước trong mát của đại dương, ngoài tác dụng giải nhiệt cơ thể, còn có tác dụng chữa một số bệnh ngoài da và tăng cường sức khỏe.

Tại thị trấn Cát Bà hiện nay có 4 bãi tắm du lịch gồm: Cát Cò 1, Cát Cò 2, Cát Cò 3, Tùng Thu.

Bãi tắm Cát Cò: Có 3 bãi tắm mang tên Cát Cò, đó là Cát Cò 1 (Cát Tiên), Cát Cò 2 (Cát Đá Bằng) và Cát Cò 3. Với những dải cát mịn màng trải đều dưới chân núi, nước biển ấm, độ mặn cao và trong xanh tới đáy. Nơi đây núi, rừng, biển, đảo, trời, mây, non, nước như được hòa quyện cùng nhau cùng tiếng sóng vỗ rì rào giúp ta có cảm giác như được hòa cùng với thiên nhiên.

Cát Cò - Như một thế giới riêng biệt, yên tĩnh gợi lên trong lòng du khách cảm giác lãng mạn và bình an. Dạo trên bờ cát vàng, bên bờ biển xanh trong, sóng và gió lồng trên cao, quý khách có cảm nhận như một thiên đường nhiệt đới.



Bãi tắm Cát Cò 1 (Ảnh: situ tầm)

Điều thú vị là các bãi tắm đều được bóng núi che phủ từ khoảng 16 giờ, quý khách như được tắm dưới một chiếc ô khổng lồ của thiên nhiên và thưởng ngoạn cảnh đẹp của biển đảo Cát Bà. Đặc biệt đường đi bộ bên vách núi nối liền bãi Cát Cò 1 và Cát Cò 3 (dài 700 m) được Nhân dân và du khách yêu thích bởi vừa đi bộ trên cao, vừa ngắm cảnh biển Cát Bà và các đảo nhỏ phía trước với những hình dáng kỳ thú, đặc sắc mang tên gọi hòn Guốc, hòn Thốt. Cung đường này là một điểm lý tưởng để ngắm bình minh và hoàng hôn mỗi ngày.

Bãi tắm Tùng Thu: Là một trong những bãi tắm dài và rộng nhất tại thị trấn Cát Bà (chiều mặt bãi khoảng 250 m), nền bãi cát cao (do bồi trúc cát nhân tạo) nên ít chịu tác động bởi thủy triều. Bãi tắm Tùng Thu cát phẳng mịn, kín gió, lộng sóng rất được du khách ưa thích tắm biển tại đây.



Bãi tắm Tùng Thu, thị trấn Cát Bà (Ảnh: sưu tầm)

9. Tên gọi và ý nghĩa các phố, đường tại thị trấn Cát Bà

9.1. Các phố, đường đã được công nhận tên gọi

Hiện nay, trên địa bàn thị trấn Cát Bà có 6 phố và 2 đường đã được Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng ban hành nghị quyết công nhận. 6 phố gồm: phố Hà Sen, phố Cái Bèo, phố Tùng Dinh, phố Hoa Phong, phố Núi Ngọc, phố Cát Bà. 2 đường gồm: đường Cát Tiên, đường Hùng Sơn. Ý nghĩa các tên đường, phố như sau:

- Phố Hà Sen: Từ ngã ba tổ dân phố Hùng Sơn đến ngã ba giao cắt đường Cái Bèo và đường 1/4, dài khoảng 2,7 km. Phố Hà Sen là tên gọi cũ của đảo Cát Bà, cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX, khi đó huyện Cát Hải có tên gọi là huyện Nghiêu Phong, gồm 2 tổng: Đôn Lương (đảo Cát

Hải ngày nay) và Hà Sen (đảo Cát Bà ngày nay) thuộc tỉnh Quảng Yên.

- Phố Cái Bèo: Từ ngã ba giao cắt đường 1/4 và đường Hà Sen đến bến tàu, du lịch Cái Bèo, dài 1,53 km. Được lấy theo tên gọi của Làng chài Cái Bèo cổ, Di chỉ khảo cổ học Cái Bèo (tên gọi Cái Bèo đã được giải thích tại điểm tham quan Làng chài Cái Bèo).

- Phố Tùng Dinh: Điểm đầu và điểm cuối tại ngã 3 giao cắt đường 1/4 và lối ra Cảng cá Cát Bà theo hình vòng tròn khép kín bao quanh vùng Tùng Dinh hiện nay, dài khoảng 1,2 km (tính cả phần cầu và đường dẫn vào Cảng cá), là khu phố thương mại phát triển, đặc biệt khi đường tránh Tùng Thu được mở, từ ngã ba giao cắt với đường Hà Sen tại tổ dân phố 2 thị trấn Cát Bà, phương tiện giao thông có thể đi qua bãi tắm Tùng Thu vào phố Tùng Dinh để đến trung tâm du lịch Cát Bà nhanh, không qua dốc chợ Cát Bà như trước đây. Tùng Dinh là tên gọi cổ của ngư dân trước đây gắn với tên gọi các Tùng, Áng... có đặc điểm là các vùng trên biển được bao bọc bởi các dãy núi, kín gió, tránh được giông, bão trên biển.

- Phố Hoa Phong: Hoa Phong đã từng là tên gọi của huyện Cát Hải trước đây, tên gọi Hoa Phong xuất hiện từ thời nhà Lê sau khi đổi tên gọi từ Chi Phong trước đó. Đây là tuyến đường ngang, dài 150 m (từ khách sạn Sun and Sea đến nhà Công vụ huyện).

- Phố Núi Ngọc: Lấy theo tên gọi của núi Ngọc, hòn núi đứng độc lập hướng ra vịnh Cát Bà, dài 1,07 km. Là tuyến phố phát triển du lịch, thương mại của thị trấn Cát Bà, nơi tập trung hàng trăm khách sạn, nhà nghỉ, nhà hàng phục vụ khách du lịch.

- Phố Cát Bà: (Hay còn gọi là đường 1/4), thuộc thị trấn Cát Bà. Trước đây vào ngày 31/3/1959, trong chuyến thị sát vùng biển đảo Đông Bắc của Tổ quốc, Bác Hồ đã đến thăm, động viên Nhân dân, cán bộ, chiến sỹ huyện đảo Cát Bà. Từ năm 1995 trở lại đây, lễ hội làng Cá Cát Bà được tổ chức vào dịp ngày 31/3 hằng năm. Hoạt động trọng tâm của lễ hội vào chiều và tối ngày 1/4 đó là lễ kỷ niệm Bác Hồ về thăm làng cá và giải đua thuyền rồng trên vịnh Cát Bà. Từ đó con đường trục chính ven biển này được Nhân dân quen gọi là đường 1/4.

Trước năm 1955, khu trung tâm giao thương của đảo ở đoạn trên đường 1/4 cũng đã từng được gọi là phố Cát Bà. Ngày nay quần đảo Cát Bà đã trở thành một địa danh nổi tiếng trong bản đồ du lịch của cả nước và quốc tế. Vì vậy việc đổi tên “đường 1/4” hiện tại mang tên “Phố Cát Bà” là phù hợp với cả quá khứ, hiện tại và tương lai. Ngày 10/12/2021, Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng đã ban hành Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND về việc đặt tên một số phố và công trình công cộng trên địa bàn thành phố Hải Phòng, trong đó có phố Cát Bà, tại thị trấn Cát Bà, huyện Cát Hải (thường gọi là đường 1/4 trước đây); Phố Cát Bà có điểm đầu từ ngã 3 trung tâm thị

trấn Cát Bà (tiếp giáp phố Hà Sen và phố Cái Bèo). Điểm cuối ở chân dốc khu du lịch Cát Cò 1. Phố dài 2.600m, rộng 18m.

- Đường Cát Tiên (từ ngã ba chân dốc đường 1/4 ra bãi tắm Cát Cò 1), dài khoảng 300m, lấy theo tên gọi truyền thuyết các bãi tắm Cát Cò 1, 2, 3, nơi các tiên nữ thường xuống tắm biển và thưởng ngoạn cảnh đẹp của Quần đảo Cát Bà.

- Đường Hùng Sơn: Điểm bắt đầu từ ngã ba tổ dân phố Hùng Sơn, thị trấn Cát Bà giao cắt giữa tuyến đường 356 và phố Hà Sen đi bến phà Gia Luận, dài khoảng 17 km. Truyền thuyết về danh tướng Hùng Sơn người làng Sò trước đây (thuộc xã Nghĩa Lộ, huyện Cát Hải ngày nay), có công đánh đuổi giặc Ân thời Vua Hùng Vương thứ 6, sau khi mất, ông được nhân dân trong vùng lập đền thờ tôn làm Thành Hoàng làng. Ở một góc độ khác, Hùng Sơn mang ý nghĩa là “núi của các Vua Hùng”, nơi mà 4000 năm trước đây, nằm trong ranh giới nền văn hóa Văn Lang thuộc kinh đô Văn Lang, nơi các Vua Hùng trị vì. Với những ý nghĩa đó, việc đặt tên “đường Hùng Sơn” cho tuyến đường này là không chỉ là một tên gọi rất đẹp, mà còn có ý nghĩa giáo dục lịch sử, truyền thống dân tộc, rất phù hợp với cả trong hiện tại và sự trường tồn lâu dài của dân tộc Việt Nam.

9.2. Các phố, đường đang đề nghị được công nhận tên gọi

Các đường, phố còn hiện đang trong thời gian đề nghị Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng công nhận tên gọi, gồm: phố Núi Ngọc 2, đường Dốc Bèo, đường Tùng Thu.

- Phố Núi Ngọc 2: là tuyến đường mới chạy song song với một phần phố Núi Ngọc hiện nay. Điểm bắt đầu từ ngã ba giao cắt đường dốc Bèo đến cuối đường lô 2. Tuyến đường có độ dài 500m, chiều rộng mặt đường 8m; có vỉa hè, cây xanh. Hiện đã có khá nhiều khách sạn, nhà dân xây dựng, sinh sống. Đây là khu dân cư lô 2 phía sau tuyến phố Núi Ngọc. Dự kiến đặt tên khu này là phố Núi Ngọc 2, bởi khu vực này hiện tại và trong tương lai không xa sẽ trở thành khu phố du lịch thương mại phát triển của thị trấn Cát Bà.

- Đường Dốc Bèo: Là tuyến đường bắt đầu từ ngã ba giao cắt giữa phố Cái Bèo đến điểm cuối giao cắt với phố Núi Ngọc, thị trấn Cát Bà (tạm gọi là đường Núi Xẻ). Đường có độ dài 200m, được hạ núi để thuận tiện cho giao thông từ trung tâm du lịch đi Bến Bèo, tránh phải đi đường vòng qua đường Hà Sen.

Dự kiến đặt tên đoạn đường này là đường Dốc Bèo cũng rất có ý nghĩa bởi đoạn đường này dẫn từ trung tâm du lịch Cát Bà đi đến di chỉ khảo cổ học Cái Bèo, bến tàu du lịch Cái Bèo và tham quan danh lam thắng cảnh vịnh Lan Hạ.

- Đường Tùng Thu: Từ ngã 3 giao cắt phố Hà Sen, tổ dân phố 2 đến điểm cuối ở ngã ba giao cắt với phố Tùng Dinh, dài khoảng 1,21 km. Đường Tùng Thu lấy theo tên gọi của vụng Tùng Thu, bãi tắm Tùng Thu. Trước đây khi chưa mở đường, vụng Tùng Thu là một vụng nhỏ trên biển, được che chắn bởi các dãy núi, hòn đảo phía trước nên tương đối ít sóng

gió. Bản thân vụng Tùng Thu có bãi cát nhỏ ở sát chân núi. Trong khoảng những năm 2009, dự án đầu tư của tập đoàn Vinaconex phát triển khu đô thị Cái Giá (Cat Ba Amatina) đã bồi đắp thêm cát để tạo mặt bằng đồng thời mở rộng bãi tắm Tùng Thu như hiện nay.

II. XÃ TRÂN CHÂU

Xã Trân Châu nằm trên quần đảo Cát Bà. Đây là một vùng đất có truyền thống lịch sử đấu tranh sinh tồn và phát triển lâu đời, đồng thời là cái nôi của căn cứ kháng chiến chống thực dân Pháp. Phía Bắc giáp Vườn Quốc gia Cát Bà, phía Nam giáp xã Xuân Đám và vịnh Bắc Bộ, phía Tây giáp các xã Xuân Đám, Hiền Hào. Diện tích 44 km², dân số gần 1.800 người. Xã gồm 6 thôn: Liên Minh, Liên Hòa, Minh Châu, Bến, Phú Cường và Hải Sơn.



Xã Trân Châu (Ảnh: Hoàng Tùng)

Trân Châu (sách cũ gọi là Chân Châu) có tên nôm là Làng Nang, trước năm 1813 thuộc tổng Hà Sen, huyện Hỏa Phong (sau đổi thành Nghiêm Phong, Cát Bà), trấn Yên Quảng, sau là tỉnh Quảng Yên. Những năm 1945 - 1947 có tên là Thái Hòa và từ năm 1948 đổi thành Việt Thắng và đến năm 1954 trở lại là Trân Châu.

Trân Châu là vùng văn hóa cổ, cách đây hàng ngàn năm, các trầm tích văn hóa của người Việt cổ còn lưu lại trong nhiều hang động như: hang Ông Chùng, hang Bà Đốm, hang Bệnh Viện, hang Vàng. Đây còn là nơi có truyền thống cách mạng lâu đời. Nơi núi rừng hiểm trở này đã từng là căn cứ cách mạng trong suốt các cuộc kháng chiến chống quân xâm lược. Năm 1893 khi quân Pháp đổ bộ lên đảo Cát Bà, ngư dân trên đảo đã tổ chức chiến đấu đánh trả quyết liệt. Mở đầu cho cuộc khởi nghĩa là nghĩa quân Hoàng Thống Tề và em gái là Hoàng Lan Vũ - người làng Trân Châu đã đứng dậy dựng cờ khởi nghĩa.

Trong suốt 2 cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ, cán bộ và Nhân dân xã Trân Châu đã góp nhiều sức người, sức của phục vụ kháng chiến. Tại đây có nhiều địa danh như: Đá Phèng, Áng Nhà, Khoăn đá đã gắn liền với những chiến công oanh liệt của du kích Hà Sen, làm nên truyền thống “Hà Sen anh dũng”.

Từ trung tâm thị trấn Cát Bà chạy dọc con đường ven biển khoảng 5km, du khách đến với xã Trân Châu - một vùng đất có nhiều điều thú vị cần khám phá.

Điểm đầu tiên về với Trân Châu, du khách có thể ghé thăm suối Thuồng Luồng - một con suối từ hang núi chảy suốt ngày đêm và là nguồn nước ngọt chủ yếu cung cấp cho người dân xã Trân Châu và một phần cư dân thị trấn Cát Bà. Suối Thuồng Luồng gắn với nhiều câu chuyện hài hước của người dân Trân Châu chắc chắn sẽ làm say lòng du khách khi tới miền đất này.

Từ suối Thuồng Luồng du khách có thể ghé thăm động Minh Châu. Đây là kết quả của sự kiến tạo đá vôi hàng triệu năm đã hình thành nên động và được người dân nơi đây đặt tên là Minh Châu. Động nằm ở độ cao khoảng 5 đến 10m so với mực nước biển, có 2 cửa thông nhau xuyên qua núi với chiều dài gần 100m, nơi rộng nhất là 5m. Phía trên động có nhiều thạch nhũ với hình khối như những công trình điêu khắc tuyệt vời của tạo hóa.

Trân Châu là nơi có nhiều vườn đồi cây ăn quả như: cam, bưởi, hồng, vải, nhãn, na và mật ong rừng, gà Liên Minh. Gà được thả nuôi tự nhiên, đêm ngủ trên các cây trong vườn. Ngoài nguồn thức ăn được con người cung cấp hằng ngày như ngô, khoai, sắn..., gà Liên Minh tự tìm kiếm thức ăn trong tự nhiên như giun, dế... và với địa hình đồi núi dốc gà Liên Minh có thịt săn chắc, ngọt và có mùi thơm riêng biệt. Trọng lượng gà Liên Minh từ 2-4 kg/1 con. Cách chế biến cũng rất đơn giản như luộc hoặc nướng nhưng vẫn đảm bảo vị ngon. Gà được nướng bằng than củi và khi gà gần chín thì được phủ lên một lớp mật ong rừng Cát Bà... tạo nên một mùi thơm quyến rũ đặc trưng.

Với địa hình đồi núi đá vôi đa dạng và hiểm trở, điểm du lịch sinh thái xã Trân Châu thích hợp để du khách được trải nghiệm những cảm giác mạnh từ loại hình du lịch mạo hiểm leo núi (climbing) tại thung lũng bướm bướm (butterfly valley), thôn Liên Minh. Hiện nay loại hình du lịch này đang ngày càng hấp dẫn du khách nước ngoài.

1. Điểm du lịch văn hóa tâm linh đình làng Trân Châu

Đình làng Trân Châu là một di tích lịch sử kháng chiến gắn liền với những cuộc đấu tranh chống giặc ngoại xâm của địa phương. Có lẽ Trân Châu là địa phương duy nhất trong huyện có hình tượng của “cây đa, giếng nước, sân đình”, một hình tượng quen thuộc và mang đặc trưng của làng cổ Việt Nam.



Đình làng Trân Châu (Ảnh: Xuân Thủy)

Đình làng Trân Châu được xây dựng vào năm 1825, đây là một trong những ngôi đình bề thế của vùng duyên hải Bắc Bộ. Vị trí của ngôi đình được chọn rất kỹ càng. Lưng đình tựa núi Tùng, của hướng về phía Nam và Biển - hướng của “Thánh nhân nam diện nhi thính thiên hạ” (tức là Thánh nhân ngồi quay hướng Nam để nghe lời tâu bày của thiên hạ). Đây là nơi tổ chức lễ hội của làng với nhiều hoạt động văn hóa dân gian cổ như lễ rước các bài vị thành hoàng làng, lễ xuống biển... Trong chiến tranh chống Pháp đình làng Trân Châu đã trở thành căn cứ cách mạng của quân và dân đảo Cát Bà. Đây là địa điểm để hội họp, tổ chức huấn luyện tập hợp lực lượng trong phong trào đấu tranh giành chính quyền của Nhân dân địa phương. Cũng tại nơi đây đơn vị bộ đội đầu tiên của đảo Cát Bà được thành lập gồm 2 Trung đội C919 do đồng chí Hoàng Lại và Hùng Quang trực tiếp lãnh đạo cùng lực lượng dân quân xã Trân Châu xây dựng tuyến phòng thủ làng kháng chiến vững chắc, bảo vệ an toàn cho khu căn cứ Hà Sen.

Năm 1949, đình làng Trân Châu đã từng bị giặc Pháp đốt, vì thế những dấu tích của ngôi đình cổ đã bị tàn phá. Cây đa, giếng nước qua trải qua biết bao biến cố của thời gian cũng đã không còn. Ngôi đình cũ chỉ còn phần móng và 5 tảng đá xanh kê cột và 2 trụ hiên xây theo thế tay ngai. Năm 2009 đình làng được người dân trong xã khôi phục lại và là nơi thờ các vị thành hoàng làng Quang Diệu Đôn Tĩnh, Cao Sơn, Quý Minh là các vị tướng thời vua Hùng thứ 18 được

thờ bằng tượng với 6 sắc phong thuộc các đời Vua Thiệu Trị (năm 1845), Vua Tự Đức (năm 1853, 1854, 1880), Vua Đồng Khánh (năm 1887), Vua Duy Tân (năm 1909). Với những giá trị lịch sử và di sản hiện tồn, ngày 25/8/2011 đình làng Trân Châu đã được Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng công nhận là di tích lịch sử kháng chiến.

Đình làng Trân Châu là nơi bảo tồn những giá trị văn hóa tâm linh, nơi tụ hội, đoàn kết cộng đồng, đồng thời là địa chỉ đỏ để giáo dục truyền thống lịch sử cách mạng cho thế hệ trẻ. Nằm trên địa giới của khu du lịch Cát Bà nổi tiếng, Khu dự trữ sinh quyển thế giới, đình làng Trân Châu là một điểm đến hấp dẫn của du khách trong và ngoài nước, là một địa điểm du lịch văn hóa tâm linh của người dân địa phương. Hằng năm, lễ hội đình làng Trân Châu được tổ chức từ ngày mùng 01 đến ngày mùng 03 tháng 02 âm lịch với nhiều hoạt động phong phú, đặc sắc vừa mang ý nghĩa tín ngưỡng, tâm linh, vừa mang tính đoàn kết, gắn bó cộng đồng.

2. Điểm du lịch văn hóa tâm linh đền Quan Đội

Nằm trong quần thể di tích đình, chùa, đền, nghè, miếu tại đảo Cát Bà, đền Quan Đội là ngôi đền có kiến trúc đẹp và rộng nhất trên đảo. Mặc dù đã có cách đây hàng trăm năm, ban đầu đền Quan Đội vốn chỉ là một ngôi miếu nhỏ do người dân lập nên, đến năm 2011 đền Quan Đội được xây dựng lại với tổng giá trị trên 4 tỷ đồng, do Tập đoàn Vinaconex công đức. Ngôi đền tọa lạc tại một eo biển

thuộc thôn Bến - xã Trân Châu. Ngôi đền thờ năm vị quan thời nhà Nguyễn giữa thế kỷ XIX - năm vua Tự Đức, năm vị tướng là Thống chế Lê Quang Tiến, Tuần phủ Bùi Huy Phan, Đô thống Nguyễn Đình Thông, Nguyễn Khắc Hòe, Trần Văn Nhiếp. Đây là năm vị tướng được vua Tự Đức phái ra chỉ huy đạo quân dẹp giặc biển.



Đền Quan Đội (Ảnh: Hoàng Tân)

Theo sách “Việt Nam sử lược” (Trần Trọng Kim), “Lịch sử Việt Nam” (Đào Duy Anh), “Lịch sử Việt Nam 1858 - 1896” của Viện Sử học thì năm 1863 tại vùng biển Cát Bà có giặc biển Tà Văn Phụng nổi lên chống lại triều đình. Triều đình nhà Nguyễn đã phái năm tướng dẫn đạo quân ra biển Cát Bà dẹp giặc, song thế giặc mạnh, quân triều đình bị tổn thất, lại

không thông thạo địa hình núi non hiểm trở của vùng biển đảo nên đạo quân triều đình bị giặc vây hãm và dồn lên núi kêu gọi đầu hàng. Trong lúc thế cùng lực kiệt, năm vị tướng đã chọn mỏm núi đá cao và thề rằng “quyết không đầu hàng giặc” rồi lao xuống biển tự tiết để tỏ lòng trung thành với triều đình. Xác của năm vị tướng trôi vào bãi cát đã được Nhân dân Cát Bà chôn cất và lập miếu thờ từ đó.

Ghi nhận công lao to lớn của năm vị tướng, năm 1866 sau khi dẹp xong giặc biển Tạ Văn Phụng, Vua Tự Đức đã truy phong năm vị tướng đã trung thành với triều đình với khí tiết oanh liệt hy sinh anh dũng, nêu gương sáng cho muôn đời sau. Nơi miếu thờ nay đã được xây dựng thành ngôi đền bề thế và tại đây vẫn còn năm ngôi mộ của năm vị quan đã có công lao to lớn với đất nước, với nhân dân đảo. Con cháu dòng họ Nguyễn của Đô thống Nguyễn Đình Thông tại Ý Yên - Nam Định và Hậu Lộc - Thanh Hóa đã xây dựng lại ngôi mộ khang trang và ngày 16/10/ 2012 tức ngày 3/9 âm lịch dòng họ Nguyễn đã tổ chức lễ khánh thành ngôi mộ vào đúng ngày năm vị tử tiết. Công lao của năm vị quan thời nhà Nguyễn đã được sử sách ghi lại đầy đủ. Nhà sử học Lê Văn Lan, Nhà văn, Nhà báo Đào Ngọc Du cùng các cộng sự đã dày công khảo cứu để khẳng định lại một lần nữa những chứng tích lịch sử, những công lao to lớn của năm ông.

Đền Quan Đội được xây dựng khang trang và là địa chỉ linh thiêng, một công trình kiến trúc đẹp được đông đảo Nhân dân và du khách thập phương đến thăm viếng.

3. Điểm tham quan Nhà 102 xã Trân Châu

Ngôi nhà 102 là công trình kiến trúc bằng ngôn ngữ điêu khắc, ngôn ngữ hội họa, ngôn ngữ sắp đặt do ông Trịnh Bá Dũng thiết kế, xây dựng và đầu tư thành điểm du lịch. Nhà 102 ở Cát Bà, tọa lạc trên sườn đồi rộng 1,5 ha. Ngôi nhà được khởi công vào ngày 30/4/2020 và hoàn thành vào ngày



30/4/2022. Nhà 102 có diện tích sàn là 1.000m², trọng lượng gần 1.000 tấn. Ngôi nhà được ông Trịnh Bá Dũng thiết kế và mô phỏng theo một khúc cây thông rỗng ruột, cùng nhiều tác phẩm điêu khắc được thực hiện bởi các nghệ nhân đến từ khắp mọi miền Tổ quốc. Khu du lịch Nhà 102 đem đến thông điệp: “Hãy cùng chung tay xây dựng, phát triển, bảo vệ Cát Bà xanh và loài vọc quý hiếm”. Nhà 102 được UBND thành phố Hải Phòng công nhận là điểm du lịch tại Quyết định số: 3271/QĐ-UBND, ngày 12/11/2021.

4. Chuyện tểu làng Trân Châu

Trân Châu được mệnh danh là làng cười, là nét văn hóa độc đáo của vùng biển đảo Cát Bà. Ở đây, người dân đều có

phong cách và lối kể chuyện đời thường nhỏ nhẹ, giản dị mà dí dỏm pha chút phóng đại mà khiến người nghe không thể không cười. Cách nói chuyện hài hước của người Trân Châu đã thấm vào máu trở thành “nghệ thuật khôi hài”. Đây là nét văn hoá độc đáo, thú vị riêng của người Trân Châu, khác hẳn các làng, xã khác. Điểm nổi bật qua nội dung các câu chuyện xoay quanh chuyện làng nước, công việc đời thường trong lao động, sản xuất, nhưng với tính hài hước, tả thực, người dân nơi đây khéo léo dùng nghệ thuật phóng đại, hài hước (khác với trào phúng chuyên về nghệ thuật châm biếm) rất thực tế, sinh động, giàu hình ảnh để tạo tiếng cười, giúp quên đi sự mệt nhọc, vất vả. Người Trân Châu có giọng nói đặc trưng, họ nói vài câu băng quơ cũng gây cười. Nhiều nhà nghiên cứu cho rằng người Trân Châu rất vui tính, chuyện của họ dí dỏm, thâm thúy, mang tính nhân văn cao. Bởi vậy cần sưu tầm bảo tồn và phổ biến để tạo ra nét đặc sắc cho du lịch nơi đây.

Ở Trân Châu có nhiều người được mệnh danh là “cây hài” với khiếu nói chuyện gây cười đặc biệt. Trả lời câu hỏi “Vì sao người dân ở Trân Châu có lối nói hài hước đặc biệt rất thông minh, dí dỏm như vậy, mà các làng xã khác không có?”, người dân địa phương từ trẻ đến già đều cho rằng do người Trân Châu uống nước giếng Thuồng Luồng nên nói hay, hát cũng hay. Suối Thuồng Luồng chảy từ khe núi ra thôn Bến, có chỗ tạo thành giếng thiên nhiên, rồi chảy ra biển, đây là nguồn nước trong lành cung cấp nguồn nước ngọt cho nhân dân địa phương.

III. XÃ XUÂN ĐÁM

Xã Xuân Đám nằm ở phía Tây Nam đảo Cát Bà; Đông - Bắc giáp xã Trân Châu, Tây Bắc giáp xã Hiền Hào, phần còn lại giáp biển. Diện tích tự nhiên là 1.073,09 ha, dân số gần 1.000 người, chia làm 4 thôn, gồm: Thôn 1, thôn 2, thôn 3, thôn 4. Xuân Đám đã từng có các tên gọi khác nhau: Làng U, làng Xuân Áng, Việt Hưng. Các thôn cũng có các tên gọi mang nét đặc trưng riêng, phản ánh quá trình hội tụ dân cư, phát triển cộng đồng, mối qua hệ gắn bó giữa cuộc sống, con người với thiên nhiên. Thôn Cát Đồn trước đây (nay là thôn 1) còn gọi là làng Rá, do có bãi cát và thành nhà Mạc nên gọi là Cát Đồn. Xóm Đông là nơi dân cư sinh sống đông nhất (nay là thôn 2). Xóm Đình là nơi có đình làng được xây ở đó (nay là thôn 3). Còn thôn Tùng Ruộng (nay là thôn 4) là nơi có nhiều ruộng đất sản xuất nông nghiệp.



Xã Xuân Đám (Ảnh: Ngọc Hưng)

Xuân Đám là nơi có truyền thống đoàn kết, gắn bó từ lâu đời. Người dân nơi đây thân thiện, thật thà và mến khách. Xã đã được công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới và là xã đầu tiên của huyện Cát Hải đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu. Những tuyến đường dẫn vào khu dân cư, khu du lịch được kiên cố hóa, tạo điều kiện để du khách thả bộ, ngắm cảnh. Những năm gần đây người dân xã Xuân Đám đã đầu tư phát triển nhiều mô hình du lịch sinh thái có đủ loại hoa, quả; những gia trại nuôi gà, lợn rừng, ong... để cung cấp các sản phẩm đặc trưng của địa phương cho Nhân dân và du khách.

Các sản phẩm chế biến từ mật ong, vải, nhãn... được cung cấp cho trung tâm du lịch. Nhiều cơ sở lưu trú, homestay đã được doanh nghiệp, Nhân dân đầu tư xây dựng để du khách nghỉ lại qua đêm. Không chỉ có các vườn đồi, thung ánh và các Homestay, Xuân Đám còn có các bãi tắm với bờ cát trải dài thơ mộng như bãi Dơi, Cát Đồn. Du khách có thể tắm biển hay là chơi đùa trên triền cát phẳng lặng hay phơi mình ngắm hoàng hôn buông xuống.

Về đêm, ở Xuân Đám thật huyền ảo, bao la, sóng biển rì rào, vi vu gió thổi và xa xa rực rỡ ánh đèn của những đoàn thuyền đánh cá đêm đêm vẫn cần mẫn đi về. Lúc này, du khách có thể ngồi trên bãi cát thưởng thức những món đặc sản hương vị núi rừng: Gà nướng, sắn nướng, ngô, khoai luộc... còn đượm mùi thơm của bếp lửa... hay chút hải sản tươi nguyên từ mẻ lưới chiều được chế biến theo phong cách dân chài...

Xuân Đám mở hội làng truyền thống vào dịp Quốc khánh 2/9 hằng năm. Trong ngày hội làng, các dòng họ tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thi đấu thể thao tạo không khí vui tươi, phấn khởi trong làng xã. Kết thúc các hoạt động trong ngày các dòng họ thường tổ chức liên hoan để động viên, biểu dương những cá nhân tiêu biểu đã tích cực đóng góp cho các hoạt động chung vì cộng đồng, vì dòng họ.

Cùng với quá trình đầu tư, phát triển của Trung ương, Thành phố, của huyện, bộ mặt nông thôn xã Xuân Đám ngày càng khang trang, hiện đại, với những hàng hoa Mộc Miên (cư dân ở đây gọi là hoa Gạo) rợp bóng mát, sắc đỏ rực rỡ trên những con đường thênh thang mới mở và những triền đồi để tạo điểm nhấn thu hút khách du lịch.

1. Bãi Cát Đồn

Nằm cạnh trục đường 356 từ bến phà Cái Viêng đến thị trấn Cát Bà, một bên là biển xanh bao la, một bên là núi non hùng vĩ, bãi tắm Cát Đồn thuộc xã Xuân Đám là một địa chỉ du lịch khá mới mẻ với du khách. Nếu ai yêu thích phong cảnh bình yên, giản dị và hoang sơ thì bãi tắm Cát Đồn thực sự là địa điểm lý tưởng để tận hưởng. Sự tĩnh lặng của không gian nơi đây giúp bạn có thể lắng nghe từng đợt sóng trải dài vỗ nhẹ vào bờ. Chính vẻ đẹp được ví như viên ngọc thô ấy là nơi thu hút rất nhiều du khách, đặc biệt là khách quốc tế.

Du khách đến đây có rất nhiều hoạt động để trải nghiệm như: tắm biển, chèo kayak, câu cá hoặc dạo trên

bờ cát trắng lượm nhặt những vỏ sò, vỏ ốc... chế tác thành những sản phẩm độc đáo như vòng cổ, vòng tay... Các hoạt động cắm trại, tổ chức tiệc nướng trên bãi biển, không gian về đêm tại đây thật tuyệt vời, bạn sẽ được cảm nhận những làn gió biển mát lành, tiếng sóng biển rì rào tạo nên bản nhạc du dương. Bãi tắm Cát Đồn là một không gian yên bình, hoang sơ, thơ mộng.

2. Điểm tham quan du lịch Di chỉ, Đồn cổ

Di chỉ bãi Cát Đồn có niên đại thuộc giai đoạn muộn của văn hóa Hạ Long cách ngày nay khoảng 3500 năm đến 4000 năm. Đây là một trong những di chỉ khảo cổ nổi bật ở đảo Cát Bà, được Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng xếp hạng di tích khảo cổ học tháng 01/2012. Di chỉ nằm trong diện tích Đồn cổ, trên gò đất lớn sát mép biển nên còn có tên gọi khác là Thành Đồn. Cùng với Di chỉ Cái Bèo, thì đây là một trong những di chỉ khảo cổ nổi bật của đảo Cát Bà. Những hiện vật cổ được khai quật năm 2003 với 525 hiện vật bằng đá và 15.964 hiện vật bằng gốm có niên đại vào giai đoạn muộn của văn hóa Hạ Long, cách ngày nay khoảng 3.500 năm. Người ta đã tìm thấy bàn mài, chày, bàn, hòn kê, đập, rìu, chày, hòn kê, bôn, hạch đá.

Những hiện vật bằng gốm chiếm trên 99% là gốm xốp được làm từ số lượng vỏ nhuyễn thể giã vụn pha với đất sét. Gốm chắc có số lượng ít được làm từ đất sét pha với cát. Gốm ở Cát Đồn có 2 loại cơ bản là miệng loe và miệng khum; chân

đế gồm 3 loại là tròn bát, chân đế mâm bông và chân đế loe choãi. Đây là những di vật đặc trưng nổi bật của tổ hợp công cụ lao động, là loại hình cư trú đơn thuần... Dấu tích của Di chỉ Cát Đồn cho thấy người Việt cổ đã cư trú và sinh sống ở Cát Bà từ rất lâu. Nơi đây thu hút rất nhiều các nhà khảo cổ học đến nghiên cứu.

Đồn cổ Xuân Đám được xây dựng vào năm Minh Mạng thứ 20 (1840), đây là công trình quân sự bảo vệ vùng biển Cát Bà. Dưới chân và trong lòng Đồn cổ là Di chỉ khảo cổ học bãi Cát Đồn.

Đồn cổ Xuân Đám nằm ở phía Đông Bắc xã Xuân Đám, bên cạnh bãi Cát Đồn và được chia làm 2 khu là đồn Thượng và đồn Hạ. Trong thư tịch ghi là Ninh Hải Bảo, có đồ án hình vuông với chiều dài 80m, rộng 75m, vách trong và vách ngoài đều được xây đá kè thẳng đứng, vách ngoài là tường đá cao 1,7m, phần dưới chân tường là đất cao 1m so với đường đi hiện tại; vách trong cao 1,1m, tường dày 3,35m. Bốn góc đồn xây pháo đài nhô ra ngoài kích thước của mặt pháo đài dài 14m.

Đồn Hạ có cấu trúc đồ hình gần như vuông, mỗi bốn mặt tường thành được dựng theo hướng Đông Bắc - Tây Nam. Mặt thành hướng Đông Bắc tiếp giáp với biển, cách mép nước vịnh Cát Đồn, ba mặt còn lại được che chắn bởi những ngọn núi cao, thấp khác nhau khá hiểm trở. Bốn góc thành xây lượn hình quai chảo. Phía trước và sau của tường thành được kè

bằng đá vôi - loại đá có rất sẵn trên đảo Cát Bà. Các phiến đá dùng ken, xếp tường thành có kích thước to nhỏ khác nhau, nhưng nhờ kỹ thuật khéo léo, không có sự tham gia bất kỳ chất kết dính nào mà tòa cổ thành vẫn hiển hiện một cách chắc chắn, kiên cố. Sau hàng trăm năm tồn tại, phế tích tường thành vẫn giữ được dáng đứng thẳng tắp, mặt tường phẳng lỳ. Tòa cổ thành trở hai cửa, một ở hướng Đông Bắc, cửa kia ở hướng Tây Nam. Nối hai cửa này là một con đường nội bộ nhỏ, đắp bằng đất, trên mặt có dải đá.

Đồn Thượng có cấu trúc tương tự đồn Hạ nhưng với quy mô nhỏ bé hơn nhiều. Đồn Thượng được xây dựng trên sườn đồi, còn đồn Hạ xây dựng trên thung lũng hẹp. Đồn Thượng khác đồn Hạ ở chỗ là chỉ có hai góc thành hướng Đông và hướng Bắc được uốn hình quai chảo, hai góc thành kia được xây “vuông thành sắc cạnh”. Đồn Thượng nằm ở phía sau đồn Hạ, cách đồn Hạ khoảng 120m.

Đây là 1 trong số nhiều công trình quân sự bảo vệ bờ biển được xây dựng tại các đảo của vương triều Mạc. Triều đình đã điều động quân lính đóng tại các Đồn để canh gác. Tuy nhiên công trình này được sử dụng trong thời gian rất ngắn. Hiện nay những công trình quân sự thời nhà Mạc tại vùng vịnh Hạ Long - Cát Bà chỉ còn 2 đồn cổ là Đồn Ngọc Vũng - Quảng Ninh và Đồn cổ Xuân Đám - Cát Hải.

Đồn cổ Xuân Đám là một chứng tích lịch sử cho thấy rõ sự chú trọng của triều Nguyễn trong việc xây dựng hệ thống các công trình quốc phòng nơi biên giới, hải đảo và những nơi

trọng yếu, góp phần quan trọng trong việc bảo vệ chủ quyền biên giới biển đảo nước ta đầu thế kỷ XIX.

Hiện nay, Đồn cổ Xuân Đám tuy chỉ còn ít dấu tích tường thành phía Đông Nam tại đồn Hạ, nhưng trong lòng Đồn cổ và Di chỉ Cát Đồn vẫn còn được bảo tồn nguyên vẹn dưới lòng đất. Đồn cổ Xuân Đám với Di chỉ Cát Đồn là nơi có giá trị cao về lịch sử, khoa học, nó gắn liền với quá trình hình thành vùng đất, con người Cát Bà nói chung, xã Xuân Đám nói riêng và quá trình xây dựng, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ biển đảo của cha ông.

3. Đền Gôi Xuân Đám

Đền Gôi nằm bên trục đường giao thông chính của tuyến đường xuyên đảo. Cư dân địa phương gọi là đền Bà Chúa Gôi hay đền Mẫu Gôi, là ngôi đền thờ mẫu trong tín ngưỡng thờ Mẫu của người Việt Nam, song người dân địa phương cũng có câu chuyện tương truyền, đền Gôi thờ Ngọc Hoa công chúa. Đây là một trong những chị em theo truyền thuyết bị tử nạn trên biển trôi dạt vào bờ được người dân trên đảo Cát Bà chôn cất và thờ tự tại đền Gôi, đền Áng Ván, đền Trân Châu và đền Hiền Hào.

Đền Gôi có vị trí rất đẹp, lưng tựa vào núi, mặt hướng ra biển. Sân đền có cây xanh tỏa bóng mát, bên phải có khe suối lớn từ suối Gôi chảy qua (Suối Gôi và suối Thuồng Luồng là nguồn cung cấp nước ngọt cho đảo Cát Bà) bên trái có giếng nước ngọt bốn mùa không cạn nước, trong khuôn viên đền còn có ao sen mùa hè luôn xanh tốt.



Đền Gôi xã Xuân Đám (Ảnh: Ngọc Hưng)

Xung quanh khuôn viên đền được trồng rất nhiều loài hoa khác nhau, quanh năm đua sắc. Con đường từ làng Xuân Đám đến đền Gôi vừa được mở rộng nâng cấp thay thế tuyến đường 356 cũ đây cũng chính là tuyến đường được trồng hoa mộc miên (hoa gạo) tạo ấn tượng độc đáo, mới lạ cho du khách. Đền Gôi là địa điểm du lịch tâm linh độc đáo thu hút đông đảo du khách thập phương đến tham quan, chiêm bái.

4. Điểm nghỉ dưỡng sinh thái suối Gôi (Cat Ba Eco Lodge Resort)

Khu nghỉ dưỡng sinh thái suối Gôi - Cat Ba Ecolodge thuộc xã Xuân Đám, được xây dựng từ năm 2009, cách bãi tắm Cát Đồn khoảng 3km, cách rừng Quốc gia Cát Bà khoảng 7km và cách trung tâm thị trấn Cát Bà khoảng 10km. Lấy cảm

hứng từ nhà sàn gỗ truyền thống của người dân tộc Thái - Mường xen lẫn với khu nhà gỗ theo phong cách trẻ trung, hiện đại nhưng gần gũi với thiên nhiên.

Khu nhà sàn được bố trí 4 ngôi nhà tách biệt. Du khách có thể mở cửa sổ để đón không khí tự nhiên của rừng nhiệt đới vừa có thể sử dụng điều hòa không khí khi thời tiết oi bức. Khu nhà gỗ bao gồm 18 phòng ở khép kín được thiết kế theo phong cách truyền thống xen lẫn hiện đại và khu cắm trại dành cho du khách thích trải nghiệm, Cát Bà Ecolodge luôn là điểm đến lý tưởng cho bất kỳ ai muốn trải nghiệm Cát Bà một cách trọn vẹn. Du khách có thể vừa nhâm nhi thức uống của mình vừa cảm nhận vẻ đẹp rừng nhiệt đới tại khu vực quầy bar, nhà hàng, bể bơi, thậm chí ngay ở sân dưới tán lá râm mát của rất nhiều cây xanh được bố trí ở khu vực sinh hoạt chung.

5. Địa điểm dừng nghỉ của chim di cư

Với sự đa dạng về địa hình và sinh cảnh, vừa có rừng trên núi đá vôi vừa có rừng ngập mặn, đảo Cát Bà có tới 160 loài chim sinh sống. Ngoài nhóm chim rừng mưa nhiệt đới, một phần quan trọng trong số các loài chim ở Cát Bà là chim di cư. Mùa chim di cư đi tránh rét bắt đầu từ cuối tháng 9 âm lịch, khi đất trời chuyển từ Thu sang mùa Đông, gió heo may về. Lúc này các loại chim cuốc, le le, gà đồng, vịt trời, chìa vôi, diệc xám, cò trắng, cò bờ, chim cu, chim ngói bay đi về phương Nam tránh rét thì Quần đảo Cát Bà, nhất là xã Xuân Đám được ví như “sân ga” của hàng vạn chú chim di cư dừng nghỉ.

Nơi đây có vùng rừng ngập mặn rộng lớn, nguồn thức ăn dồi dào phong phú, nhiều chỗ cho chim trú ngụ... nên được nhiều loài chim chọn làm nơi dừng chân nghỉ ngơi, tích lũy năng lượng trong chặng đường muôn dặm về phương Nam. Cũng có không ít loài lưu trú luôn ở đây chờ qua mùa đông lạnh giá khắc nghiệt của phương Bắc.

IV. XÃ HIỀN HÀO

Xã Hiền Hào có diện tích là 874,40 ha, dân số khoảng 400 người, 122 hộ, chia làm 2 thôn: Thôn 1 và thôn 2. Phía Đông của xã tiếp giáp với xã Gia Luận, Vườn Quốc Gia; Đông Bắc giáp xã Trân Châu; Đông Nam giáp xã Xuân Đám; Tây Nam là vịnh Bắc Bộ; Bắc và Tây Bắc giáp xã Phù Long.



Xã Hiền Hào (Ảnh: Hoàng Tân)

Trước năm 1813, trong danh sách hành chính của triều đình nhà Nguyễn, xã Hiền Hào ngày này gọi là Đường Hào thuộc tổng Hà Liên, huyện Hoa Phong, trấn Yên Quảng. Từ năm 1885, do kiêng húy (Ứng Đường tên của Vua Đồng Khánh), tất cả những địa danh có tên là Đường đều phải đổi, nên làng Đường Hào đổi thành Sơn Hào và sau này Sơn Hào lại đổi là Hiền Hào.

Hiền Hào là xã thuần nông, người dân sống chủ yếu bằng nghề làm nông nghiệp như chăn nuôi, trồng trọt. Hiện nay trên đảo Cát Bà chỉ còn duy nhất xã Hiền Hào là duy trì nghề gieo cấy lúa với khoảng hơn 4 hecta. Đây cũng là địa phương có diện tích trồng vải, nuôi ong lớn của huyện, với diện tích trồng vải khoảng 150 hecta và mỗi năm có từ 500 đàn ong mật trở lên. Do có nguồn nước tưới dồi dào và đất đai màu mỡ nên quả vải ở đây ngon hơn hẳn các địa phương khác trong huyện. Những năm gần đây, được sự quan tâm của các cấp, các ngành, xã Hiền Hào đã đầu tư sản xuất nông nghiệp công nghệ cao như mô hình trồng rau trong nhà lưới kết hợp dịch vụ du lịch. Người dân xã Hiền Hào rất cần cù chịu khó, thân thiện và đoàn kết, an ninh trật tự luôn được giữ vững.

Hiền Hào còn có điểm khảo cổ học được phát hiện và khảo sát tại huyện Cát Hải, đó là Di chỉ Bãi Bẩn, khẳng định nơi đây đã có người Việt cổ sinh sống từ rất sớm. Đây cũng là nơi có truyền thống văn hóa lâu đời với những lễ hội truyền thống mang đậm nét văn hóa tâm linh của người dân miền biển, đặc trưng là Lễ hội Đền Bà được tổ chức từ mùng 10 đến 12 tháng Giêng tại đền Mẫu Bà.

*** Đền Mẫu Bà Hiền Hào**

Đền tọa lạc ngay cạnh tuyến đường tỉnh lộ 356 nối từ bến phà Cái Viềng về trung tâm du lịch Cát Bà, đền Mẫu Bà Hiền Hào được xây dựng vào thời “Tiền Lê Hoàng Triều”, có sắc phong từ thời Hậu Lê. Trải qua bao thăng trầm, biến cố của thời cuộc, đến nay ngôi đền đã được trùng tu xây dựng khang trang, rộng rãi, thoáng đạt, là nơi để con dân phật tử muôn nơi tìm về, cầu mong sự che chở của bậc Mẫu Bà.

Đền Mẫu Bà xuất phát từ tục thờ Mẫu của người Việt Nam, xong cũng được gắn với câu chuyện truyền thuyết mà người dân địa phương truyền miệng nhau từ bao đời nay về một câu chuyện người phụ nữ trẻ bị tử nạn trên biển và trôi dạt vào bờ, tại bến làng xã Hiền Hào. Nhân dân đã tổ chức chôn cất bà cẩn thận. Người dân đi biển qua Bãi Bến thường ghé vào thắp hương cầu nguyện thì đều được may mắn, bình an. Cùng với đó là sự hiển linh báo mộng cho cư dân địa phương, cư dân thấy những điều báo mộng đều linh ứng nên đã cất đền thờ và lấy mốc thời gian chôn cất để thực hiện nghi lễ hằng năm, sau này trở thành ngày hội làng, đến ngày này cư dân quanh vùng đến lễ bái cầu mong Mẫu Bà phù hộ độ trì cho cho mưa thuận gió hòa, trời yên biển lặng, mùa màng tôm cá bội thu.

Kế thừa và phát huy những tinh hoa văn hoá của ông cha để lại, đồng thời phát triển nền văn hoá Việt Nam đậm đà bản sắc dân tộc, chính quyền và Nhân dân xã Hiền Hào đã quản lý, bảo vệ ngôi đền và lấy đây làm nơi duy trì tổ chức các hoạt động lễ hội hằng năm. Cứ vào dịp đầu xuân năm mới,

lễ hội Đền Bà lại được tổ chức. Mặc dù lễ hội diễn ra trong ba ngày, từ ngày mùng 10 đến 12 tháng Giêng, nhưng ngay từ ngày mùng một Tết âm lịch, nhiều người dân hai đảo Cát Hải và Cát Bà cũng như du khách thập phương đã về đây dâng hương cầu tài, cầu lộc.



Đền Mẫu Bà xã Hiền Hào (Ảnh: situ tầm)

Để thu hút du khách cũng như người dân huyện đảo đến tham dự lễ hội, hàng năm địa phương tổ chức nhiều hoạt động hấp dẫn, đặc sắc như hoạt động tế lễ mang nghi thức tâm linh, cùng các trò chơi dân gian mang đậm nét văn hoá của cư dân miền biển đảo và nền văn minh lúa nước như thi giã gạo, thi gói bánh chưng, thi kéo co, đánh đu, đi cà kheo, bóng đá, bóng chuyền. Những hoạt động trên tạo sự gắn kết cộng đồng làng xã rất cao, tạo niềm vui, hứng khởi, đoàn kết trong mỗi người dân cũng như du khách.

Lễ hội Đền Bà xã Hiền Hào góp phần làm phong phú đời sống văn hoá tinh thần không chỉ đối với người dân xã Hiền Hào mà còn đối với người dân huyện đảo Cát Hải, cũng như du khách muôn phương.

Tháng 01 năm 2023, Hội Bảo vệ Thiên nhiên và Môi trường Việt Nam đã trao Quyết định và Bằng công nhận cho 5 cây quế, 1 cây duối, 1 cây đa, 1 cây nhãn và 1 cây si trong quần thể Đền Bà là cây di sản Việt Nam.

V. XÃ PHÙ LONG

Xã Phù Long nằm ở phía Tây của đảo Cát Bà, trên tuyến đường xuyên đảo Cát Bà - Hải Phòng, cách thị trấn Cát Bà 30km; từ Hải Phòng, du khách đến xã Phù Long bằng đường bộ qua phà Gót - Cái Viềng hoặc bằng đường thủy từ Bến Bính đi bến Cái Viềng hay qua tuyến cáp treo Cát Hải - Phù Long. Phù Long có diện tích 4291,3 ha, dân số 2.341 người chia làm 4 thôn gồm: thôn Ao Cối, thôn Bắc, thôn Nam và thôn Ngoài. Các thư tịch xưa để cập khá nhiều về vùng đất Phù Long - Rồng nổi. Người dân Phù Long sinh sống chủ yếu bằng nghề biển gồm khai thác và nuôi trồng thủy sản.

Phù Long có diện tích các bãi triều và mặt nước biển chiếm 45% diện tích tự nhiên được thiên nhiên ưu đãi cho nguồn tài nguyên biển phong phú và đa dạng. Theo thống kê của Viện Hải Dương học, tại Hải Phòng hiện nay có 900 loài cá, 500 loài thân mềm, 400 loài giáp xác thì Phù Long

là nơi có mặt của 82% các loài trên. Đặc biệt tại cửa Lạch Huyện thuộc xã Phù Long thường xuyên xuất hiện loài quý hiếm như cá heo lớn, cá heo bé và các loài nhuyễn thể như cua, ngao, ngán, phi phi, ngao, sâu đất... Hằng năm, từ tháng 8 đến tháng 12 là thời điểm các loài chim di cư về đây với số lượng đàn lớn như cuốc, lele, gà đồng, cò, vịt trời.



Xã Phù Long (Ảnh: Xuân Thủy)

Do đặc điểm nguồn nước ở nơi cửa sông nên Phù Long rất phong phú các loại hải sản và nổi tiếng là ngon, ngọt, ít nơi nào có được; đặc biệt Cua Phù Long là một trong 12 nhãn hiệu tập thể được Cục Sở hữu trí tuệ cấp văn bằng bảo hộ. Phù Long sở hữu hầu hết những nét độc đáo nhất của thiên nhiên tại khu dự trữ sinh quyển quần đảo Cát Bà như: hệ sinh thái rừng ngập mặn, bãi triều hay rừng thường xanh trên đảo đá

vôi, tùng áng, hang động... Phù Long đang trở thành một địa chỉ du lịch sinh thái cộng đồng hấp dẫn trong các tour du lịch Cát Bà. Đến Phù Long du khách sẽ được tham quan nhiều địa điểm du lịch sinh thái hấp dẫn và thưởng thức nhiều món hải sản ngon nổi tiếng.

1. Tham quan rừng ngập mặn Phù Long

Xã Phù Long có khoảng hơn 600 ha rừng ngập mặn với 32 loài cây, được coi là tốt nhất miền Bắc, có tác dụng phòng hộ, chống sói lở, điều hòa khí hậu và bảo vệ môi trường rất tốt. Đây còn là hệ sinh thái có tác dụng quan trọng trong việc hạn chế và bảo vệ sự xâm nhập mặn, điều hòa khí hậu, bảo tồn đa dạng sinh học cho hệ động thực vật ven biển của Khu dự trữ sinh quyển thế giới quần đảo Cát Bà và là môi trường sống, sinh sản của các loài hải sản. Ngoài ra một lượng lớn hoa của các loài cây sù, vẹt cũng có tác dụng quan trọng trong việc phát triển nghề nuôi ong. Rừng ngập mặn Phù Long đã và đang mang lại giá trị kinh tế rất lớn cho đa số người dân địa phương.

Để tham quan và ngắm cảnh rừng ngập mặn Phù Long, du khách sẽ di chuyển bằng thuyền máy từ bến tàu khách Cái Viềng dọc theo sông Cái Viềng qua những đầm nhỏ nuôi tôm, cá, cua, hà của ngư dân. Đặc biệt, trên tuyến này, cách bến Cái Viềng khoảng hơn 1 km du khách sẽ đi qua Miếu Bà Cua ngay bên bờ sông. Theo các cụ cao niên trong làng kể lại Miếu Bà Cua đã có cách đây hơn 700 năm. Tương truyền

người dân vùng này xưa kia thường đi khai thác thủy sản thủ công (đi ngòi). Một hôm các bà đi ngòi trên bãi do nhiều tôm, cua, cá mải mê bắt không để ý nước triều dâng cao các bà không về kịp nên bị chết đuối, bà lớn nhất trôi dạt về khu lạch Cái Viềng, người dân địa phương tổ chức chôn cất bà và lập miếu thờ (miếu Bà Cua) sau suy tôn bà là Bà Chúa tổ nghề đi ngòi. Miếu Bà Cua xưa kia chỉ là một ngôi miếu nhỏ gần mép nước lạch Cái Viềng. Từ năm 2008 đến năm 2012 người dân địa phương công đức xây dựng lại miếu khang trang như ngày nay.



Rừng ngập mặn Phù Long (Ảnh: Xuân Thủy)

Khám phá hệ sinh thái rừng ngập mặn Phù Long là một hành trình dài và mới lạ, đây là cơ hội để quan sát thực tế sự đa dạng sinh học và các hệ động thực vật đặc thù nơi đây,

nghe những câu chuyện ly kỳ và huyền bí về vùng đất và con người vùng miền biển Phù Long.

Tuyến tham quan rừng ngập mặn Phù Long còn là một hành trình khép kín. Thuyền đi trên những con sông nhỏ, xuyên qua các cánh rừng ngập mặn, những vòm cây xanh và những bộ rễ có hình thù đẹp bám chặt dưới mặt đất tạo cho du khách một khung cảnh thanh bình mà lãng mạn.

Sau khi thăm rừng ngập mặn, trên đường quay về trung tâm xã, du khách sẽ đi theo một hành trình khác qua con lạch nhỏ với những khu đầm, cánh rừng ngập mặn xuyên qua cây cầu để tới chợ Phù Long nơi trung tâm xã có các điểm du lịch sinh thái cộng đồng. Ở đây còn có đầy đủ các dịch vụ như nhà hàng, nhà nghỉ, internet café, thưởng thức sản vật của địa phương.

2. Điểm tham quan du lịch động Thiên Long

Đến với động Thiên Long quý khách sẽ phải đi thuyền từ Bến Cái Viềng hoặc Cầu Phù Long. Đi qua hơn 1 km xuyên rừng ngập mặn, thuyền sẽ đưa quý khách đến động Thiên Long. Nhìn từ bên ngoài động Thiên Long không có gì hấp dẫn bởi nó rất hoang sơ, nhưng chỉ vài bước chân thôi, khi bước qua ngưỡng cửa của động trước mắt quý vị là cả một tòa cung điện hoàn toàn bằng đá ngụy nga tráng lệ, đó là một kiệt tác mà tạo hóa đã ban tặng cho quần đảo Cát Bà. Động Thiên Long được phát hiện khai thác đón khách tham quan vào năm 1997. Động hoàn toàn tự nhiên, chưa có sự tác

động nào của con người. Động Thiên Long sâu gần 200m và rộng lớn với hệ thống nhũ đá thiên nhiên kỳ ảo, nhiều màu sắc. Nhũ đá ở đây đang sống và phát triển nhờ những giọt nước đang ngày đêm rỉ rách từ đỉnh núi chảy xuống. Những cột nhũ đá khổng lồ nhiều hình thù kỳ dị và những rễ cây si xuyên từ đỉnh núi xuống tận đáy động gây cho ta cảm giác về sự kỳ vĩ của thiên nhiên. Động Thiên Long trùng trùng lớp lớp cao dần từ ngoài vào trong giống như một mê cung ở chốn cửu trùng. Không khí trong động Thiên Long mát lạnh và trong lành, khi đến đây quý vị sẽ được tận hưởng một cảm giác dễ chịu và thoải mái sau chuyến đi qua một chặng đường dài nóng nực của mùa hè.



Động Thiên Long (Ảnh: Hoàng Tân)

Nhìn từ ngoài vào, cửa động rất hẹp, nhưng càng vào bên trong thì càng rộng lớn. Động có kiến trúc đẹp bao gồm 3 gian lớn. Ba gian ấy gọi là Nhất động, Nhị động và Tam động. Ở mỗi gian có một cấu trúc riêng biệt.

Từ cửa động bước vào là động thứ nhất hay còn gọi là Nhất động. Đến Nhất động quý vị sẽ được sống trong một thế giới tự nhiên. Những cột nhũ đá rủ từ trên đỉnh núi xuống như một bức rèm. Ở trên cao là tượng Phật Quan âm bằng đá đang đứng chấp tay đôi xuống trần gian. Ở dưới là một quần thể động vật phong phú do tạo hóa mang lại như hình con trăn đá đang ngậm con mồi, bên cạnh là con cá sấu giện giữ vì bị con trăn cướp mất con mồi và còn có nhiều hình thù kỳ dị khác như sư tử, cú mèo, con ếch, con rùa hay những trái ngô non.... Chính giữa Nhất động là hình ông Phúc-Lộc-Thọ đứng trước một bức trướng hoàn toàn bằng đá hoa cương lấp lánh, dưới chân ông Thọ có chú voi con đang quỳ phục cạnh 2 trái đào tiên. Hai dải rề si đang sống xuyên từ đỉnh núi xuống lòng động như 2 chiếc dây thừng vững chắc làm trụ cho chiếc võng cũng bằng rề si mắc ngang lòng động.

Đi qua động thứ nhất chúng ta lên đến gian giữa của động Thiên Long hay còn gọi là Nhị Động và ở đây lại là một cấu trúc hoàn toàn khác. Đến Nhị Động quý vị sẽ liên tưởng đến một toà lâu đài cổ kính được xây bằng đá và kim cương. Sống trong lâu đài để thưởng thức những âm hưởng của tiếng công, tiếng chiêng và những cây đàn đá.

Từ Nhị động đi lên là điểm dừng chân cuối cùng và cũng là gian cuối cùng của động thiên Long, đó chính là Tam động. Tại đây quý vị được chiêm ngưỡng một cung điện nguy nga tráng lệ. Trước cung điện là con rồng lớn quấn mình trấn ngự canh giữ cung điện, phía xa là một chú cóc ngồi chầu, phía trên là một tội đồ đang bị treo ngược chờ sự phán xét.

Trí tưởng tượng của con người là vô cùng phong phú, nếu muốn trải nghiệm thực tế, mời quý vị hãy đến Thiên Long và với những trí tưởng tượng khác nhau của mỗi người hẳn các bạn còn hình dung được ra nhiều hình thù mới lạ. Đến với Thiên Long các bạn sẽ được khám phá những điều kỳ thú của tự nhiên đầy hấp dẫn.

Sau khoảng hai giờ đồng hồ thăm động Thiên Long, du khách có thể trở lại trung tâm xã, tới các nhà hàng của người dân địa phương để thưởng thức món cá đầm, ốc hương, tôm sú nướng, cua, ngán, phi phi hay sâu đất, dê núi Cát Bà... thật tuyệt vời vì hương vị thơm ngon hòa với không gian sông nước rừng ngập mặn sẽ tạo cho du khách một cảm giác vô cùng tuyệt vời, mới lạ.

3. Điểm văn hóa tâm linh - Đình, Nghè Phù Long

Đình Phù Long thờ 05 vị Thành Hoàng, năm vị thần trước đây đều được thờ bằng bài vị ở Nghè, lễ hội rước về Đình. Hiện nay, các bài vị và các sắc phong của triều đình do hoả hoạn, thiên tai nên bị thất lạc.

Trước đây, Phù Long có một đình, một chùa và hai nghè tại xóm trong và xóm ngoài. Trải qua những biến cố

của lịch sử, đình, chùa và nghề Phù Long đều không còn. Đình Phù Long xưa kia làm bằng tranh tre, nứa lá, thuộc địa phận thôn Nam ngày nay. Những năm 1935-1936, làng xây đình mới gồm 3 gian, rộng khoảng 4-5m dài chừng 12m. Những năm kháng chiến chống Pháp, đình bị pháo kích phá huỷ gần hết.

Theo thần tích thần sắc ghi lại, hằng năm cứ vào các ngày từ mùng 3 đến mùng 8 tháng Giêng và từ 12 đến 15 tháng sáu âm lịch là dân làng Phù Long mở hội. Mở đầu lễ hội là nghi lễ rước bài vị các Thành Hoàng từ nghề về đình thờ phụng, hết hội lại rước về nghề. Phần lễ có tổ chức tế, lễ. Phần hội có hát cô đầu, chèo, chầu văn. Dân làng Phù Long tụ hội diễn những làn điệu hò miền biển, múa thên bằng hai mảnh tre, mọi người vừa đi vừa hát cho đến ngày giã hội. Lễ hội là một phần không thể thiếu trong đời sống văn hoá tâm linh và tinh thần của cộng đồng dân cư. Điều đó, tạo sự gắn bó, cố kết cộng đồng để mọi người vượt qua những khó khăn của thiên tai, dịch họa, cùng nhau tạo dựng cuộc sống.

Năm 2007, với sự cố gắng và quyết tâm của Nhân dân, Đình đã được phục dựng. Đình quay hướng Nam, có bố cục mặt bằng chữ đình, ba gian tiền bái và một gian hậu cung. Chính giữa gian tiền bái là một chiếc nhang án lớn sơn son, thếp bạc. Trong cung cấm thờ Đông Hải đại vương Đoàn Thượng. Với những giá trị về lịch sử văn hoá, kiến trúc, năm 2010 Đình Phù Long được công nhận là Di tích lịch sử văn hoá cấp Thành phố. Năm 2015, với sự nỗ lực của cấp uỷ, chính

quyền, Nhân dân trong xã, bà con xa quê và các nhà hảo tâm, Nghè Phù Long được phục dựng tại thôn Ngoài, đây là công trình mang ý nghĩa văn hoá truyền thống đã phần nào đáp ứng nhu cầu tâm linh của Nhân dân trong xã. Đây còn là nơi sinh hoạt văn hoá truyền thống, tín ngưỡng tăng cường mối quan hệ tốt đẹp, đoàn kết giúp đỡ lẫn nhau trong cộng đồng dân cư, nơi giáo dục truyền thống yêu quê hương, đất nước.

Không chỉ là địa chỉ văn hoá tâm linh, tín ngưỡng, Đình, Nghè Phù Long còn là một địa chỉ du lịch hấp dẫn cho du khách trong và ngoài nước.

4. Địa danh “Mốc trắng” xã Phù Long

Nằm trên trục đường 356, Mốc trắng là tên gọi một địa danh thuộc xã. Được xây dựng vào những năm 1959, 1960 dưới sự phối hợp của quân đội Việt Nam và công binh Trung quốc.

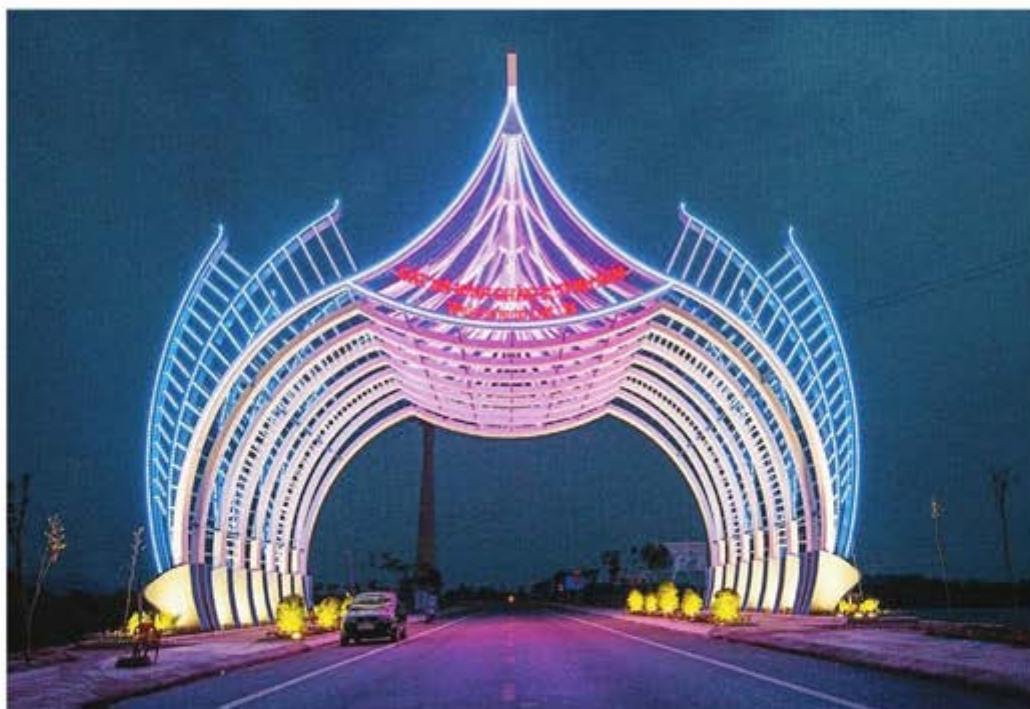


Mốc Trắng (Ảnh: Tạ Huy Toàn)

Cột mốc trắng cao 12m, nằm trên vách đá treo leo, phía trên đổ mái bằng phẳng, lắp lan can để đứng. Cầu thang thép lắp phía ngoài để lên đỉnh quan sát (nhưng đã bị hỏng theo thời gian). Ban đầu cột được sơn màu trắng, người dân đi biển nhìn từ xa thấy cột lớn màu trắng trên vách núi xanh biếc, gọi là “Mốc trắng”, cũng đồng thời các đơn vị chức năng ngày đó sử dụng là trạm quan sát tàu thuyền đi vào cửa Lạch Huyện hiện nay và làm mốc tọa độ pháo binh.

5. Cổng chào du lịch Cát Bà

Cổng chào xây dựng trên diện tích đất rộng 650m², trên tỉnh lộ 356, thuộc địa bàn xã Phù Long huyện Cát Hải, tổng mức đầu tư là 23,4 tỷ đồng.



Cổng chào du lịch Cát Bà (Ảnh: Xuân Thủy)

Cổng chào thiết kế bằng thép, chiều rộng 25m, chiều dài 26m, cao 17,88m. Xây dựng khuôn viên bồn hoa cây xanh trên vỉa hè hai bên chân trụ cổng, lắp đặt hệ thống điện, điện chiếu sáng, thiết bị điện, chống sét đồng bộ. Công trình khởi công từ ngày 03/02/2023 khánh thành ngày 11/5/2023.

Cổng chào du lịch Cát Bà được thiết kế trên ý tưởng cách điệu từ đầu của loài voọc quý hiếm ở Vườn Quốc gia Cát Bà, loài linh trưởng đặc hữu trên thế giới chỉ còn duy nhất tại quần đảo Cát Bà.

Cổng chào du lịch Cát Bà tạo hình ảnh quảng bá, gây ấn tượng với du khách ngay khi vừa bước chân lên đảo Cát Bà, góp phần thu hút khách du lịch đến Cát Bà tạo thêm điểm nhấn cảnh quan khu du lịch Cát Bà, từng bước xây dựng thương hiệu Cát Bà Xanh. Đồng thời góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội, của địa phương.

VI. XÃ GIA LUẬN

Gia Luận có diện tích là 9.042,55 ha, dân số trên 700 người, khoảng 200 hộ, chia làm 2 thôn, gồm thôn 1 và thôn 2. Phía Đông Bắc của xã giáp vịnh Hạ Long, phía Đông Nam tiếp giáp vịnh Lan Hạ và xã Việt Hải (nằm trong vùng lõi của Vườn Quốc gia Cát Bà), phía Nam giáp với xã Trân Châu, phía Tây giáp với xã Phù Long và Hiền Hào. Người dân xã Gia Luận sống chủ yếu bằng nghề chăn nuôi, trồng trọt tại các thung áng.

Đường đến Gia Luận có 2 hướng. Nếu đi từ bến phà Cái Viêng du khách chạy thẳng đến Vườn Quốc gia Cát Bà sau

đó rẽ trái sẽ đi thẳng đến Gia Luận. Nếu đi từ trung tâm thị trấn Cát Bà đi khoảng hơn 20km, qua Vườn Quốc Gia du khách rẽ phải sẽ đi đến xã Gia Luận. Trên tuyến đường đến với Gia Luận du khách sẽ được hoà mình vào một vùng núi non hùng vĩ, không khí trong lành và nhiệt độ tự nhiên thường thấp hơn so với khu trung tâm du lịch từ 1 – 2 độ, nơi đây du khách sẽ được cảm nhận và khám phá rất nhiều điều thú vị của một vùng bán sơn địa và cùng thưởng thức nhiều đặc sản của vùng quê yên bình. Cùng với cảnh quan tuyệt đẹp thì Gia Luận còn là nơi có những sản vật đặc trưng của núi rừng.



Xã Gia Luận (Ảnh: Ngọc Hưng)

1. Đến Gia Luận thưởng thức cam giấy

Do điều kiện thổ nhưỡng của Gia Luận đã tạo ra một loại cam không giống bất cứ một loại cam nào khác. Vào tháng 10-11 hàng năm đến Gia Luận, quý khách sẽ gặp một màu rực đỏ trong nắng của những vườn cam chín vào mùa thu hoạch.



Cam Gia Luận (Ảnh sưu tầm)

Giống cam giấy Gia Luận từ bao đời nay nó là thứ cây trái mang hương sắc riêng của vùng quê này. Cam Gia Luận chính là giống cam giấy, nhưng vì chỉ có Gia Luận mới trồng được loại cam này nên người địa phương thường gọi là cam Gia Luận là muốn khẳng định cái thương hiệu riêng của sản phẩm đặc trưng. Loại cam này vỏ mỏng, mọng nước, vị hơi

chua nhẹ. Mùa thu hoạch chính là vào cuối thu, đầu đông, trong cái hanh hao, khô khát của thời tiết thì vị ngọt hơi chua của loại cam này rất thích hợp với khẩu vị của mọi người. Trước đây hầu hết các gia đình trong xã đều trồng giống cam này, nhưng do quá lâu năm, nên nhiều vườn cam bị thoái hóa. Để bảo tồn nguồn gen quý huyện Cát Hải đã phối hợp cùng một số dự án phi chính phủ triển khai phục tráng lại vườn cam Gia Luận. Đến nay cam Gia Luận đã qua 2 lần phục tráng và bước đầu lấy lại được chất lượng quả.

Hiện ở xã Gia Luận có tới hơn 120 hộ trồng giống cam này. Một vài hộ đã tận dụng những thung áng hoang hóa để đưa giống cam giấy vào trồng. Mỗi năm sản lượng cam thu được của xã cũng lên tới trên 100 tấn. Cam Gia Luận là sản phẩm được người dân địa phương ưa chuộng, đặc biệt trong điều kiện hiện nay khi vấn đề vệ sinh an toàn thực phẩm đang là mối lo ngại của con người bởi sự lạm dụng thuốc bảo vệ thực vật, thuốc bảo quản trong rau quả, đang tràn lan thì sự tin tưởng của người tiêu dùng huyện đảo vào những sản phẩm sạch của địa phương như cam Gia Luận là yếu tố quan trọng làm nên điều đó.

2. Điểm tham quan du lịch động Hoa Cương

Đến với Gia Luận du khách sẽ được chiêm ngưỡng một trong những hang động đẹp và nổi tiếng của Cát Bà, đó là động Hoa Cương. Gọi là động Hoa Cương bởi kết cấu bên trong động là nhũ thạch óng ánh như kim cương. Động nằm trong một quả núi lớn ở phía Đông Bắc của xã Gia Luận, ở độ cao

50m so với mực nước biển. Lòng động có chiều cao trên dưới 10m, nơi rộng nhất là 25m và chiều dài gần 100m. Đến đây du khách sẽ ngỡ ngàng trước vẻ đẹp hùng vĩ của động này.

Đi qua một đoạn cầu thang, du khách sẽ đến một cửa động lớn hình cánh cung. Bước vào cửa động là một khoảng không, rộng tĩnh lặng, các vách đá tỏa ra hơi mát khiến cho du khách cảm thấy dễ chịu. Phía bên phải động là một bức nhũ đá khổng lồ, mềm mại như bức màn rủ. Phía trên cửa động có nhiều thạch nhũ óng ánh với hình khối khác nhau như những công trình điêu khắc tuyệt vời của tạo hóa. Mỗi hình khối nhũ đá ở động Hoa Cương đều mang dáng vẻ của những pho tượng hình người, hình thú. Theo truyền thuyết, nơi này có khí hậu mát mẻ, phong cảnh hữu tình nên vua cùng các công chúa, hoàng tử thường xuyên xuống dạo chơi và lưu lại động Hoa Cương. Qua bức rèm là tới cung công chúa, trước cung có hai con sư tử hộ vệ, trong cung nàng công chúa đang nằm ru con trên chiếc giường rất đẹp, cạnh giường công chúa là giường tiên nữ nhỏ, xinh xắn bên trong. Ánh sáng huyền ảo làm nhũ đá có màu sắc lấp lánh. Đi sâu phía trong là tượng hai ông Bụt bằng đá.

Động Hoa Cương càng trở nên sinh động khi ta gặp giữa lòng động là một hồ nước trong vắt, mát ngọt nhìn thấy rõ đáy với vô vàn cuội trắng (*Người dân Gia Luận cho rằng con gái vùng này có nước da trắng ngần là do tắm nước hồ*). Một chiếc thuyền của hoàng tử bằng nhũ đá nổi trên mặt nước làm quang cảnh hồ thêm thơ mộng, mặt hồ càng trở lên lung

linh huyền ảo khi có luồng ánh sáng đi qua. Câu chuyện do người dân Gia Luận tưởng tượng và lưu giữ như những bức họa nhuộm màu huyền thoại. Khi chiếu ánh sáng vào các nhũ đá, măng đá hay lên các vách đá sẽ hiện lên những đốm sáng lấp lánh như những bông hoa đang khoe sắc, tỏa hương khiến du khách như đang lạc vào một chốn bồng lai, tiên cảnh.

Ở động Hoa Cương, các nhà khảo cổ học đã khai quật và phát hiện chiếc răng hóa thạch của người vượn cổ có niên đại cách đây hàng chục vạn năm. Điều này đã minh chứng về sự tồn tại của người vượn cổ trên đảo Cát Bà. Đến động Hoa Cương du khách sẽ được thả hồn theo trí tưởng tượng của thế giới thần linh, là địa điểm tham quan lý tưởng cho du khách trong và ngoài nước, đặc biệt là những du khách ham hiểu biết về khảo cổ học. Động Hoa Cương còn giữ được dáng vẻ nguyên sơ cần khai thác, bảo vệ để trở thành địa danh du lịch hấp dẫn trên đảo Cát Bà.

3. Đền thờ Thiên quốc Mẫu Hà

Đền thờ Thiên quốc Mẫu Hà cũng là điểm văn hoá tâm linh được xuất phát từ tục thờ Mẫu của người Việt Nam, song cũng được gắn với câu chuyện truyền thuyết vào cuối thế kỷ 19, chiếc thuyền vãn cảnh khu vực biển đảo Đông Bắc của người phụ nữ trẻ không may bị tử nạn trên biển và trôi dạt vào bờ, xác người chị lớn trôi về quần đảo Đầu Bê, ngư dân lập Miếu Bà Men; xác người chị thứ hai trôi về cái Làng Hạ, ngư dân lập lên Đền thờ Vua Bà Làng Hạ; xác người chị thứ 3 trôi về cửa Gia Luận, ngư dân lập nên Đền thờ “Thiên quốc Mẫu Hà”.



Đền Thiên quốc Mẫu Hà (Ảnh: Tạ Huy Toàn)

Đền thờ Thiên quốc Mẫu Hà được đặt ở bến Gia Luận, cách xã Gia luận khoảng 2,5 km về phía Bắc. Nhân dân xã Gia Luận thường đến cúng bái trước những lần đi biển hoặc ngày mồng một âm lịch hàng tháng để khấn cầu những điềm lành, điều phúc cho gia đình, họ tộc... Năm 2012, đền Thiên quốc Mẫu Hà được chỉnh trang lại từ nguồn kinh phí đóng góp của Nhân dân trong và ngoài xã, đến năm 2014 hoàn thành cầu dẫn bằng bê tông và tre gỗ dẫn từ bến thuyền cũ đến ngôi đền. Cầu dẫn dài 250m, bề rộng mặt cầu khoảng 1m. Ngôi đền được nhân dân gần xa đến dâng hương, ngay cả khách du lịch cũng đến hành lễ. Ngày 03/3 âm lịch hàng năm là ngày lễ chính của đền thờ “Thiên quốc Mẫu Hà”.

VII. XÃ VIỆT HẢI

Việt Hải có diện tích 6.817 ha, với 90 hộ dân, dân số khoảng 290 người, chia làm 2 thôn. Người dân ở đây sinh sống chủ yếu bằng nghề trồng trọt, chăn thả gia súc, gia cầm, khai thác và nuôi trồng thủy sản.

Việt Hải nằm ở phía Đông Bắc đảo Cát Bà, thuộc vùng lõi Vườn Quốc gia Cát Bà với những đặc trưng như: núi rừng hùng vĩ, sơn thủy hữu tình, có nhiều thung áng mầu mỡ, suối chảy quanh năm. Tính đa dạng sinh học là đặc trưng nổi trội của Việt Hải, là tài nguyên du lịch và ưu thế để Việt Hải phát triển. Xã Việt Hải có lợi thế về vị trí địa lý và cảnh quan môi trường thiên nhiên phần lớn còn giữ được tính hoang sơ.

Đến với Việt Hải, du khách được cảm nhận những nét văn hóa riêng biệt trong việc ăn, ngủ trong mái nhà tranh đặc thù của nông thôn Việt Nam.

1. Tiềm năng du lịch tại Việt Hải

Việt Hải còn gọi là xã đảo của đảo nằm tách biệt với đảo Cát Bà. Du khách đến với Việt Hải phải đi bằng tàu thủy khoảng 30 phút trên vịnh Lan Hạ. Từ điểm tàu cập bến, du khách có thể đi bộ, xe đạp hoặc xe điện trên con đường dài 5km xuyên qua những đèo dốc len lỏi trong khu rừng nguyên sơ.

Đến nơi đây, du khách sẽ được đắm mình tận hưởng sự yên bình từ một vùng quê còn nguyên sơ thuần khiết của

phong cảnh thiên nhiên trữ tình với Động Quả Vàng (được đánh giá là một trong những động đẹp nhất của quần thể Hạ Long - Cát Bà), Trà Báu, Tunnel Gấu, Tai Lai... Du khách sẽ được tham quan rừng nguyên sinh với hệ sinh thái động, thực vật phong phú đa dạng, những con suối chảy róc rách, tiếng chim kêu hòa nhịp cùng nhau như những bản nhạc của rừng, trước đây nhiều ngôi nhà trong làng là nhà tranh tre, vách đất, những năm gần đây cùng với mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới, Việt Hải đã có sự thay da đổi thịt. Đường làng ngõ xóm được cứng hoá, các nhà tranh vách đất được thay mới bằng nhà kiên cố, bến tàu Việt Hải được sửa chữa và đặc biệt khi khách du lịch đến Việt Hải ngày càng nhiều thì một số hộ dân trong xã đã chuyển từ nông nghiệp sang làm dịch vụ du lịch, xây dựng các Homestay phục vụ du khách. Nhờ thế mà hiện nay Việt Hải có khá nhiều Homestay xen lẫn những ngôi nhà cổ kính nằm len lỏi dưới rặng nhãn, vườn na, vườn mít trĩu quả tạo ra một khung cảnh thanh bình và lãng mạn.

Việt Hải gần như “sạch” với tất cả các loại tệ nạn mà ở đâu đó bên ngoài kia là những vấn đề nhức nhối đang được cả xã hội quan tâm.

Du khách có thể dạo bước qua những thửa ruộng, trên con đường làng, thở nhịp thở của núi rừng, của biển cả và có dịp cảm nhận hết được những giá trị của sự mộc mạc, thuần túy này. Với vẻ đẹp vốn có của thiên nhiên hoang sơ, sơn thủy hữu tình Việt Hải là nơi mang những giá trị về văn hóa, lịch sử

thể hiện qua các di tích như Nhà Cũ, Hang Rơi, Đồi Hải Quân. Đặc biệt ở những dòng suối mát lạnh chảy từ những cánh rừng nguyên sinh đến xã, du khách còn được khám phá hoạt động thú vị khi ngâm chân tại đây, những đàn cá nhỏ sẽ đến chăm sóc, massage bàn chân bạn sau quãng đường khám phá thú vị ngôi làng lâu đời này.



Xã Việt Hải (Ảnh: Ngọc Hưng)

Một điều đặc sắc nữa, không thể không kể đến là ẩm thực với nhiều món ăn thú vị như rau rốn rừng xào tỏi, cá đồng, ếch hoặc cháo chuộc xào măng, gỏi cá thác, cá song... luôn làm vừa lòng với cả những du khách khó tính nhất.

Việt Hải là điểm du lịch sinh thái cộng đồng thu hút nhiều du khách trong và ngoài nước. Mô hình du lịch làng

Việt Hải đã dần được hình thành một cách hết sức tự nhiên do chính người dân địa phương làm chủ với ước mơ biến ngôi làng của mình thành một “Đảo du lịch” độc đáo, hấp dẫn.

2. Điểm tham quan đỉnh Hải Quân

Năm 1965, Hải quân Việt Nam xây dựng trạm Rađa tại đỉnh cao 259 (gọi là đỉnh Hải Quân trên địa bàn xã Việt Hải, cao 259 m so với mặt nước biển), với sự tham gia xây dựng của lính Hải quân và Nhân dân xã Việt Hải. Trạm Rađa này nhằm mục đích kiểm soát vùng biển, vùng trời khu vực trọng yếu của ngõ phía Đông Bắc của Tổ quốc, Hải Phòng - Quảng Ninh. Do thường xuyên bị máy bay của Mỹ oanh tạc, năm 1968, trạm Rađa 259 di chuyển các máy móc, thiết bị đến địa điểm mới giáp vịnh Tùng Gấu.

3. Các tuyến, điểm tham quan du lịch

- Các con đường trên bộ, đường biển đến xã Việt Hải đều đi qua những danh thắng đẹp nhất của quần đảo Cát Bà, du khách đi bộ qua rừng nguyên sinh Vườn Quốc gia Cát Bà hoặc đi bằng đường thủy qua Vịnh Lan Hạ.

- Tuyến đường du lịch dài 3,4 km từ Bến Việt Hải đến trung tâm xã, (tuyến này du khách có thể đi theo đường cũ để đi xe xuyên qua hang Hầm).

- Tuyến đường trục của xã Việt Hải dài khoảng 1,6 km.

- Một số mô hình nhà nghỉ homestay thân thiện với môi trường, các mô hình tái hiện lại quang cảnh, công cụ sản xuất xưa kia của người dân xã Việt Hải.



Du khách thư giãn tại suối cá massage (Ảnh: situ tầm)

- Suối cá massage chân ở phía Đông Bắc của xã (đường đi vào Vườn Quốc gia Cát Bà), các tháng mùa mưa 7, 8, 9 hàng năm lưu lượng nước lớn sẽ có nhiều cá hơn. Đi bộ, leo núi trong rừng lên đỉnh cao 259 (Đỉnh Hải Quân), nay có đặt trạm chuyển tiếp sóng viễn thông, nơi quý khách ngắm từ trên cao toàn cảnh xã Việt Hải, vịnh Lan Hạ và một phần phía Nam của vịnh Hạ Long. Thời gian đi bộ, leo núi từ xã đến Đỉnh Hải quân khoảng 45 phút đến 1 giờ, chú ý đường đi khi trời mưa đường mòn thường trơn trượt.

- Đi bộ, leo núi trong rừng tham quan Hang Tiễn Đức, Ao Ếch thuộc Vườn Quốc Gia Cát Bà. Thời gian đi bộ, leo núi từ xã Việt Hải đến Ao Ếch khoảng 45 phút đến 1 tiếng. Nếu đi từ xã Việt Hải, qua Ao Ếch xuyên qua rừng nguyên sinh sẽ đến Trung tâm Vườn Quốc gia sau khoảng 3,5 giờ.

- Đi bộ, leo núi trong rừng tham quan Áng Vòng, Cái Minh Tự trên vịnh Lan Hạ, sau đó chèo thuyền kayak hoặc đi thuyền tham quan vịnh.

VIII. THỊ TRẤN CÁT HẢI

Thị trấn Cát Hải nằm ở phía Đông Nam đảo Cát Hải, trải dài trên 3km từ bến Gót đến Cái Vỡ, phía Đông giáp Lạch Huyện, phía Tây giáp xã Văn Phong, phía Bắc giáp xã Đồng Bài, phía Nam giáp vịnh Bắc Bộ.



Thị trấn Cát Hải (Ảnh: Ngọc Hưng)

Thị trấn Cát Hải có diện tích khoảng 4km², với 2.270 hộ dân và dân số là 6.142 người. Thị trấn Cát Hải chia thành 6 Tổ dân phố: Hải Lộc, Tiến Lộc, Hòa Hy, Lục Độ, Đôn Lương và Lương Lãng. Người dân thị trấn vốn sinh sống bằng nghề chính là khai thác, nuôi trồng thủy sản, dịch vụ buôn bán

nhỏ và một bộ phận người dân làm nghề sản xuất nước mắm, mắm tôm, sản xuất muối. Những năm gần đây được sự quan tâm của Trung ương và thành phố, thị trấn Cát Hải là nơi được triển khai xây dựng Cảng cửa ngõ quốc tế Lạch Huyện và một phần khu công nghiệp DEEP C3 nên người dân đã dần chuyển nghề khai thác thủy sản và làm muối sang làm dịch vụ.

Thị trấn Cát Hải là nơi có nhiều địa điểm văn hoá tâm linh với quần thể di tích đình, chùa, miếu, nghề được xây dựng lâu đời, nay được phục dựng, tôn tạo và bảo lưu giữ được nhiều hiện vật có giá trị.

1. Quần thể di tích Đình, chùa ở thị trấn Cát Hải

Thị trấn Cát Hải là nơi có nhiều công trình kiến trúc mang đậm bản sắc văn hóa dân tộc. Các khu dân cư đều có đình, chùa, nghề, miếu được xây dựng cách đây vài trăm năm.

Ngôi đình và chùa cổ nhất phải kể đến là Chùa Hòa Hy có tên gọi là Tây Sơn, Kim Liên Tự được xây dựng từ năm 1625 và Đình Đôn Lương được xây dựng từ thời Hậu Lê (Lê Cảnh Trị năm 1663). Đình Gia Lộc được xây dựng năm 1816, Đình Lương Năng được xây dựng năm 1820. Theo cuốn Thần phả sắc phong năm (1925 - 1983) lưu giữ tại thư mục hương ước Việt Nam của Viện Thông tin - Khoa học xã hội thuộc Viện Khoa học xã hội Việt Nam thì hệ thống đình, chùa, đền, miếu ở Cát Hải được các triều đại nhà Nguyễn, từ thời Vua Thiệu Trị (1846) đến thời Vua Khải Định 9 (1924) ban nhiều

sắc phong, trong đó: tại Gia Lộc có 13 sắc phong, Lục Độ có 7 sắc phong, Hòa Hy có 7 sắc phong, Lương Năng có 5 sắc phong, Đôn Lương có 7 sắc phong.

Các ngôi đình, chùa ở thị trấn Cát Hải trước kia đều được xây dựng theo lối kiến trúc cổ với quy mô rộng lớn, có hậu đường đến gác chuông và nhiều pho tượng đẹp như tượng Tam Thế (là 3 vị quan âm), tượng phật và đặc biệt là tượng quan 42 tay rất điển hình của nghệ thuật điêu khắc thế kỷ 18. Nằm trong quần thể di tích Đình, Chùa Gia Lộc còn có một cây cầu đá 9 nhịp được xây dựng từ năm Minh Mệnh 19. Đây là công trình do nhiều người đóng góp, vợ chồng ông Nguyễn Khắc An và bà Nguyễn Thị Út đứng ra tổ chức thi công. Ngoài ra còn có tấm bia đá “Tân Tụ Thạch kiều bi ký” hình vuông. Bốn mặt được khắc bằng chữ nho ghi tên những tập thể và cá nhân đã đóng góp làm nên quán chờ cây cầu đá bắc qua con sông chia cắt thị trấn Cát Hải và xã Nghĩa Lộ cũ.

Trải qua những biến cố thăng trầm của thời gian, đặc biệt là qua 2 cuộc chiến tranh phá hoại của thực dân và đế quốc, đồng thời do sự xâm thực của nước biển nên diện tích các ngôi đình, chùa, miếu bị thu hẹp lại. Người dân Cát Hải đã khôi phục lại đình, chùa, miếu, nghề để phục vụ nhu cầu văn hóa tín ngưỡng của Nhân dân địa phương. Hầu hết đều được xây trên nền móng cũ nhưng không còn được như trước. Hiện tại ở thị trấn Cát Hải còn 4 ngôi đình, 5 ngôi chùa và 5 ngôi miếu, nghề. Trong số đó có Chùa Hòa Hy và Chùa Gia Lộc là 2 ngôi chùa còn giữ được khá đầy đủ hệ thống

tượng phật và những giá trị vật thể cổ. Chùa Hòa Hy và chùa Gia Lộc được thành phố công nhận là Di tích Lịch sử văn hóa cấp thành phố năm 2004.

2. Các lễ hội truyền thống

Các đình, chùa, miếu, nghề ở thị trấn Cát Hải trước kia là nơi diễn ra các hoạt động văn hóa tín ngưỡng mang đậm sắc thái riêng của một vùng biển đảo như: Lễ hội kéo ngựa, hội chèo bơi 21 tháng giêng, lễ hội tháng 6 là hội chính với nhiều hoạt động văn hóa dân gian khác. Đặc biệt tại Đình Hòa Hy, không chỉ là một công trình văn hóa mà còn là một địa điểm diễn ra các sự kiện chính trị của đảo Cát Hải. Ngay từ sau cách mạng Tháng 8 năm 1945, Ủy ban cách mạng lâm thời huyện Cát Hải đã phát động tổ chức “Tuần lễ vàng”. Đây là nơi bỏ phiếu bầu cử Quốc hội nước Việt Nam dân chủ cộng hòa khóa I ngày 06/01/1946 của các xã thuộc Tổng Đôn Lương.



Lễ hội chèo bơi Cát Hải (Ảnh: situ tầm)

Với giá trị về lịch sử và truyền thống văn hóa lớn như vậy, những năm qua đã được Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân thị trấn Cát Hải đã bảo tồn và phát huy những nét đẹp truyền thống quý báu. Các di tích lịch sử được giữ gìn, bảo vệ, các đình, chùa, miếu, nghề được tôn tạo khang trang và là nơi thờ các vị thành hoàng làng, thờ phật và các vị thánh nhân, đáp ứng nhu cầu văn hóa tâm linh của Nhân dân và khách thập phương. Nhiều nét đẹp văn hóa dân gian truyền thống còn được tái hiện tại đây mà tiêu biểu là các lễ hội truyền thống của địa phương trong đó có các hội làng, hội kéo ngựa tại đình Đôn Lương. Tiêu biểu nhất là Hội đua thuyền hay còn gọi Hội chèo bơi được tổ chức hàng năm vào dịp 21 tháng giêng âm lịch do Đảng ủy, Ủy ban nhân dân thị trấn tổ chức. Lễ hội là sự tổng hợp sự linh thiêng và trần thế. Vào dịp hội đầu xuân thị trấn Cát Hải lại tổ chức nhiều hoạt động sôi nổi thể hiện rõ nét bản sắc văn hóa riêng như tế, lễ cầu Đông Hải Đại vương phù cho một năm mưa thuận, gió hòa, mùa cá bội thu. Phần hội với các hoạt động chính là hội đua thuyền rồng trên biển, hội kéo co, thi cờ tướng, cờ người, tổ tôm điểm, thi đan lưới, bóng chuyền, văn nghệ. Ngày này người dân nơi đây còn có tục làm bánh trôi, bánh chay. Lễ hội hàng năm thu hút rất đông du khách trong và ngoài huyện đến dự.

Là một địa phương không chỉ giàu truyền thống văn hóa, người dân thị trấn Cát Hải còn cần cù chịu khó, gắn bó đoàn kết giúp nhau trong cuộc sống và tích cực tham gia phát

triển kinh tế - xã hội góp phần xây dựng quê hương ngày càng giàu mạnh.

IX. XÃ HOÀNG CHÂU

Xã Hoàng Châu nằm trên đảo Cát Hải thuộc huyện Cát Hải, cách trung tâm thành phố Hải Phòng khoảng 30 km về phía Đông, phía Bắc và phía Đông giáp xã Văn phong, phía Nam giáp biển, phía Tây giáp cửa sông Nam Triệu. Xã có tổng diện tích 103,07 ha, với 497 hộ dân và dân số là 1.728 người. Xã được chia thành 4 thôn: Thôn Trên, Thôn Đình, Thôn Giữa và Thôn Dưới. Hoàng Châu là xã nơi cửa biển, bốn mùa lộng gió, con người nơi đây thật thà, chất phác, thẳng thắn, đầy dũng khí, đoàn kết, kiên định, khí phách ngoan cường, dũng cảm đối chọi với bão tố, thiên nhiên nơi đầu sóng, ngọn gió.



Xã Hoàng Châu (Ảnh: Trung Tuyển)

Người dân Hoàng Châu vốn sinh sống bằng nghề chính là khai thác thủy sản và sản xuất muối. Những năm gần đây được sự quan tâm của Trung ương và thành phố, cây cầu Đình Vũ - Cát Hải được xây dựng, cùng với nhà máy ô tô Vinfast và Cảng cửa ngõ quốc tế Lạch Huyện được xây dựng thì người dân Hoàng Châu đã dần chuyển nghề muối và khai thác thủy sản để đi làm dịch vụ và làm công nhân cho các nhà máy tại Đình Vũ và Cát Hải.

1. Quần thể di tích Đình, chùa ở Hoàng Châu

Đình và miếu Hoàng Châu thờ 3 vị Thành hoàng là: Đế Thích Tiên Đình Liễu Hạnh công chúa Thượng đẳng thần, Đô Nguyên soái Tuyên Nghi chi thần, Phó Nguyên soái Duy Bùi chi thần. Tại Đình Hoàng Châu, nhân dân thường niên tổ chức lễ hội truyền thống vào các dịp: 03/3 âm lịch giỗ Mẫu Liễu Hạnh, 10/6 âm lịch ngày hội làng. Đình Hoàng Châu còn bảo tồn được nhiều đồ thờ tự, tế khí và tư liệu có giá trị về lịch sử, mỹ thuật, văn hóa. Với những giá trị lịch sử văn hóa, đình Hoàng Châu đã được Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng xếp hạng di tích lịch sử năm 2005. Ngày 04/7/2014, đình Hoàng Châu được Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch xếp hạng Di tích quốc gia.

2. Các lễ hội truyền thống

Lễ hội Xa Mã - Rước kiệu Đình Hoàng Châu có cách ngày nay khoảng 300 năm và được công nhận là Di sản văn hóa phi vật thể quốc gia theo Quyết định số 1852/QĐ-BVHTTDL, ngày 08/5/2017 của Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch.



Lễ hội Xa Mã (Ảnh: Trung Tuyến)

Lễ hội Xa Mã – Rước kiệu Đình Hoàng Châu được tổ chức từ mùng 10/6 âm lịch và kéo dài trong 3 ngày. Lễ hội nhằm tưởng nhớ đến công lao của vị Thành hoàng và các bậc tiền nhân đã có công khai sinh lập làng là Đế Thích Tiên Đình Liễu Hạnh Công chúa Thượng đẳng thần, Đô Nguyên Soái Tuyên Nghi chi thần, Phó Nguyên soái Duy Bùi chi thần; đồng thời cũng là để cầu mong cho một năm mưa gió thuận hòa, mùa cá bội thu. Dịp này thường có rất đông du khách và những người con làm ăn xa quê trở về dự hội và đoàn tụ cùng gia đình.

Qua các thần phả, sắc phong và các văn bia hiện còn lưu giữ tại đình làng Hoàng Châu, lễ hội Xa Mã – Rước kiệu độc đáo của làng Hoàng Châu từ xa xưa đã được tổ chức vào mùa

gió Nam, mưa nhiều. Lễ hội đã được cấp ủy Đảng, chính quyền và nhân dân địa phương lưu giữ bảo tồn, phát huy nguyên giá trị bản sắc tới ngày hôm nay.

Lễ hội gồm 2 phần chính là phần lễ và phần hội. Phần lễ bao gồm các nghi thức: Tế cáo yết, tế chính và tế an vị. Ở phần này các du khách thập phương cũng như những người con của làng đều về đây thành kính dâng hương, tế lễ trước ban thờ các vị Thành hoàng, cầu mong điều may mắn, an bình trong cuộc sống và tỏ lòng biết ơn công đức tổ tiên. Đồ tế không thể thiếu xôi trắng và các sản vật của địa phương.

Ở phần hội là nghi thức rước kiệu và Xa Mã. Rước kiệu là hoạt động mang đậm sự tín ngưỡng tâm linh, độc đáo. Các nam quan, nữ quan tham gia rước kiệu tại hội làng được chọn phải là những người chưa có vợ, chồng; gia đình không có tang. Khi những chiếc kiệu ngai linh thiêng thần thánh, do những nam thanh nữ tú khiêng ra sân đình bỗng chạy như bay và đi khắp quanh làng như thần thánh hiển linh. Và một nội dung được coi là điểm nhấn, thu hút đông sự quan tâm của nhân dân và du khách thập phương đó chính là Xa Mã hay còn gọi là thi kéo ngựa gỗ tái hiện lại cảnh rèn luyện, tập trận của binh sĩ thời xưa. Cuộc thi thường chỉ có hai đội tham gia là giáp Đông và giáp Đoài. Theo các cụ cao niên trong làng, hội Xa Mã có khoảng trên 300 năm. Xa Mã là 2 khung bằng gỗ chắc chắn, có thể di chuyển, cơ động. Mỗi giá xe có 4 bánh xe bằng gỗ. Trên giá xe có ngựa chiến

bằng gỗ, thân to, vững chắc, có dây dương, yếm hoa, cổ đeo lục lạc. Mỗi đội có quân số từ 12 đến 15 người tham gia, với trang phục chỉnh tề theo đúng quy định của hội làng. Các thành viên của hai đội mặc trang phục gọn gàng, quần ống chèn, đầu chít khăn kiểu đầu rìu màu vàng hoặc đỏ để phân biệt với nhau. Người chỉ huy tay cầm cờ đuôi nheo có màu sắc khác nhau để phân biệt với bên đối phương.

Cuộc chơi bắt đầu khi có hiệu lệnh phát ra từ vị chủ quản, hai ngựa gỗ dưới sự điều khiển khéo léo, nhịp nhàng nhưng rất mạnh mẽ, quyết liệt của người chỉ huy mỗi giáp. Quy định của cuộc chơi bên nào muốn giành giải thưởng của làng thì phải kéo ngựa chạy đủ 3 vòng, không chạm vạch. Điều tối kỵ là không làm tổn thương đến Xa Mã cũng như đối phương và các thành viên trong đội. Phần thưởng được trao cho đội thắng cuộc là lộc phẩm của Hội đình. Ở cuộc chơi này cả người xem và người chơi có cảm giác rất hưng phấn, như được tham gia một buổi tập trận thực sự. Người chơi thì chơi hết mình, còn người xem thì cổ vũ nhiệt tình. Tiếng hò reo vang lên khắp nơi tạo không khí lễ hội náo nhiệt, mang tinh thần thượng võ, đậm đà bản sắc dân gian.

Để làm tăng thêm sự phong phú, hấp dẫn cho ngày hội, hàng năm Ban tổ chức hội làng xã Hoàng Châu còn đã tổ chức thêm nhiều hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao và các trò chơi dân gian như thi đan lưới, bắt vịt, chọi gà tạo không khí vui tươi phấn khởi trong nhân dân.

Lễ hội Xa Mã không chỉ là một nét đẹp văn hóa đặc sắc của ngư dân vùng biển mà còn có tác dụng bảo tồn giá trị văn hóa lâu đời của cha ông, là dịp để giáo dục truyền thống và tình yêu quê hương, đất nước; củng cố tình đoàn kết gắn bó trong cộng đồng làng xã, trong phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ biển đảo thân yêu của Tổ quốc.

X. XÃ NGHĨA LỘ

Nghĩa Lộ là một trong 12 xã, thị trấn thuộc huyện Cát Hải, có vị trí quan trọng về kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của thành phố Hải Phòng, phía Bắc giáp sông Cái Tráp, phía Đông giáp xã Đông Bài, phía Nam giáp xã Văn Phong và phía Tây là cửa sông Nam Triệu. Xã có tổng diện tích 802 ha, 675 hộ với 2.337 người.



Xã Nghĩa Lộ (Ảnh: Ngọc Hưng)

Xã Nghĩa Lộ gồm 3 thôn: thôn Ninh Tiếp, thôn Minh Hồng, thôn Minh Tân. Xã Nghĩa Lộ là điểm đầu của tuyến đường cầu Tân Vũ - Lạch Huyện trên địa bàn huyện Cát Hải và một phần của Tổ hợp nhà máy sản xuất ô tô Vinfast. Người dân Nghĩa Lộ vốn sinh sống bằng nghề chính là khai thác thủy sản và sản xuất muối. Những năm gần đây đã dần chuyển nghề muối sang làm dịch vụ và làm công nhân cho các nhà máy tại Đình Vũ và Cát Hải.

Cũng giống như nhiều làng quê khác ở Cát Hải nói riêng và Việt Nam nói chung, Nghĩa Lộ là nơi có truyền thống đoàn kết, gắn bó cộng đồng. Người dân luôn giữ gìn và bảo tồn những giá trị mang đậm bản sắc văn hoá địa phương với lễ hội truyền thống được tổ chức vào tháng 6 âm lịch hằng năm gắn với quần thể di tích đình, miếu vô cùng đặc biệt.

1. Đình, miếu xã Nghĩa Lộ - cụm di tích lịch sử cấp thành phố

Theo truyền thuyết về Đức ngài Hùng Sơn: Vào thời vua Hùng Vương thứ 6, do thường xuyên bị giặc biển quấy nhiễu, Vua Hùng phái sứ giả đến các nơi trong nước để cầu người hiền tài ra giúp nước. Thời ấy ở làng Sò xã Nghĩa Lộ ngày nay, có bà mẹ sinh hạ được một người con trai khôi ngô, tuấn tú, đỉnh đặc lạ thường, bà mẹ đặt tên con là Hùng Sơn. Cha Hùng Sơn mất sớm, hai mẹ con làm lụng cần cù nuôi nhau. Hùng Sơn lớn lên là một chàng trai khoẻ mạnh, giỏi võ và giỏi nghề biển, được bà con mến mộ,

thương yêu. Trước thế giặc mạnh, Hùng Sơn đứng ra triệu tập binh mã thành lập đội thủy binh và xin phép mẹ ra đi theo lời hiệu triệu của nhà vua để diệt giặc. Người mẹ vui lòng, gạt nước mắt tiễn con trai duy nhất của mình ra trận. Hùng Sơn được nhà vua giao chỉ huy các tráng đinh miền biển. Đội thủy binh của danh tướng Hùng Sơn đã lập được nhiều chiến công.

Nhưng trước thế giặc mạnh, quân đông, thuyền lớn, trong một trận quyết chiến trên biển ông bị lạc vào vòng vây của giặc, sau nhiều lần tả xung hữu đột chém tướng, diệt quân của giặc đến lúc sức tàn lực kiệt ông đã anh dũng hy sinh. Thi thể của danh tướng Hùng Sơn trôi về đảo quê hương tại gò Cốt Múa và được một cành cây che kín. Bảy ngày sau Ông hiển linh về báo mộng cho bà mẹ, bà mẹ đi tìm đúng nơi cành cây che xác ông, nghe tin dân làng đến làm lễ mai táng ông rất kính cẩn và suy tôn ông làm Thành hoàng làng. Tương truyền nơi cất miếu thờ Đức ngài Hùng Sơn chính là nơi an táng ông, ngày xưa cây Trôm (Người dân địa phương gọi là cây Thơm) có ở đình làng và miếu Mẫu là cành cây che thi thể ông mọc thành.

Do biến cố của thời gian, ngôi miếu đã xuống cấp nghiêm trọng. Đến năm 2001 thì được tu bổ lại lăng thờ Đức ngài Hùng Sơn ở ngay trên nền miếu cũ và xây thêm miếu mẫu thờ mẹ ngài. Đặc biệt còn lưu giữ được nhiều dấu tích vật chất cổ như: đồ thờ tự, gạch, đá, giếng cổ... Tại giếng cổ,

nguồn nước sinh hoạt xưa của làng Nghĩa Lộ, nơi có miếu thờ Tổ mẫu và lăng mộ Ngài Hùng Sơn có bàn đá ở miệng giếng để mọi người tì dây kéo nước từ giếng lên dùng. Mặt ngoài tảng đá được trang trí chạm khắc hoa văn. Trải qua thời gian nhiều năm, hoa văn chạm khắc mờ, điểm tì dây kéo nước bị mòn. Năm 2008 - 2009, bằng sự đóng góp của bà con nhân dân và quý khách thập phương đã xây dựng lại cổng Tam quan, khu thờ mẫu, miếu bà chúa Nam Phương và tường rào.

Đình làng Nghĩa Lộ hiện hữu tại thôn Minh Tân, nơi có địa thế đẹp, đình làng được xây dựng tại mảnh đất cao ráo nhất làng, theo hướng Tây Bắc. Đình thờ Thành hoàng làng là Đức ngài Hùng Sơn sau đó phối thờ thêm Đức Đông Hải đại vương tức Đoàn Thượng một trang kiệt tướng thời nhà Lý, sau đó phối thờ thêm Phạm Tử Nghi tức Thánh Niệm một tướng thời nhà Mạc (1527-1592).

Theo Hậu thần bia ký tại đình làng Phong Niên khắc vào năm Chính Hòa 25 (1704), thì vùng đất Nghĩa Lộ ngày nay thuộc xã An Phong huyện Hoa Phong phủ Hải Đông, sang thời Nguyễn (1802-1901) xã An Phong đổi thành Phong Niên thuộc tổng An Khoái gồm 4 thôn: làng Sò (tức Nghĩa Lộ), làng Cả (tức Phong Niên), làng Lép (tức Ninh Tiếp) và Đông Lâm (tức Sư Lâm).

Theo Hậu thần Bia ký lập ngày 19 tháng 12 năm Bảo Đại thứ 8 (1932) thì đình làng được xây dựng lại năm 1838, còn 5 sắc phong các đời Vua Tự Đức thứ 3 (1850), Tự Đức thứ 30 (1877), Đồng Khánh thứ 2 (1887), Thành Thái thứ nhất 1889,

Duy Tân thứ 3 (1909). Đình làng được dân làng sử dụng thờ cúng các vị Thành hoàng làng là Đức ngài Hùng Sơn, Đức Đông Hải đại vương và Đức ngài Phạm Tử Nghi.

Từ năm 1932 đến đầu năm 1953, đình làng bị thực dân Pháp và bè lũ tay sai sử dụng làm đồn bốt song cũng tại nơi này dưới sự lãnh đạo của cấp ủy đảng và sự giác ngộ của một số anh em binh sỹ bị ép cầm súng cho giặc đã nổi lên làm binh biến vào lúc 22 giờ ngày 25/01/1954, tiêu diệt 5 tên ngụy quân trong đó có 1 tên đại đội trưởng, quân địa phương thu giữ một số vũ khí, khí tài đồng thời đưa 14 anh em ra căn cứ an toàn. Đình làng còn tồn tại một thời gian sau đó bị phá hủy hoàn toàn. Năm 1997, chính quyền và nhân dân địa phương đã khôi phục lại vọng trong của đình, lăng thờ các vị Thành hoàng làng và khu miếu Tổ Hùng Sơn thánh mẫu tạo thành cụm di tích lịch sử - văn hóa tại xã Nghĩa Lộ.

Tháng 01 năm 2005, cụm di tích lịch sử đình, miếu cùng với lịch sử đình làng xã Nghĩa Lộ đã được Ủy ban nhân dân thành phố công nhận là di tích lịch sử văn hóa cấp thành phố.

Cụm di tích lịch sử đình, miếu xã Nghĩa Lộ có cảnh quan phong quang, sạch đẹp, trang nghiêm làm nơi thờ cúng là điểm đến của quý khách thập phương, của những người con xa quê hương về chiêm bái nơi cội nguồn quê cha đất tổ, cầu mong Thánh Mẫu, Thành hoàng làng ban cho sức khỏe bình an, gia đình thịnh vượng, an khang. Tạo thêm một điểm nhấn

của làng quê Cát Hải giàu truyền thống đấu tranh giữ nước, xây dựng quê hương thêm nét văn hóa tâm linh của người dân huyện Đảo.

2. Cây Trôm di sản gần 220 tuổi trong quần thể di tích lịch sử văn hóa đình, miếu xã Nghĩa Lộ

Ngày 04/9/2013, Hội Bảo vệ Thiên nhiên và Môi trường Việt Nam đã có quyết định công nhận cây Trôm (có tên khoa học là *Sterculia foetida*L) trong quần thể di tích lịch sử văn hóa đình, miếu xã Nghĩa Lộ là cây di sản Việt Nam. Đây là cây xanh đầu tiên trên địa bàn huyện được công nhận là cây di sản.

Cây Trôm có chiều cao khoảng 20m, chu vi gốc là 7,2m, đường kính gốc khoảng 2,25m. Cây Trôm nằm tọa lạc trên khu đất thuộc khu di tích lịch sử đình làng thôn Minh Tân xã Nghĩa Lộ. Cây Trôm được người dân địa phương cho là cây linh thiêng vì nó gắn với truyền thuyết về đức thánh Hùng Sơn - là Thành hoàng làng của làng Sò xưa, nay là xã Nghĩa Lộ. Cây Trôm quanh năm xanh tốt, mọi người cũng chẳng biết tên vì trong làng cũng như quanh vùng không hề có loại cây đó. Hoa của nó có mùi rất khó chịu nhưng vì là cây linh thiêng nên mọi người tránh gọi tên xấu và đặt cho cây đó là cây Thơm. Từ đó người làng Sò, nay là người dân Nghĩa Lộ vẫn gọi nó là cây Thơm.

Cây Trôm trở hoa, gieo hạt, sinh sôi thành nhiều cây nhỏ quanh khu đình, miếu của xã. Theo người dân địa phương, xưa trong quần thể đình, miếu có 8 cây, quanh vùng cũng chỉ

duy ở Nghĩa Lộ đây mới có loại cây này. Nhưng do thời gian và sự khắc nghiệt của thiên tai nên hiện tại quần thể đình, miếu Nghĩa Lộ cũng chỉ còn lại 2 cây. Một cây đã 220 năm tuổi nằm tại khu đình chính là cây được công nhận là cây di sản, còn 1 cây nằm tại đền Tổ Mẫu cũng đã có vài chục năm tuổi.

Trải qua biến cố thăng trầm của thời gian, nhất là qua 2 cuộc chiến tranh chống thực dân và đế quốc, cây Trôm vẫn xanh tốt mà không hề bị xâm hại bởi con người cũng như thiên nhiên. Ở trong khuôn viên quần thể đình, miếu của Nghĩa Lộ không chỉ có cây Trôm trên 200 tuổi này mà còn nhiều cây đại thụ cũng đã có từ vài chục đến hàng trăm năm tuổi như cây gạo, cây đa tại miếu Tổ mẫu.

Nhằm bảo vệ di sản cũng như những giá trị thiên nhiên, môi trường hiện nay xã Nghĩa Lộ đã tổ chức tuyên truyền vận động Nhân dân nâng cao ý thức trách nhiệm trong việc bảo tồn cây di sản và bảo vệ cây xanh, nhất là những cây đại thụ góp phần bảo vệ môi trường sinh thái tự nhiên.

Cây Trôm di sản cũng như các cây đại thụ nằm trong quần thể đình, miếu xã Nghĩa Lộ không chỉ là báu vật mà còn là niềm tự hào của người dân Nghĩa Lộ bởi nhắc đến nó là nhắc đến vị Thành hoàng làng Hùng Sơn, người đã có công lao to lớn dẹp giặc, bảo vệ xóm làng, bảo vệ nhân dân. Ngày nay cây Trôm di sản không chỉ có giá trị về mặt sinh thái mà còn có giá trị về mặt văn hóa, lịch sử, khoa học cũng như bảo tồn nguồn gen thực vật của quốc gia.

XI. XÃ VĂN PHONG

Văn Phong nằm ở vị trí trung tâm của đảo Cát Hải, phía Tây giáp xã Hoàng Châu, phía Bắc giáp xã Nghĩa Lộ, phía Đông giáp thị trấn Cát Hải, phía Nam giáp biển. Xã có tổng diện tích tự nhiên là 205,28ha. Tổng dân số xã có 772 hộ với 2.415 nhân khẩu. Xã Văn Phong có ba thôn, đó là: Phong Niên, Văn Chấn, Trung Lâm. Hiện nay, Tổ hợp nhà máy sản xuất ô tô Vinfast nằm chủ yếu trên địa bàn xã Văn Phong.



Xã Văn Phong (Ảnh: Hoàng Tùng)

Nghề chính lâu đời của người dân địa phương là làm muối, một số ít hộ nuôi trồng thủy sản. Khi đảo Cát Hải phát triển cảng biển và công nghiệp, nghề muối “5 nắng, 10 mưa” vất vả nhọc nhằn nhưng không làm cho đời sống kinh tế của

nhân dân khá hơn thì người dân chuyển sang làm dịch vụ và làm công nhân cho các nhà máy, xí nghiệp.

Trong suốt chiều dài lịch sử, Văn Phong luôn giữ gìn tinh thần đoàn kết cộng đồng làng xã, anh dũng, kiên cường bảo vệ và giữ vững quê hương; đồng thời giữ gìn giá trị văn hoá truyền thống mang đậm bản sắc của người dân miền biển, đảo.

1. Đình, miếu xã Văn Phong

Trước kia, xã có 3 đình, 2 chùa, 3 miếu, nhưng do biến cố của thời gian, đến nay chỉ còn 2 đình, 2 chùa và 3 miếu. Đình Phong Niên thờ Thần Hoàng hiệu Đức Liễu Hạnh Công chúa, Đức Càn Hải, Đức Đông Hải, Đức Đông Nặng Phù Tang. Đình Văn Chấn thờ Thần Hoàng công chúa My Nương, Đức Hoàng Hóa, Thiên Thượng, Văn Chấn, Phong Niên trước kia đều có văn chỉ thờ đức Khổng Tử. Thôn Phong Niên có lễ hội đình, chùa được mở vào các ngày 03/3, 13/6, 20/8 âm lịch hằng năm.

Đình, chùa Văn Chấn có nét đặc sắc, có bộ luyện thờ tám mái, sắc phong triều Hậu Lê, 9 đạo sắc phong của các vua thời Nguyễn, bộ kiệu bát cống qua nhiều thế kỷ, hệ thống tượng phật ít nơi có. Thôn Văn Chấn có lễ hội đình, chùa thường bắt đầu từ ngày 29 tháng Chạp với hoạt động nổi chiêng trống, kéo cờ, nghinh thỉnh đóng kiệu. Vào tối 30 Tết tổ chức khai quang và tế giao thừa. Tiếp đó là các hoạt động tế dâng hương, rước mầu từ chùa về Đình làng. Trong chương trình lễ hội có tế tuần hành của các đội tế nam và nữ. Vào ngày mùng 4 tết là chương trình rước mầu về chùa,

rước thánh hồi cung, tế yên vị, tế cầu an và chương trình văn nghệ mừng đảng mừng xuân với sự tham gia của các đội văn nghệ đến từ các xóm trong thôn.

Lễ hội đình, chùa Văn Chấn là hoạt động tín ngưỡng, tâm linh của người dân địa phương với mong muốn một năm mới sức khỏe, bình an, nhân dân ấm no, hạnh phúc.

XII. XÃ ĐỒNG BÀI

Xã Đồng Bài nằm ở phía Đông Bắc của đảo Cát Hải và có vị trí quan trọng về kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng của huyện Cát Hải. Phía Tây Bắc giáp thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh; Đông Bắc và Đông giáp xã Phù Long qua cửa sông Đồn (cửa Lạch Huyện); phía Nam giáp thị trấn Cát Hải, xã Văn Phong; phía Tây giáp xã Nghĩa Lộ. Xã Đồng Bài có diện tích 9.98 km², dân số năm 2020 là 1.596 người, mật độ dân số đạt 160 người/km². Xã được chia thành 3 thôn: thôn Chấn, thôn Trung và thôn Đoài. Nhà ga cáp treo Cát Hải - Phù Long và bến phà mới nằm trên địa bàn xã Đồng Bài.

Đồng Bài xưa là một xã thuộc tổng An Khoái (thời Pháp thuộc đổi thành tổng Đôn Lương), huyện Nghiêu Phong (trước là Ân Phong, Chi Phong, Hoa Phong) tỉnh Quảng Yên. Sau cách mạng Tháng Tám năm 1945, xã Đồng Bài hợp với xã Nghĩa Lộ thành xã Phú Yên, năm 1948 tách ra như cũ. Cuối năm 1956, xã Đồng Bài cùng huyện Cát Hải chuyển về thành phố Hải Phòng.

Nghề chính lâu đời của người dân địa phương là làm muối và nuôi trồng thủy sản. Khi đảo Cát Hải phát triển cảng biển và công nghiệp cùng với cầu, đường ô tô Tân Vũ - Lạch Huyện được xây dựng đã thu hồi phần lớn ruộng muối và đầm hồ của người dân địa phương để phục vụ dự án thì người dân chuyển sang làm dịch vụ và làm công nhân cho các nhà máy, xí nghiệp.



Xã Đồng Bài (Ảnh: Hoàng Tùng)

*** Quần thể di tích đình, miếu ở Đồng Bài**

Tương truyền đình và miếu của Đồng Bài thờ Thành Hoàng Cao Sơn, Quý Minh, anh em kết nghĩa của thần núi Tản Viên. Do bão tố, loạn lạc, dân làng không giữ được ngọc phả, thần tích nên không rõ sự tích. Ngài được thờ bằng long

ngai, bài vị. Trước năm 1938, đình còn lưu giữ được 5 sắc phong các đời: Năm Tự Đức thứ 13 (1861), lưu ở thôn Chấn; Đồng Khánh thứ 2 (1887), lưu ở thôn Trung; Thành Thái thứ I (1889), lưu ở thôn Đoài; Duy Tân thứ 3 (1909), lưu ở thôn Chấn và thôn Trung. Đặc biệt, hai thôn này có lệ giao hiếu, mỗi thôn thờ bài vị, sắc phong các vị Thành hoàng ở đình làng mình một lần. Ngày tế lễ hằng năm: ngày 4/1 (âm lịch) là tiểu kỳ phúc, ngày 12/6 là đại kỳ phúc. Ngoài Cao Sơn Quý Minh, hai thôn Chấn và Trung còn thờ 2 vị Tiên Công, ở miếu. Thôn Chấn thờ vị tên huý là Hoàng Độ. Thôn Trung thờ vị tên huý là Hoàng Phúc. Tương truyền đây là 2 vị có công chiêu dân lập ấp, dạy nghề cho mọi người, cả hai được thờ bằng bài vị.

Người dân Đồng Bài trải qua bao thăng trầm của lịch sử, thiên tai, bão lụt nhưng với tình yêu quê hương, hằng năm họ vẫn tổ chức các lễ hội truyền thống, hình thành những phong tục tốt đẹp, mang đậm bản sắc văn hóa của dân cư miền biển.

C. CÁC TUYẾN, ĐIỂM THAM QUAN TẠI VỊNH LAN HẠ VÀ CÁC VỊNH THUỘC QUẦN ĐẢO CÁT BÀ

I. CÁC TUYẾN THAM QUAN

Có 4 tuyến tham quan tại vịnh Lan Hạ theo Nghị quyết số 45/2018/NQ-HĐND ngày 10/12/2018 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng. Các tuyến này kết nối các địa danh,

các điểm tham quan trên các vịnh thuộc quần đảo Cát Bà và vịnh Lan Hạ.

Tuyến 1: Bến Bèo – Làng Chài – Đảo Khỉ – Bến Bèo;

Tuyến 2: Bến Bèo – Làng Chài – Đảo Khỉ – Hòn Rùa – Cửa Việt Hải – Quai Tơ – Ba Trái Đào – Hang Tối – Hang Sáng – Bến Bèo;

Tuyến 3: Bến Gót – Gia Luận – Trà Báu – Áng Ông Cậm – Hang Tối – Hang Sáng – Gia Luận – Bến Gót;

Tuyến 4: Bến tàu Trung tâm du lịch Cát Bà – Đảo Cát Ông – Chùa Thiên Ứng – Bến tàu trung tâm du lịch Cát Bà.

Hoạt động lưu trú qua đêm: Tham quan tuyến 1, 2, 4 và lưu trú qua đêm trên vịnh (tham quan điểm lưu trú Áng Vẹm; Quai Tơ – Tùng Gấu; Tùng Tràng). Tham quan tuyến 3 và lưu trú qua đêm trên vịnh (tham quan điểm lưu trú Thoi Quýt, Tùng Tràng). Ngoài ra, tùy theo sản phẩm đặc thù của mỗi doanh nghiệp vận tải du lịch, lựa hành để bố trí thời gian, số lượng các tuyến, điểm tham quan phù hợp với đơn vị của mình.

Hiện nay, Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng đang phối hợp chặt chẽ với Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh trong việc liên kết các tuyến tham quan các vịnh thuộc quần đảo Cát Bà, thành phố Hải Phòng và vịnh Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, đảm bảo thuận lợi cho hoạt động tham quan du lịch của du khách và đa dạng hóa các sản phẩm của doanh nghiệp kinh

doanh tàu vận chuyển khách trong ngày và tàu lưu trú qua đêm của cả hai địa phương.

Trong thời gian trở lại đây, hoạt động tham quan, lưu trú qua đêm trên các vịnh thuộc quần đảo Cát Bà ngày càng phát triển và được yêu thích bởi du khách trong và ngoài nước. Hiện nay trên vịnh có gần 80 du thuyền từ 3 đến 5 sao được đầu tư đóng mới với gần 1.000 phòng nghỉ trên các du thuyền, làm phong phú các sản phẩm du lịch trên vịnh Lan Hạ và các vịnh khác thuộc quần đảo Cát Bà.

II. CÁC ĐIỂM THAM QUAN

1. Vịnh Lan Hạ

Ngày 6/6/2020, vịnh Lan Hạ được Câu lạc bộ những vịnh đẹp nhất thế giới (MBBW) công nhận thành viên chính thức, trở thành một trong các vịnh đẹp nhất thế giới.

Lan Hạ là một vùng vịnh nước lặng hình vòng cung với 366 hòn đảo lớn nhỏ phủ đầy cây xanh trải rộng trên diện tích 70 km². Nằm kề vịnh Hạ Long và bao quanh một phần phía Đông Bắc của quần đảo Cát Bà, vịnh Lan Hạ như một bức tranh khổng lồ huyền ảo, vừa sinh động vừa hoang sơ. Vịnh Lan Hạ sở hữu 139 bãi tắm với những dải cát mịn trải dài, nước trong xanh và yên lành như: Vạn Bội, Ba Trái Đào, bãi Cát Bằng, Nam Cát hay bãi 2 mặt... và những vùng biển lặng nước như ở đảo Sến, đảo Cù, đảo Khi... là nơi khám phá những điều bí ẩn của thiên nhiên và tận hưởng những phút giây thực sự thư thái. Sự kết hợp đầy kỳ thú giữa biển trời và hệ thống

hang động phong phú cũng là một trong những điểm hấp dẫn của Lan Hạ. Trong đó phải kể đến hang Sáng, hang Tối với những vách đá bao quanh hang dựng đứng kỳ vĩ, nước trong hang bốn mùa trong xanh, êm đềm, phẳng lặng.



Vịnh Lan Hạ (Ảnh: situ tâm)

Vẻ đẹp quyến rũ của vịnh Lan Hạ còn được làm nên bởi hàng trăm đảo đá muôn hình dáng vẻ tùy theo sự tưởng tượng của du khách như hòn Guốc, hòn Bút, hòn Con Rùa, hòn Dơi, hòn Hai Cổ, hòn Bù Nâu, hòn Tai Kéo, Bụt Đầy... Mỗi một hòn đảo nhỏ trên vịnh mang trong mình một câu chuyện riêng về sự ra đời của nó. Và một điều kỳ diệu, may mắn hơn là du khách có thể có cơ hội được nhìn thấy loài linh trưởng đặc hữu chỉ ở đảo Cát Bà mới có, đó chính là loài voọc đầu trắng (hay còn gọi là voọc Cát Bà).

Một trong những điểm khác biệt so với các vịnh lân cận đó là các bãi cát tự nhiên nằm tại chân các vách núi, nơi có sóng hoặc các dòng hải lưu mạnh. Qua hàng nghìn năm bồi tích của đại dương mang những mảnh vỏ sò, ốc, san hô, đá phong hóa tạo nên các bãi tắm tuyệt đẹp. Bãi tắm trên vịnh Lan Hạ thường nhỏ nhưng chất lượng cát rất mịn, một số bãi sẽ bị ngập khi thủy triều lên cao. Các rạn san hô thường nằm trải dài xuôi theo các bãi tắm xuống đến phần thềm của vịnh là nơi nhiều loài sinh vật biển trú ngụ: ngao, sò, cá, tôm, cua...được nhìn thấy tại các bãi biển với làn nước trong vắt. Quý khách nên mang theo kính lặn để ngắm các rạn san hô với các loài sinh vật biển nhiều màu sắc tại các bãi tắm này.

Bãi tắm tự nhiên trên vịnh Lan Hạ là địa điểm tuyệt đẹp để chèo thuyền nhỏ, thuyền kayak, tắm biển, phơi nắng, cắm trại, tổ chức các hoạt động tập thể... trên bãi biển. Một số bãi biển kín khi thủy triều thấp phải chui qua hang mới vào được bên trong, mật độ bãi tắm tự nhiên tập trung nhiều nhất ở khu vực Ba Trái Đào, Ba Cát Bằng, đảo Khi, Vạn Bội, lối ngoài phía Đông vịnh Lan Hạ hướng sang quần đảo Dầu Bê.

Vịnh Lan Hạ được nhiều du khách biết đến và lựa chọn là điểm đến lý tưởng bởi thiên nhiên hoang sơ, yên lành mà tĩnh lặng. Du khách có thể hòa mình với thiên nhiên mây trời, sóng nước của một vùng biển thanh bình với những làng chài nhỏ sống như tách biệt với phần còn lại của thế giới. Vùng biển ở đây khá hiền hòa, không có sóng to, thuận lợi cho du khách

có thể chèo thuyền kayak vòng quanh các đảo nhỏ, xuyên qua các hang nước ngầm xuyên núi, thỏa thích lặn biển, ngắm các rạn san hô, khám phá những vùng nước lặng như ở đảo Sến, đảo Cù, hang Dơi, hang Tối... Bên cạnh đó, du khách có thể cùng gia đình, người thân tự do vui chơi, tắm biển hay đá bóng mini, bóng chuyền bãi biển ở một số hòn đảo nhỏ.

Đến với vịnh Lan Hạ, du khách được trải nghiệm, phiêu lưu mạo hiểm bởi loại hình leo núi trên ở các vách đá trên bãi cát với dây và các thiết bị bảo hộ hoặc hoặc tham gia leo núi tự do nhảy nước sâu (Deep water soloing - DWS), đây là một trong những loại hình du lịch mạo hiểm đặc biệt hấp dẫn du khách nước ngoài. Du khách sẽ được chinh phục được những ngọn núi đá vôi cao sừng sững giữa đại dương mênh mông sóng nước, từ vách núi, du khách sẽ “thử cảm giác mạnh” nhảy từ trên cao xuống biển, thật là tuyệt vời đối với người ưa thể thao mạo hiểm.

2. Vịnh Bến Bèo và làng chài Cái Bèo

Làng chài Cái Bèo là một trong những ngôi làng nổi cổ lớn nhất cả nước ở thời tiền sử. Đây là một làng chài có khoảng trên 100 bè nổi. Cuộc sống của cư dân làng chài Cái Bèo gắn liền với hoạt động đánh bắt hải sản và nuôi cá lồng trong vịnh. Hiện nay, thành phố Hải Phòng và huyện Cát Hải đang quy hoạch nghề nuôi thủy sản ở đây theo hướng nuôi trồng thủy sản kết hợp du lịch nhằm bảo vệ môi trường sinh thái biển vịnh Bến Bèo, Lan Hạ và phát triển thủy sản bền vững, vì vậy làng chài

Cái Bèo đang được sắp xếp gọn gàng, đảm bảo mỹ quan và phù hợp với phát triển du lịch Cát Bà xanh.

“Cái Bèo” là tên gọi đã hình thành từ hàng ngàn năm về trước, gắn với quá trình hình thành, phát triển của người Cát Bà cổ, đã tiến từ trên rừng xuống biển để tìm nguồn thức ăn từ đại dương. Cái là từ để chỉ một dạng bãi triều, khi thủy triều thấp (nước ròng) ngư dân thường đến thu lượm hải sản như: sò, ốc, bần mai, sâng, hà... Khu vực Cái Bèo xưa là một vùng Cái rộng lớn, phong phú, đa dạng nguồn lợi thủy sản, đồng thời là vụng kín an toàn để thuyền, mảng tránh trú khi biển động, gió lớn. Thuyền của ngư dân thập phương đổ về đánh bắt, thu lượm hải sản ở vụng Cái này ngày càng nhiều. “Nước chảy, bèo trôi” là hiện tượng tự nhiên, nơi có sông nước ở đồng bằng Bắc Bộ thường có Bèo (loài thủy sinh rất phổ biến) theo các dòng chảy của các con sông đổ ra biển.

Ngư dân cổ ví von rằng thuyền, mảng của ngư dân đến và tụ lại khu vực vụng cái này như những “cánh Bèo trôi giạt khắp phương trời”. Từ Bèo được hình thành từ đây, hợp với chữ Cái thành tên gọi “Cái Bèo”. Tên gọi Cái Bèo đồng thời dùng làm tên gọi của bến tàu du lịch Cái Bèo, làng chài Cái Bèo, di chỉ khảo cổ học Cái Bèo như ngày nay.

Nhìn từ xa, vịnh Cái Bèo hiện ra thật đẹp với làn nước màu xanh lục, núi đá nhấp nhô hòa lẫn với màu trời trong xanh. Vẻ thơ mộng của thiên nhiên và cuộc sống nhộn nhịp của làng chài tạo nên một vẻ đẹp hiếm thấy. Trên mặt nước

bồng bênh, làng chài gồm nhiều nhà thuyền kết liên với nhau thành nhóm. Không chỉ có những con thuyền, trên vịnh Cái Bèo còn có những ngôi nhà nổi kết lại san sát với nhau bằng những lồng bè nuôi cá. Từ nhà này có thể dễ dàng bước sang nhà kia trên một tấm gỗ nhỏ bắc ngang hay trên những thanh lồng.

Đến với làng chài Cái Bèo, du khách có thể trải nghiệm một cách khá thú vị là thuê thuyền tham quan giữa các hộ gia đình nuôi cá bè, tìm hiểu cuộc sống của người dân làng chài, cùng họ cho cá ăn hoặc ngắm những đàn cá được nuôi trong lồng như cá song, cá dò, cá thác, cá hồng, cá sủ hồng mỹ hay cá côi, cá chim tung tăng bơi lội... Đặc biệt ở đây có những con cá to và nặng từ hàng chục kilogam trở lên. Không những thế, du khách còn có thể thoải mái ngắm nhìn khung cảnh nên thơ của vịnh và thưởng thức những món ăn đặc sản chế biến từ các loài cá, tu hài, tôm, ghẹ, bẹ bẹ, mực trên các nhà hàng nổi do chính bàn tay người dân làng chài đánh bắt hay nuôi trồng. Sinh hoạt ở làng chài là những sinh hoạt độc đáo, thú vị và hiếm gặp.

Mỗi buổi sáng, khi mặt trời lên trên biển Cát Bà, lũ cá quây mình đòi ăn làm xao động cả một vùng nước sẽ là trải nghiệm thú vị với du khách.

Bên bờ phía Tây Nam của làng chài Cái Bèo là di chỉ khảo cổ học Cái Bèo, được xếp hạng di tích cấp quốc gia năm 2009.

Rất hiếm có một nơi nào cảnh quan thiên nhiên lại gắn liền và hài hòa với di tích văn hóa như ở đây. Cùng với cuộc sống tấp nập nhộn nhịp, Cái Bè luôn cuốn hút du khách với hai vẻ đẹp hòa quyện giữa mộng mơ và thực tế.

3. Đảo Cát Dứa (tên gọi khác là Đảo Khi)

Đảo Khi cách bến tàu du lịch Cái Bè khoảng 1,5km theo đường chim bay. Là đảo nhỏ nằm phía Nam của vịnh Lan Hạ, thuộc quần đảo Cát Bà. Đảo Khi có chu vi khoảng 3km, diện tích khoảng 0,2km². Trong sóng nước yên bình, bốn bề là những dãy núi đá vôi được phủ xanh mượt bởi hệ thực vật thường xanh nhiệt đới, tàu đi qua làng chài Cái Bè thoáng mắt đã hiện ra đảo Khi.

Đảo Khi hay còn gọi là đảo Cát Dứa vì trên đảo có nhiều cây dứa dại, vào mùa quả chín có màu vàng trông rất đẹp và bắt mắt. Trên đảo có rất nhiều cây dứa sai trĩu quả, người dân đi đánh cá trên vịnh Lan Hạ thường ghé vào đây lấy đem về nấu nước uống hoặc sấy khô làm thảo dược chữa bệnh và có thể ngâm rượu uống. Đảo Khi thuộc sự quản lý của Vườn Quốc gia Cát Bà, trên đảo có rất nhiều khi vàng.

Đảo Khi có cấu tạo dạng núi có bãi cát được tạo thành qua hàng triệu năm. Sóng và gió đưa cát, đá, san hô và các loại vỏ sinh vật biển vào chân núi tạo thành bãi cát dài trắng mịn. Đảo Khi có 2 bãi tắm dạng vòng cung đó là bãi Cát Dứa 1 và Cát Dứa 2. Bãi tắm Cát Dứa 1 ở phía Đông, dài trên 200m, đây là

một điểm tắm lý tưởng vì nước biển ở đây xanh mát, cát trắng mịn. Bãi tắm Cát Dứa 2 ở phía Đông Nam, dài trên 100m, khuất sau mỏm núi hình con hổ. Bãi tắm có một khu vườn rộng hàng nghìn m² với các loại cây như dứa dại, phong ba, cây si, cây táo trắng... và nhiều loài chim sinh sống.

4. Đảo Nam Cát

Đảo Nam Cát thuộc phân khu phục hồi sinh thái biển, còn giữ được nét hoang sơ và quyến rũ, ẩn mình giữa vô vàn hòn đảo lớn nhỏ trên vịnh Lan Hạ. Toàn đảo được bao phủ bởi thảm thực vật khổng lồ, xanh mướt. Bãi biển dài khoảng 200m, cát trắng, thoải dần xuống vùng biển trong xanh, phẳng lặng, có độ sâu vừa phải là nơi tắm biển lý tưởng, an toàn. Nam Cát hay còn gọi là Năm Cát, vì có 5 bãi cát trải dài, trắng mịn ở những đảo nhỏ liền kề, người dân địa phương gọi là Năm Cát. Sau này đọc chệch là đảo Nam Cát như hiện nay.

Truyền thuyết kể rằng, trước đây, đảo Nam Cát là nơi các tiên nữ trên thượng giới chọn là chốn dừng chân để có thể thỏa thích nô đùa cùng sóng biển, khám phá vẻ đẹp hạ giới mà không lo bị làm phiền bởi những ánh mắt của người phàm trần. Vùng biển nơi đây khá hiền hòa, không có sóng to, thuận lợi để du khách chèo thuyền kayak, vòng quanh các đảo nhỏ và qua các hang nước ngầm xuyên núi thưa vắng bóng người.

5. Hòn Rùa

Hòn Rùa là một trong 388 đảo thuộc quần đảo Cát Bà, đảo có diện tích không lớn nhưng đặc điểm, hình dáng rất giống với tên gọi, được ngư dân đi biển đặt tên từ hàng trăm năm trở về trước. Nhìn từ trên cao, Hòn Rùa như một linh vật đang di chuyển trên dải ngọc xanh vịnh Lan Hạ. Hòn Rùa được bao phủ bởi hệ thực vật phong phú của quần đảo Cát Bà nên xanh mướt quanh năm. Nằm trên tuyến tham quan chính của vịnh Lan Hạ nên Hòn Rùa là hòn đảo không thể thiếu đối với mỗi du khách tham quan vịnh. Với vị trí, hình thù độc đáo của mình, Rùa biển biểu trưng cho một loài sinh vật hiền lành, vững chãi, có tuổi đời hàng trăm năm của khu vực biển đảo Đông Bắc, là một trong 4 linh vật văn hóa dân gian xưa “Long – Lân – Quy – Phụng”, “Rồng – Lân – Rùa – Phượng Hoàng”.



Đảo Rùa (Ảnh: Xuân Thủy)

Ngày 30/3/2019, Cục Sở hữu trí tuệ Việt Nam đã công bố Quyết định cấp giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu “Cát Bà Xanh vẻ đẹp của thiên nhiên” và Hòn Rùa được chọn làm biểu tượng Logo du lịch Cát Bà.

6. Tùng Gấu (địa điểm quay phim bom tấn đảo Đầu lâu (Kong-Scull island))

Trong 2 ngày, 18-19/3/2016, đạo diễn, diễn viên, trang thiết bị và hàng trăm nhân viên kỹ thuật của đoàn làm phim người Mỹ đã đến vịnh Lan Hạ thuộc quần đảo Cát Bà để quay những phân cảnh ngoạn mục, hoành tráng của bộ phim đảo Đầu lâu. Địa điểm thực hiện quay và những cảnh thể hiện trên phim tại Tùng Gấu (nằm trong vùng lõi khu vực bảo vệ nghiêm ngặt của Vườn Quốc gia Cát Bà), khu vực bãi tắm Ba Trái Đào thuộc vịnh Lan Hạ, quần đảo Cát Bà.

Tại Việt Nam, bộ phim được quay ở nhiều địa điểm thuộc 4 tỉnh, thành phố gồm: Ninh Bình, Quảng Bình, Quảng Ninh, Hải Phòng.

Phần lớn đánh giá của khán giả trong và ngoài nước đều cho rằng: đến 70% các cảnh quay của bộ phim đều là những bối cảnh hùng vĩ tại Việt Nam mà khán giả sẽ dễ dàng nhận ra.

Những hình ảnh quay tại Việt Nam được xem là điểm nhấn đắt giá của bộ phim. Đạo diễn Vogt-Roberts phát biểu trong buổi chiếu ra mắt phim tại Hà Nội: “Phong cảnh Việt

Nam tuyệt đẹp và như ở một thế giới khác... Có vẻ mộc mạc, đầy sức mạnh, một vẻ đẹp chưa được khai phá mà các khán giả đại chúng chưa từng được xem trước đây, tất cả đã mang đến “thẩm mỹ hoàn hảo” cho bộ phim”.



Lối vào vịnh Tùng Gấu (Ảnh: Tạ Huy Toàn)

Bộ phim "Đảo Đầu lâu (Kong-Skull island)" là cơ hội quảng bá vàng cho du lịch Việt Nam ra toàn thế giới. Nhiều đơn vị lữ hành đã xây dựng các tour du lịch, các sản phẩm du lịch độc đáo đưa du khách trong và ngoài nước đến tham quan tại các địa danh nơi bộ phim được quay. Tại Tràng An, Ninh Bình, phim trường tạm thời đã được tu bổ thành điểm tham quan du lịch thú vị của du khách.

7. Hòn Bụt Đầy

Hòn Bụt Đầy tại cửa phía Đông Bắc của vịnh Lan Hạ, tàu thuyền ra, vào vịnh Lan Hạ từ phía Đông Bắc đều đi qua cửa này, với hình dáng tựa như ông Bụt hiển linh phù hộ các phương tiện của ngư dân xưa hàng ngày vào, ra đánh bắt cá, tôm ở vùng biển xung quanh quần đảo Cát Bà. Bụt hiển linh phù hộ cho ngư dân đi biển có cuộc sống ấm no đầy đủ, nên dân gian gọi tên theo ý nghĩa tâm linh và hình dáng là “Hòn Bụt Đầy”.



Hòn Bụt Đầy (Ảnh: Hoàng Tùng)

8. Hòn Guốc

Hòn Guốc (gần cửa vịnh Cát Bà và bãi tắm Cát Cò) mang trong mình một câu chuyện truyền thuyết rất thú vị và đầy lãng mạn về vùng biển Cát Bà với cảnh đẹp sơn thủy hữu tình chốn trần gian. Thấy cảnh đẹp nơi đây vô cùng nên thơ nên các

nàng tiên thường xuống hạ giới tắm biển thưởng ngoạn, một lần mãi vui quên mất thời gian về trời mà nàng tiên út đã vội vã đánh rơi chiếc guốc nơi vùng biển đảo này. Từ đó dân gian có tên gọi là hòn Guốc. Bãi tắm Cát Cò trước có nhiều cò đậu, nơi này cảnh quan biển đảo núi non yên bình phong cảnh hữu tình trên bờ, dưới biển bờ cát sóng vỗ nên có rất nhiều cò về đây.

Vịnh Đồi Mồi (gần Cái Bèo, bến Bèo, áng Thảm) xưa có nhiều con vích, đồi mồi lên đẻ trứng, nên dân thường gọi là vịnh Đồi Mồi.

9. Bãi tắm Ba Trái Đào

Ba Trái Đào là khu vực có trên 30 bãi cát tự nhiên, nơi tập trung nhiều bãi cát tự nhiên đẹp nhất trên vịnh Lan Hạ; nằm ở phía Bắc của vịnh Lan Hạ, trông sang cửa Vạn, đảo Dầu Bê, đảo Hang Trai. Diện tích các đảo, bãi cát và mặt nước khoảng 2,5 km². Nơi đây dòng hải lưu hoạt động mạnh, tạo nên vô số các bãi cát trắng mịn trải dọc theo chân các đảo nhỏ.

Tương truyền nơi đây có cảnh quan thiên nhiên hữu tình, là nơi các tiên nữ hạ giới thưởng ngoạn và tắm biển. Trong những lần đó, nàng tiên thứ 7 đã thâm thương trộm nhớ chàng ngư dân vạm vỡ thường lên bãi cát phơi thuyền, cạo hà... Hai người đã thề non hẹn biển rằng sẽ mãi bên nhau. Với mong muốn phu quân tương lai được trường sinh bất lão như mình, nàng tiên thứ 7 đã lén lấy 3 trái đào tiên trong vườn Thượng uyển. Vua cha biết chuyện và nổi giận không cho tiên

nữ xuống hạ giới nữa. Do không muốn trái ý phụ hoàng, nàng tiên thứ 7 đã thả 3 trái đào xuống hạ giới cho chàng trai, 3 trái đào ấy rơi xuống tạo nên 3 ngọn núi có hình giống như 3 trái đào. 3 ngọn núi nằm xen kẽ những bãi cát trắng tinh khôi, đẹp như câu chuyện truyền thuyết về tình yêu đôi lứa thuở nào.



Khu vực bãi tắm Ba Trái Đào (Ảnh: Hoàng Tùng)

Ba Trái Đào là điểm trên hành trình các tuyến tham quan vịnh Lan Hạ và các vịnh thuộc quần đảo Cát Bà, tàu du lịch thường đỗ lại đây để du khách thư giãn, tắm biển trên các bãi cát, chèo thuyền kayak, lặn ngắm các rạn san hô trải từ các bãi cát xuống thềm của vịnh.

10. Hang Tối - hang Sáng

Khu vực hang Tối - hang Sáng rộng khoảng 1,1 km², ở phía Đông Bắc của vịnh Lan Hạ thuộc quần đảo Cát Bà nằm

gần vùng giáp ranh vịnh Hạ Long. Đây là một trong những hang động Karst điển hình được hình thành lâu đời do quá trình nước biển xâm nhập ăn mòn núi đá vôi.

Hang Tối - hang Sáng là một điểm đến thú vị, hấp dẫn trên các chuyến hành trình tham quan vịnh Lan Hạ. Từ bến cảng du lịch Cái Bèo ở phía Nam vịnh Lan Hạ, quý khách đi tàu du lịch khoảng 1 giờ 20 phút là đến, trên đường đi đến đây, quý khách có thể ngắm được toàn bộ vịnh Lan Hạ, thăm Hòn Rùa, Hòn Bụt Đầy, Cửa Vạn, ngắm khu vực bãi tắm Ba Trái Đào, Hòn Bút,.. Trường hợp quý khách đến từ phía Bắc, khởi hành từ cảng Bến Gót (đảo Cát Hải) hoặc khởi từ bến cảng Tuần Châu (thuộc thành phố Hạ Long) sau khoảng 2 giờ sẽ đến Hang Tối - hang Sáng.



Khu vực hang Sáng - Tối (Ảnh: sưu tầm)

Hang Tối - hang Sáng được biết đến là khu vực chèo thuyền kayak tuyệt đẹp bởi sự an toàn và tính biệt lập, không nằm trên lạch tàu, thuyền. Mặt khác, hang Tối - hang Sáng được bao bọc bởi các dãy núi cao nên hoàn toàn lặng sóng, dòng chảy hải lưu vừa phải. Đây là nơi duy nhất tại vịnh Lan Hạ, du khách có thể tham quan 04 hang hầm tại cùng một khu vực, gồm: hang Tối, hang Sáng, hang Dơi (còn gọi là hang Cỏ), hang Sứa.

Trong đó hang Tối là hang dài nhất trên 200m, nhưng khá hẹp, tối bên trong. Muốn vào thăm hang này cần chèo thuyền Kayak, với đèn pin và chỉ khi kiện thủy triều xuống mới vào hang được. Hang Sáng, hang Dơi (dài trên 100m), hang Sứa là hang vòm có trần khá cao, quý khách có thể dùng thuyền nhỏ hoặc thuyền kayak để đi xuyên qua. Ở đây quý khách được chiêm ngưỡng những nhũ đá tuyệt đẹp buông xuống từ vòm hang, tiếng nước chảy tí tách từ các nhũ đá và sỏi cánh của những đàn dơi sống trong hang.

Đường chèo thuyền kayak thăm đủ 4 hang khoảng 5,3km, hành trình khoảng 1 giờ 30 phút. Nếu điều kiện thủy triều hoặc đơn vị quản lý không cho phép vào hang Tối thì chèo thuyền thăm 3 hang: hang Sáng, hang Dơi, hang Sứa khoảng 4,1 km với hành trình trên dưới 45 phút. Thời điểm khách du lịch chèo thuyền kayak tại đây từ: Sáng từ 10 giờ - 12 giờ, chiều từ 14 giờ - 16 giờ.

Khu vực hang Tối - hang Sáng thuộc vùng lõi của khu dự trữ sinh quyển thế giới quần đảo Cát Bà, nơi đây có sự đa

dạng sinh học đặc biệt cao, cả dưới biển và trên rừng. Quý khách thường xuyên quan sát được một số loài linh trưởng đang kiếm ăn hoặc nô đùa trên các vạt rừng nằm trong các hồ thung lũng như: voọc Cát Bà, khỉ vàng, khỉ nâu...

11. Áng Ông Cậm, Trà Báu

*** Áng Ông Cậm**

Áng Ông Cậm là điểm du lịch trên tuyến tham quan các vịnh thuộc quần đảo Cát Bà, nằm ở phía Đông - Đông Bắc của quần đảo Cát Bà, địa hình bao gồm nhiều thung, áng, vụng kín, trên diện tích khoảng 5 km² mặt nước và các đảo. Nơi đây thuộc vùng lõi, phân khu bảo vệ nghiêm ngặt của Vườn Quốc gia Cát Bà bởi sự đa dạng sinh học cao, cả ở trên rừng và dưới biển. Tên gọi Áng Ông Cậm cũng đồng thời được đặt tên cho khu vực bảo tồn rừng nguyên sinh trên bộ.

Hòn núi có hình dáng lõm một bên được ngư dân gọi là “hòn Ông Cậm” trên đỉnh núi đặt trạm Rada của hải quân Việt Nam; trong thời gian chống chiến tranh ném bom phá hoại miền Bắc lần thứ nhất (1965-1968) của không quân Mỹ, hòn Ông Cậm là nơi chịu sự oanh tạc dữ dội của các máy bay ném bom. Tháng 7/1965 đã diễn ra một trận chiến không - hải giữa không quân Mỹ và hải quân Việt Nam tại địa điểm này. Hiện nay còn lại một số dấu tích như bể nước, móng trạm Rada trên đỉnh núi này.

*** Trà Báu**

Trà Báu là tên của một thôn thuộc xã Việt Hùng (nay là xã Việt Hải). Tháng 11/1949, Ủy ban kháng chiến huyện Hà Cát cử lực lượng đến Trà Báu công bố quyết định thành lập xã Việt Hùng, gồm thôn Trà Báu và Tai Lai. Năm 1959, Chính phủ Việt Nam quyết định thành lập xã Việt Hải (từ xã Việt Hùng trước đây).

Trà Báu là điểm du lịch trên tuyến tham quan các vịnh thuộc quần đảo Cát Bà, nằm ở phía Đông Bắc của quần đảo Cát Bà, liền kề với áng Ông Cạm, diện tích các đảo, thung áng và mặt nước khoảng 6 km², nhìn sang phía lạch tàu, đường địa giới phân chia quần đảo Cát Bà và vịnh Hạ Long thuộc tỉnh Quảng Ninh, gần các địa danh nổi tiếng của vịnh Hạ Long như: hang Sừng Sốt, đảo Ti Tốp, đảo Soi Sim, rặng Dừa...

Khu vực Trà Báu, áng Ông Cạm có nhiều thung, áng trên biển, kín gió, không có sóng, là nơi tàu du lịch nghỉ đêm neo đậu lại đây bao gồm cả ở phía đối diện là các tàu lưu trú qua đêm của vịnh Hạ Long, khu vực này như những thành phố nổi trên biển sau khi hoàng hôn buông xuống, đồng thời cũng là nơi tránh, trú bão an toàn của tàu, thuyền khi có bão, áp thấp nhiệt đới trên biển.

12. Quần đảo Long Châu

Quần đảo Long Châu bao gồm 22 đảo nhỏ và các đảo đá ngầm, ở phía Nam - Tây Nam của quần đảo Cát Bà, phân

bồ trên khu vực diện tích khoảng 22 km²; cách thị trấn Cát Bà theo đường chim bay 15 km đường biển. Đảo Long Châu là đảo lớn nhất trong quần đảo này với diện tích bao gồm cả phần mặt nước khoảng 4 km². Từ bến Cái Bèo đi bằng tàu đến đảo Long Châu khoảng 1 tiếng, tuy nhiên đường đến Long Châu phụ thuộc vào điều kiện thời tiết do thường xuyên có sóng, gió mạnh trên tuyến đường biển, không nằm trong tuyến đường thủy nội địa dành cho tàu vận chuyển khách du lịch.



Hải đăng Long Châu (Ảnh: situ tầm)

Hải đăng Long Châu tọa lạc trên đảo lớn Long Châu, được xây dựng năm 1894, với nhiệm vụ phát tín hiệu chỉ dẫn những con tàu khi qua vùng biển vịnh Bắc Bộ lưu thông

được an toàn. Hải đăng Long Châu cùng với hải đăng Hòn Dấu và hải đăng Kê Gà là ba ngọn hải đăng cổ nhất Việt Nam đến nay đều trên 110 tuổi. Hiện nay, trên đảo Long Châu có trạm kiểm soát Biên phòng thuộc Đồn Biên phòng Cát Bà, Tổ đèn biển Long Châu. Do cách xa đảo Cát Bà nên đời sống của các chiến sỹ biên phòng và cán bộ, nhân viên nhà đèn ở đây vẫn còn gặp nhiều khó khăn. Nhưng đèn biển Long Châu đêm đêm vẫn sáng giữa biển khơi, dẫn dắt những con tàu đi lại an toàn, vì sự bình yên của tổ quốc và hạnh phúc của nhân dân.

III. CÁC ĐIỂM TÂM LINH TRÊN VỊNH LAN HẠ

1. Đền thờ Đông Hải đại vương

Đền thờ Đông Hải đại vương gắn với truyền thuyết dân gian, người dân đi biển của quần đảo Cát Bà xưa thường tin vào những vị thần cai quản biển cả. Thần linh ban cho những vụ đánh bắt cá tôm bội thu, ban cho những ngày mưa thuận, gió hòa trên biển đồng thời phù hộ cho gia đình của ngư dân được khỏe mạnh, bình an.

Trong các vị thần ngự trị biển khơi có vị thần “Đông Hải đại vương”, được cho là vị thần ngự trị vùng biển đảo Đông Bắc. Đền thờ Đông Hải đại vương nằm ở bãi cát khu vực Lán Đá, Bụt Đầy. Xuất phát từ tích cổ cuối thế kỷ 18, có 3 vị quan lớn trong chuyến đi tuần duyên bảo vệ bờ biển đảo Đông Bắc, có giao tranh với lực lượng xâm lăng bờ biển. Trong trận hải

chiến này, ba vị quan đã mãi nằm lại tại biển khơi, xác 3 vị quan đó đã hiển linh tại bãi cát cửa ngõ Đông Bắc vịnh Lan Hạ, khu vực Lán Đá, Bụt Đầy. Ngư dân lập miếu thờ 3 vị quan và gọi là đền thờ “Đông Hải đại vương”.



Đền thờ Đông Hải đại vương (Ảnh: Tạ Huy Toàn)

Từ đó đến nay, vào mỗi mồng một hàng tháng hoặc trước những chuyến đi biển quan trọng, ngư dân đều đến thắp hương, dâng lễ các vị quan, với hy vọng các vị phù hộ cho mình và gia đình đánh bắt được nhiều cá tôm, tránh được bão táp, rủi ro trên biển, gia đình được hạnh phúc, bình an. Ngư dân vùng biển đảo Đông Bắc thường đến lễ “Đền thờ Đông Hải đại vương” vào ngày 20/8 âm lịch hàng năm, đây cũng là ngày lễ chính của ngôi đền linh thiêng này.

2. Đền thờ Vua Bà làng Hạ (ở cái làng Hạ, đi từ bãi Nam Cát vào)

Đền thờ Vua Bà làng Hạ là điểm văn hoá tâm linh được xuất phát từ tục thờ Mẫu của người Việt Nam, song cũng được gắn với câu chuyện truyền thuyết, cuối thế kỷ 19, vào ngày đẹp trời có chiếc thuyền rồng các chị em đi vãn cảnh khu vực biển đảo Đông Bắc, không may trời nổi giông lớn trên biển, thuyền rồng chìm dần. Xác của 9 chị em trôi dạt đến các địa điểm khác nhau, người chị lớn trôi đến bãi cát ở quần đảo Đầu Bê (ngư dân lập nên miếu Bà Men). Xác chị lớn thứ hai trôi về cái làng Hạ (vịnh Lan Hạ, quần đảo Cát Bà). Xác người chị thứ 3 trôi về cửa xã Gia Luận ngày nay, còn các chị em khác hiển linh tại một số vùng duyên hải vịnh Bắc Bộ.



Đền thờ Vua Bà làng Hạ (Ảnh: Tạ Huy Toàn)

Ngư dân cái làng Hạ và Cô Đô thuộc vịnh Lan Hạ lập đền thờ và đặt tên là đền “Vua Bà Làng Hạ”. Đầu thế kỷ 20, quân Pháp mở trận càn vào cái làng Hạ và thôn Cô Đô ở vịnh Lan Hạ để truy tìm cơ sở kháng chiến, người Pháp đã dỡ bỏ đền “Vua Bà làng Hạ”.

Khoảng những năm 1981-1984, ngư dân tái thiết xây dựng miếu Vua Bà làng Hạ. Sử dụng đá cồn để xếp thành mặt bằng, vật liệu tái thiết đền thờ chủ yếu là tre nứa. Ngư dân đi biển thường đến khấn và dâng lễ trước mỗi chuyến đi biển. Những năm 2004, ông Trần Văn Vinh, sinh năm 1959, trú tại tổ dân phố 11, thị trấn Cát Bà ngày nay, là ngư dân tại quần đảo Cát Bà đến dâng lễ và xin Vua Bà làng Hạ phù hộ cho chuyến đi biển của mình. Chuyến đó Vua Bà ban cho ông đánh được gần 2 tấn cá Nhụ. Số tiền đó được ông Vinh kè, cạp xây dựng lại ngôi đền. Trong các năm sau đó cùng với sự đóng góp của ngư dân trong và ngoài địa bàn, đền Vua Bà làng Hạ đã được chỉnh trang hơn, là điểm tâm linh của ngư dân mỗi ngày mồng một âm hàng tháng hoặc mỗi chuyến đi biển xa. Ngày 20/3 âm lịch hàng năm là ngày lễ chính của đền Vua Bà.

D. GIỚI THIỆU VỀ VƯỜN QUỐC GIA CÁT BÀ

I. TỔNG QUAN VƯỜN QUỐC GIA CÁT BÀ

Vườn Quốc gia Cát Bà được thành lập ngày 31/3/1986 theo Quyết định số 79/CP ngày 31/3/1986 của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ). Vườn Quốc gia Cát Bà nằm trong quần đảo Cát Bà, huyện Cát Hải và quần đảo Đầu Bê, vịnh Hạ Long.



Vườn Quốc gia Cát Bà (Ảnh: sưu tầm)

Diện tích của Vườn Quốc gia Cát Bà là 17.362,96 ha, trong đó 10.912,51 ha là phần đảo và rừng núi, 6.450,45 ha là phần biển. Vườn được phân chia thành 3 phân khu chức năng: khu bảo vệ nghiêm ngặt với tổng diện tích là 5.164,67 ha, khu phục hồi sinh thái với tổng diện tích là 12.094,35 ha và khu vực hành chính dịch vụ với tổng diện tích là 103,94 ha. Chức năng nhiệm vụ chính của Vườn Quốc gia Cát Bà là: bảo tồn và dự trữ thiên nhiên; khu bảo tồn loài - sinh cảnh; bảo vệ cảnh quan; quản lý bảo vệ, phát triển rừng đặc dụng; bảo tồn và phát huy các giá trị đặc biệt về thiên nhiên, mẫu chuẩn hệ sinh thái, đa dạng sinh học, nguồn gen sinh vật, di tích lịch sử, văn hóa, nghiên cứu khoa học; cung ứng dịch vụ môi trường rừng. Phối hợp với các cấp chính quyền địa phương và các cơ quan chức năng trong việc quản lý nhà nước về tài

nguyên rừng và biển của vườn và Khu dự trữ sinh quyển thế giới Quần đảo Cát Bà.

Vườn Quốc gia Cát Bà là một vườn quốc gia vô cùng độc đáo trong hệ thống các vườn quốc gia của Việt Nam, là vườn quốc gia đầu tiên trong nước thành lập có đủ cả hệ sinh thái rừng và biển. Là tâm điểm của Khu dự trữ sinh quyển thế giới quần đảo Cát Bà và Di tích danh thắng đặc biệt quốc gia, Vườn Quốc gia Cát Bà là ví dụ tiêu biểu cho các hệ sinh thái biển - đảo nhiệt đới, cận nhiệt đới điển hình của Châu Á như: hệ sinh thái rừng mưa nhiệt đới nguyên sinh trên đảo đá vôi, hệ sinh thái rừng ngập mặn, hệ sinh thái rạn san hô, hệ sinh thái bãi triều, hệ sinh thái hang động, hệ sinh thái hồ nước mặn, vịnh, tùng, áng. Các hệ sinh thái này liên kết và tiếp nối nhau tạo nên cảnh quan và môi trường sống vô cùng phong phú. Vườn cũng là khu bảo tồn duy nhất của Việt Nam và thế giới đang tồn tại các quần thể nhỏ của loài voọc Cát Bà.

Do có sự đa dạng về hệ sinh thái và môi trường sống nên Vườn Quốc gia Cát Bà có các tài nguyên động thực vật vô cùng phong phú. Theo thống kê, đến nay tại vườn đã ghi nhận được 1.595 loài thực vật bậc cao có mạch thuộc 850 chi, 187 họ trong 5 ngành thực vật khác nhau, trong đó có 70 loài thực vật nguy cấp, quý hiếm được ghi trong sách đỏ Việt Nam và sách đỏ thế giới. Ngoài các giá trị hết sức quan trọng về đa dạng sinh học, giá trị bảo tồn, giá trị khoa học thì hệ thực vật của Vườn Quốc gia Cát Bà cũng rất đa dạng về giá trị sử dụng như: nhóm cây dược liệu 1.026 loài, nhóm

cây cung cấp gỗ 432 loài, nhóm cây làm cảnh và bóng mát 253 loài, nhóm cây cung cấp thức ăn: 253 loài.

Động vật rừng cũng rất phong phú, đa dạng với 362 loài, gồm có 63 loài thú, 209 loài chim; 58 loài bò sát và 32 loài lưỡng cư, trong đó có 58 loài ghi nhận trong sách đỏ Việt Nam và thế giới. Nhìn chung khu hệ động vật trong vườn và trên đảo Cát Bà mang sắc thái đặc thù một khu hệ động vật của sinh thái vùng núi đá ven biển và những đặc điểm, đặc trưng cho hệ động vật hải đảo thể hiện sự phong phú của các loài động vật thích nghi với sinh cảnh núi đá vôi như sơn dương, khỉ vàng, nhím, sóc.v.v... Đặc biệt voọc Cát Bà là loài sinh trưởng đặc hữu và quý hiếm của Việt Nam, duy nhất chỉ sinh sống ở quần đảo Cát Bà mà không tồn tại ở bất cứ nơi nào trên toàn thế giới với số lượng hiện nay khoảng 70 cá thể.

Côn trùng, bướm cũng đã ghi nhận được 401 loài, do Vườn Quốc gia Cát Bà là khu vực cách biệt với các vùng đất liền, bao bọc xung quanh là biển nên sự giao lưu hay di chuyển của các loài bướm với các vùng xung quanh là rất hạn chế. Do sự cách biệt về không gian nên vườn có khu hệ côn trùng nói chung, bướm nói riêng khá khác so với các khu vực ở đất liền.

Trong những năm qua vườn đã và đang hợp tác với rất nhiều các nhà khoa học, các tổ chức trong nước và quốc tế tiến hành điều tra, khảo sát, nghiên cứu và phát hiện được nhiều loài mới, có giá trị trong nghiên cứu, ứng dụng thực tiễn.

Chỉ trong vài năm, một số loài mới được phát hiện cho khoa học như:

Loài dơi xám mũi lớn (*Hipposideros grandis*). Đây là loài mới phát hiện ở Việt Nam được công bố năm 2006.

Loài thạch sùng mí Cát Bà (*Goniurosaurus catbaensis* Thomas Ziegler et al). Đây là loài mới phát hiện ở Việt Nam được công bố tháng 05/2008.

Loài thằn lằn bóng phê - nô Bắc bộ (*Sphenomorphus tonkinensis*). Đây là loài mới phát hiện ở Việt Nam được công bố năm 2011.

Loài dơi nếp mũi Grip - phin (*Hipposideros griffini*). Đây là loài mới phát hiện ở Việt Nam được công bố năm 2012

Với hơn 6.450 ha biển, sinh vật biển trong Vườn Quốc gia Cát Bà phong phú và đa dạng vào bậc nhất của các vùng đảo miền Bắc Việt Nam, đây không chỉ là nơi lưu giữ và phát tán nguồn gen lớn của vịnh Bắc Bộ mà còn có nhiều loài quý hiếm. Theo kết quả điều tra về thủy sản của Viện Tài nguyên & Môi trường biển tại Hải Phòng cho biết hiện nay sinh vật biển khu vực đảo Cát Bà đã xác định được 196 loài cá biển, 658 động vật đáy, 400 loài thực vật phù du, 131 loài động vật phù du, 177 loài san hô, 23 loài cây rừng ngập mặn, 102 loài rong biển, 3 loài cá heo... Trong đó có nhiều loài quý hiếm đã được đưa vào sách đỏ Việt Nam và thế giới. Sinh vật biển Cát Bà còn có nhiều loài có giá trị kinh tế, giá trị xuất khẩu cao như: trai

ngọc, vẹm xanh, tu hài, vích, ốc đụn đực, cá ngựa gai, sam đuôi tam giác, đồi mối.

Hệ sinh thái rạn san hô có vai trò như rừng mưa nhiệt đới dưới đáy biển, vì là nơi cư trú của các loài sinh vật đáy và các loài cá. Các rạn san hô này cũng được chia làm nhiều tầng và mức độ che phủ như rừng mưa nhiệt đới. Nếu rạn san hô này bị mất đi nguy cơ biển nước ta sẽ biến thành “thủy mạc”, tức là rất ít sự sống như sa mạc. San hô có giá trị cao không chỉ về đa dạng sinh học mà còn về giá trị du lịch, và nuôi trồng thủy sản.

II. CÁC TUYẾN, ĐIỂM THAM QUAN TẠI VƯỜN QUỐC GIA CÁT BÀ

1. Các tuyến tham quan du lịch tại Vườn Quốc gia Cát Bà

Phát huy những tiềm năng to lớn về du lịch sinh thái nhằm mục đích kết hợp và phát triển bền vững, phục vụ nhu cầu của du khách và đóng góp vào sự phát triển chung của du lịch trên quần đảo Cát Bà và thành phố Hải Phòng trong những năm qua Vườn Quốc gia Cát Bà đã nỗ lực không ngừng đầu tư cho công tác phát triển du lịch. Vườn đã quy hoạch và đầu tư xây dựng nhiều tuyến điểm du lịch sinh thái rừng trong vườn như:

1.1. Tuyến đường du lịch sinh thái

Giáo dục môi trường: Bắt đầu gần trụ sở Vườn Quốc gia, con đường mềm mại gần 2,5km sẽ dẫn du khách tới một số kỳ quan của hòn đảo đặc biệt này cùng với núi rừng nơi

đây (khoảng 1h đi bộ). Du khách có thể đi bằng xe ô tô nhỏ, xe máy để tham quan tuyến du lịch thơ mộng này. Vườn đang xây dựng kế hoạch dùng xe điện để phục vụ khách tham quan vừa thuận tiện cho du khách vừa thân thiện với môi trường.

1.2. Tuyến rừng Kim Giao – Đỉnh Ngự Lâm

Hành trình trải nghiệm tuyến du lịch sinh thái này dài khoảng 3km (cả đi và về), thời gian đi khoảng 2 giờ. Đây là một tuyến du lịch được đa số khách khi đến tham quan vườn lựa chọn để khám phá và chinh phục bởi đây không chỉ là tuyến du lịch sinh thái hấp dẫn mà còn có phần mang tính thử thách cho những quyết tâm khám phá, chinh phục thiên nhiên của du khách. Là cơ hội tuyệt vời để tìm hiểu đa dạng sinh học của Vườn Quốc gia Cát Bà và chiêm ngưỡng phong cảnh kỳ vĩ, núi non, trùng điệp của quần đảo Cát Bà.



Đỉnh Ngự Lâm (Ảnh: Sưu tầm)

Xuất phát từ trung tâm vườn, theo con đường đi giữa những dãy nhà tập thể được lâm trường Cát Bà xây dựng từ năm 60 của thế kỷ trước, trong thời kỳ miền Bắc tiến hành xây dựng chủ nghĩa xã hội và chi viện sức người, sức của để đấu tranh giải phóng miền Nam, du khách được chiêm ngưỡng vườn thực vật của Vườn Quốc gia Cát Bà.

Với tổng diện tích khoảng 13,5ha, vườn thực vật là mô hình thu nhỏ về đa dạng thực vật rừng của quần đảo Cát Bà. Du khách đến đây có thể cảm nhận tính đa dạng của hệ thực vật trên đảo. Hàng trăm loài cây bản địa đã được sưu tầm và trồng ở đây phục vụ mục tiêu bảo tồn, dự trữ nguồn gen quý hiếm, phục vụ nghiên cứu khoa học, tham quan du lịch, tuyên truyền giáo dục và bảo vệ môi trường. Qua khu vườn thực vật, du khách bắt đầu thăm quan, khám phá hệ sinh thái rừng trên núi đá vôi, đây là kiểu hệ sinh thái rừng chủ yếu của quần thể đảo Cát Bà. Nếu quan sát kỹ, quý khách có thể nhìn thấy khu rừng ở đây được phân thành nhiều tầng lớp:

- Tầng đất rừng (thảm mục): tầng đất rừng là lớp đất được tạo nên và bao gồm những thân cây chết, nấm, rêu, dương xỉ, và những loài thực vật nhỏ. Động vật có thể sống ở đây gồm giun, côn trùng, cây, chồn...

- Tầng trung và cây bụi: phía trên tầng đất rừng có một số tầng thực vật. Thường có một tầng của những cây

bụi, tiếp theo là tầng trung gồm những loài cây gỗ nhỏ và những cây đang lớn. Động vật có thể sống ở đây gồm côn trùng, ếch, sóc, chim...

- Tầng cao: tầng này bao gồm những tán lá và những phần nhô lên cao nhất. Tán rừng là một mái nhà dày đặc bởi các cây đứng san sát. Ở một vài chỗ, những cây cao hơn vươn lên trên cả tầng này. Động vật sống ở đây gồm khỉ vàng, voọc, sóc...

- Phi tầng: xuyên qua những tầng rừng vừa kể trên là những loài cây leo, dây leo và thực vật biểu sinh.

1.3. Trung tâm Vườn - Ao Ếch - Việt Hải - vịnh Lan Hạ

Trên tuyến này bạn sẽ được trải nghiệm nhiều thử thách thú vị. Tuyến tham quan được bắt đầu từ trụ sở Vườn Quốc gia Cát Bà 2,5km tuyến đường du lịch sinh thái - giáo dục môi trường, vượt qua đỉnh Mây Bầu nơi có cây đa cổ thụ, xuyên qua khu rừng nguyên sinh với nhiều loài động vật quý hiếm, bạn sẽ tới một khu rừng ngập nước trong thung lũng núi đá vôi trên một độ cao khá lớn so với mực nước biển. Đây là hồ nước ngọt lớn nhất trên đảo, cung cấp sinh cảnh ngập nước cho các loài động, thực vật tại khu vực này (từ trung tâm vườn tới Ao Ếch: 2 - 2,5 giờ). Sau đó bạn có thể theo lối cũ quay về trụ sở vườn hoặc tiếp tục hành trình khám phá nhiều điều bí ẩn, đặc sắc và kì thú của thiên nhiên hoang dã. Điểm dừng chân tiếp theo là xã Việt Hải, khu dân cư truyền

thống nằm trọn trong vườn với những ngôi nhà truyền thống độc đáo. Từ đây bạn có thể thu xếp để tới những khu vực khác (như thị trấn Cát Bà) bằng tàu từ vịnh Lan Hạ, điểm cuối cùng của chuyến đi (trụ sở vườn tới vịnh Lan Hạ mất khoảng 3-5 giờ, không kể thời gian đi tàu).

*** Điểm tham quan Ao Ốch**

Ao Ốch nằm trên tuyến du lịch vườn quốc gia (tuyến trung tâm Vườn - Việt Hải - vịnh Lan Hạ), cách trung tâm vườn 6km, cách làng Việt Hải 3km. Sau khi đã trải nghiệm, khám phá, thưởng thức vẻ đẹp thiên nhiên và đa dạng sinh học của nhiều khu vực rừng nguyên sinh, vượt qua nhiều thung, áng với những rừng cây cổ thụ. Bất ngờ hiện ra trước mắt du khách một khu rừng ngập nước trên núi đá vôi mà dân địa phương đặt tên là Ao Ốch.



Ao Ốch (Ảnh: situ tầm)

Đó là loại rừng thường xuyên bị ngập nước ở chân núi, có diện tích khoảng 3,4 ha. Mực nước ở Ao Ếch thường ở độ cao trung bình 50cm, bùn lầy thụt. Chỉ có 1 loài cây mọc trên vùng đầm lầy ấy, đó là cây và nước (*Salix terasperma*) thuộc họ liễu. Cây cao khoảng 8 đến 15m, đường kính 15 - 20cm. Để thích nghi với môi trường thường xuyên ngập nước, mỗi cây đều có hệ thống rễ thở rất độc đáo, các nhà chuyên môn lâm học gọi nó là loài rừng đơn ưu, vì chỉ có 1 loài cây tập trung chiếm ưu thế trong toàn khu rừng.

Cảnh rừng ở đây độc đáo và chỉ có thể so sánh với 1 loại rừng ngập nước ngọt mà loài cây chiếm ưu thế là cây Đại phong tử của Vườn Quốc gia Nam bãi Cát Tiên (Đồng Nai) và nó gợi lại phần nào những cánh rừng tràm U Minh của miền Tây Nam Bộ, đó cũng là một kiểu rừng đặc sắc mà không nơi nào trên miền Bắc Việt Nam có được. “Ao Ếch” chính là nguồn nước duy nhất để cung cấp nước uống cho các loài chim, thú trong khu vực vào những mùa khô cạn. Tên Ao Ếch được người dân địa phương đặt cho nơi đây vì có một loài ếch xanh có màu sắc và tiếng kêu rất lạ. Một số hướng dẫn viên địa phương có năng khiếu và kỹ năng khi đưa khách đến đây thăm quan thường bắt trước tiếng loài ếch này kêu và chỉ vài phút sau đã có rất nhiều tiếng ếch kêu râm ran đáp lại với những âm thanh hết sức vui tai, thú vị.

1.4. Tuyến động Trung Trang

Động Trung Trang nằm ở thung lũng Trung Trang, là thung lũng lớn nhất đảo Cát Bà, cách thị trấn Cát Bà gần 12 km về phía Tây Bắc, nằm cạnh đường xuyên đảo Cát Bà - Gia Luận. Đây là một trong những hang động lớn nhất, tiêu biểu cho quần thể hang động trong khu dự trữ sinh quyển quần đảo Cát Bà, là một điểm du lịch hấp dẫn, hàng năm thu hút hàng chục nghìn lượt du khách trong nước và quốc tế đến thăm quan.



Lối vào động Trung Trang (Ảnh: situ tầm)

Từ trụ sở Vườn Quốc gia Cát Bà, du khách có thể đi bộ 10 phút đến động Trung Trang. Đây là một trong những hang động lớn nhất, tiêu biểu cho quần thể hang động trong khu dự trữ sinh quyển thế giới quần đảo Cát Bà, là một điểm du

lịch hấp dẫn, hằng năm thu hút hàng chục nghìn lượt khách trong nước và quốc tế đến thăm quan. Động Trung Trang cùng với một số các hang động khác tìm được các vết tích của người Việt cổ cư trú trên đảo cách đây khoảng trên 6.000 năm như di chỉ Cái Bèo, hang Eo Bùa, hang Tiên Đức...

Động Trung Trang mang nhiều sắc thái và tên gọi khác nhau, dân cư địa phương có tên gọi là hang Dơi vì có hàng nghìn con dơi với nhiều loài dơi khác nhau sinh sống trong động. Trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ, động được một đơn vị thông tin của Bộ Tư lệnh hải quân sử dụng động để điện đài và đóng quân nên động còn có tên gọi khác là hang Hải quân.

Động Trung Trang được hình thành cách đây hàng chục triệu năm, quá trình đứt gãy của các đới kasrt đá vôi, quá trình nâng lên, hạ xuống của thủy triều tạo ra những dòng chảy ngầm qua các khu vực đứt gãy, đã đục rỗng, bào mòn núi đá vôi, tạo ra hang động có chiều dài khoảng 300 m xuyên qua lòng núi với hàng ngàn vụn thạch nhũ, muôn vạn hình dạng kỳ thú khác nhau.

Bước chân vào cửa động, du khách không chỉ ngỡ ngàng bởi vẻ đẹp tuyệt vời, và sự kiến tạo lạ kỳ của thiên nhiên mà còn được biết đến một câu chuyện truyền thuyết về đảo Cát Bà và động Trung Trang. Chuyện kể rằng khi xưa, Cát Bà là một quần đảo xinh đẹp và cũng là một điểm chiến lược hết sức trọng yếu của nước ta vì thế giặc ngoại xâm nhiều lần đem quân xâm chiếm. Để giữ bờ cõi nước nhà và bảo vệ người

dân trên đảo, lúc bấy giờ có Bà Chúa, tương truyền là Bà Chúa Trung Trang, bà đã triệu tập thanh niên trai tráng và các ông ra biển để đánh đuổi quân giặc. Sau khi đã giúp người dân đánh đuổi được quân thù, Bà Chúa Trung Trang trở về ngụ ở hang động này để tu luyện và bảo vệ che chở cho người dân trên đảo có cuộc sống bình an. Từ đó nhân dân trên đảo lấy tên bà đặt tên cho động đó là động Trung Trang.

Bước chân vào cửa động, du khách sẽ bắt gặp ngay hình tượng một thiếu nữ đang nép mình vào vách đá. Trên cửa động, du khách còn bắt gặp hình tượng một con Mãng Xà mà tương truyền đây là linh vật được Bà Chúa Trung Trang cho canh giữ cửa động. Đi sâu vào trong cửa động, du khách sẽ đi từ ngạc nhiên này đến ngạc nhiên khác khi chiêm ngưỡng, ngắm nhìn và khám phá vô vàn những hình tượng độc đáo của các thạch nhũ mà bàn tay tạo hóa tuyệt vời của thiên nhiên đã kiến tạo nên từ hàng triệu năm như những tác phẩm điêu khắc sống động của nhiều nhà điêu khắc tài ba. Nào là chim đại bàng đánh cắp công chúa trong chuyện cổ tích Thạch Sanh đến những con chim hạc trên mặt trống đồng Đông Sơn hay hình của rùa đá đen Hắc Quy - quân của Bà Chúa động. Đi cách cửa động khoảng 20m, du khách không khỏi choáng ngợp trước vẻ đẹp lung linh kỳ ảo của những măng đá, nhũ đá. Tương truyền rằng nơi đây chính là kho châu báu của Bà Chúa Trung Trang với những cột vàng, cột bạc và kho kim cương óng ánh.

Thú vị hơn nữa khi du khách ngắm nhìn sẽ thấy hình tượng một con sư tử lông vàng phía dưới mà truyền thuyết kể lại đó chính là thần giữ kho châu báu của Bà Chúa động. Mỗi một hình tượng nơi đây đều gắn với những câu chuyện, truyền thuyết hấp dẫn, ly kỳ khác nhau. Tiếp tục đi sâu vào trong động, du khách sẽ bắt gặp những vòm động rộng lớn với vô vàn thạch nhũ nguy nga, đan xen những đoạn vòm hang nhỏ hẹp tạo cho du khách cảm giác như đi hết từ những mê cung này đến các địa đạo khác. Vào đến giữa động, du khách sẽ được thấy một bản đồ thiên tạo hình dáng đất nước Việt Nam và vị trí, hình dạng của quần đảo Cát Bà. Rồi đến hình ảnh nhũ đá giống như tượng xác ướp người cổ đại, tiếp theo là hồ cá sấu rồi đàn đá với những âm thanh thú vị ngân lên khi du khách gõ vào. Tiếp tục khám phá, du khách không khỏi ngạc nhiên và muốn tìm hiểu cả đường lên thiên đàng cùng lối xuống âm phủ với hai con đường kỳ bí khác nhau. Một vòm động rộng lớn với nhiều vết tích kỳ lạ như dấu vết bàn chân, bàn tay còn in dấu trên vách động mà tương truyền đây chính là chỗ Bà Chúa động luyện võ công. Tiếp đến là hình ảnh voọc Cát Bà, một sinh vật mà tạo hóa đã ban tặng riêng cho quần đảo Cát Bà mà không có bất kỳ nơi nào trên thế giới có được, gần đó là thanh kiếm báu của Bà Chúa động truyền lại cho con cháu ngàn đời sau tiếp tục sự nghiệp bảo vệ quần đảo Cát Bà tươi đẹp.

Gần cửa động là hình tượng và án thờ Bà Chúa động, xung quanh có voi chầu, xà phục cang tăng vẻ huyền bí, uy nghiêm.

Động Trung Trang không chỉ có những giá trị về cảnh quan thiên nhiên, giá trị địa chất địa mạo được các nhà hang động học trong nước và quốc tế đánh giá cao mà nó còn là một nơi có hệ sinh thái hang động đặc thù điển hình, là nơi sinh sống của nhiều loài sinh vật cũng như ghi những dấu ấn lịch sử của thời kỳ chiến tranh chống đế quốc Mỹ, vào những năm 1964 - 1968 động Trung Trang là nơi đóng quân của đơn vị thông tin Bộ Tư lệnh hải quân. Trong động còn một số vết tích như bể nước, phòng họp và sinh hoạt văn hóa văn nghệ... để phục vụ cho bộ đội ta.

Bước chân ra khỏi cửa động, du khách sẽ được ngắm nhìn sự đa dạng về thực vật của Vườn Quốc gia bên cạnh con đường mòn đưa đến với hang Ủy ban phía bên kia quả núi để du khách có thể tiếp tục hành trình thưởng ngoạn và khám phá, tham quan Vườn Quốc gia Cát Bà.

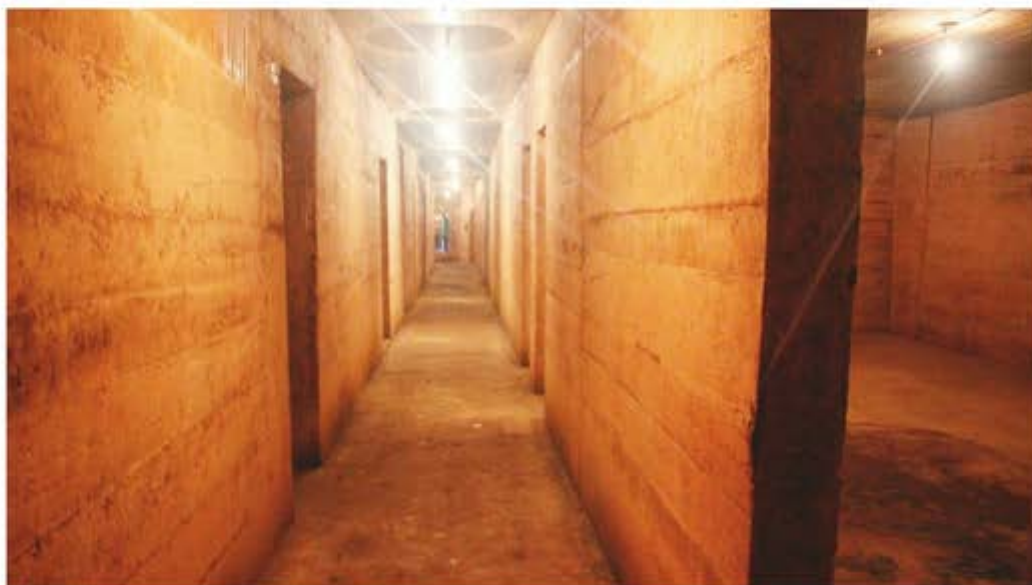
1.5. Tuyến trung tâm Vườn - Mây Bầu - Động Quân Y

Trên tuyến này du khách sẽ được khám phá rừng nguyên sinh chứa đựng những tài nguyên động thực vật phong phú kết hợp với tham quan hệ sinh thái rừng trồng và động Quân Y - Bệnh viện trong hang động, một minh chứng cho truyền thống bất khuất của quân và dân trên đảo chống lại chiến tranh phá hoại trong cuộc kháng chiến chống Mỹ của dân tộc.

**** Điểm du lịch hang Quân y***

Hang Quân y là một hang động đặc biệt nhất trong hệ thống hàng trăm hang động lớn nhỏ của khu vực quần đảo

Cát Bà, hang Quân y không chỉ cho thấy cấu trúc đặc biệt của hệ thống núi đá vôi ven biển mà còn phản ánh sức sáng tạo, chiến đấu phi thường của con người, nơi đây đã ghi lại nhiều chiến tích oanh liệt của quân và dân ta trong những năm kháng chiến chống Mỹ.



Hang Quân y (Ảnh: Hoàng Tản)

Hang Quân y nằm trên trục đường xuyên đảo, cách thị trấn Cát Bà khoảng 8km, thuộc địa bàn thôn Hải Sơn (tên gọi cũ là Khe Sâu) của xã Trân Châu, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng. Động Quân y nằm nơi lưng chừng núi, ngay bên đường xuyên đảo, được hình thành do tạo hóa và sự cải tạo của con người. Trước đây động có tên Hùng Sơn - tên chàng trai đảo Cát đã phò vua đánh giặc Ân. Trong chiến tranh, động được cải tạo thành bệnh viện nên tên gọi động Quân y bắt đầu từ đó.

Năm 1963 - 1965 khi cuộc chiến tranh của Đế quốc Mỹ leo thang bắn phá miền Bắc nước ta bằng máy bay và tàu chiến ở giai đoạn ác liệt nhất. Để đối phó với chiến tranh phá hoại của Mỹ, quân và dân trên đảo đã dựa vào khoảng trống tự nhiên của hang động có sẵn để xây dựng một bệnh viện dã chiến trong lòng núi đá vôi này làm nơi trú ẩn, tránh bom, đạn của các xã, thị trấn, cũng chính vì thế mà từ 1963 trở lại đây hang đổi tên là hang Quân y như ngày nay.

Phòng nghỉ bác sĩ mổ	Phòng nghỉ bác sĩ
Phòng bệnh nhân	Bể nước sinh hoạt
Phòng mổ cấp cứu	Phòng vệ sinh
Phòng phục hồi chức năng	Phòng tắm
Hội trường	Phòng đón tiếp
Phòng cấp thuốc	Phòng bếp
Phòng bảo quản thuốc	Phòng gác

Hang Quân y kết cấu bằng bê tông cốt thép. Ngay ở lối vào cửa hang đầu tiên, bạn sẽ bắt gặp một cánh cửa sắt kiên cố, chiều dài nối giữa hai cửa hang khoảng 150m, thiết kế gồm có cửa trước tiếp giáp phía Tây, cửa sau tiếp giáp phía Đông. Cửa hang thiết kế cong hình cầu rất đặc biệt nhằm mục đích tránh bom đạn khi đạn văng vào, do đường cong của cửa, chúng sẽ bắn sang hai bên thay vì găm thẳng vào gây hư hại cửa. Ngay sau tấm cửa kiên cố với 4 chốt sắt phụ, 1 chốt chính là lối vào bệnh viện dã chiến với quy mô lớn.

Ánh sáng dọc theo hành lang đủ phục vụ cho việc đi lại. Theo thiết kế, khu vực giữa hang có 3 tầng riêng biệt và gồm 17 phòng lớn nhỏ. Ước tính, toàn bộ bệnh viện dã chiến này rộng khoảng 2.000m² gồm các tầng:

Tầng 1: là khu vực chính gồm 14 phòng chức năng, được thiết kế bằng bê tông cốt thép rất kiên cố và chắc chắn:

Tầng 2, tầng 3: Là hang đá tự nhiên. Tầng 2 là khu vực chiếu phim và kiểm tra thể lực. Tầng 3 là sảnh đón tiếp, phòng gác và phòng sĩ quan.

Một căn phòng trực của các bác sĩ trong bệnh viện dã chiến hiện ra trước mắt bạn ngay sau khi mở cửa. Hệ thống điện chiếu sáng đủ cung cấp cho từng phòng nhằm đảm bảo công tác cứu chữa bệnh nhân thời kháng chiến.

Hang Quân y phản ánh quy mô xây dựng thời chiến của của một quân y viện lớn, đầy đủ tiện nghi và diện tích chữa bệnh cho hàng trăm người.

Trong những năm chiến tranh, bệnh viện dã chiến này đã hoàn thành sứ mệnh lịch sử, toàn bộ cấu trúc bên trong hang Quân y này hiện nay vẫn còn gần như nguyên vẹn, gợi lại không khí sôi động, khẩn trương quyết thắng của quân và dân ta trong những ngày đánh Mỹ. Với sức mạnh kiên cường bất khuất quân và dân huyện đảo Cát Bà đã làm nên bệnh viện thời chiến này.

Điểm khác biệt là hang Quân y được xây dựng khép kín, nằm gọn trong lòng hang động tự nhiên, do đó toàn bộ cảnh

quan bên ngoài vẫn còn nguyên sơ hòa trong phong cảnh tuyệt đẹp của quần đảo Cát Bà.

Hang Quân y với cấu trúc đặc biệt và ý nghĩa lịch sử to lớn, phản ánh sự sáng tạo phi thường của con người. Kết thúc chiến tranh, bệnh viện được chuyển đi nhưng những kỳ công trong xây dựng, thiết kế đã khiến nơi này trở thành địa chỉ giáo dục truyền thống lịch sử độc đáo đối với thế hệ trẻ, là một điểm đến di tích lịch sử hấp dẫn đối với du khách trong và ngoài nước.

1.6. Tuyến Kim Giao – Mé Cồn – Tùng Di

Từ trung tâm vườn, sau khi thăm quan vườn thực vật – nơi lưu giữ hàng trăm loại cây quý hiếm có trên đảo Cát Bà, du khách lên đến rừng Kim Giao rồi tiếp tục hành trình đến khu rừng nguyên sinh ở áng Mé Cồn nơi có nhiều loại động thực vật quý hiếm, tiếp tục phiêu lưu khám phá theo lối mòn đưa du khách đến khu Tùng Di gần động Trung Trang.

1.7. Tuyến rừng ngập mặn Phù Long – Động Thiên Long

Là nơi có khu rừng ngập mặn trên đảo Cát Bà, gồm những loại cây gỗ, cây thân thảo và cây bụi thuộc nhiều loại khác nhau với bộ rễ đặc thù với điều kiện thủy triều – là môi trường sống độc đáo cho các loài động, thực vật cả dưới nước lẫn trên cạn. Du khách tham quan sự khác biệt về hệ sinh thái ngập nước với các cánh rừng trên núi đá vôi. Bên cạnh đó, du khách còn có cơ hội tham quan động Thiên Long với những thạch nhũ huyền ảo và ấn tượng.

1.8. Tuyến xem thú ban đêm

Mây Bầu – Ao Eech : là tuyến được bảo vệ nghiêm ngặt nên có nhiều loài động vật hoang dã. Du khách có thể quan sát các loài như cây, mèo rừng và các loài sóc, bạc má, rắn... vào ban đêm và du khách có điểm nghỉ ngơi là trạm kiểm lâm Mây Bầu.

1.9. Tuyến động Trung Trang – Khu vực Treo Cơm

Du khách có thể quan sát các loài động vật hoang dã từ chòi quan sát như khỉ vàng, chồn, sóc, chim và các điểm câu cá rất cuốn hút và lý thú.

1.10. Tuyến Vườn Thú – Vườn Thực Vật – Hồ Hới

Là nơi du khách có thể tham quan các loài động vật đang được cứu hộ tại Vườn, và các loài thực vật quý hiếm có mặt trên đảo Cát Bà. Bên cạnh đó, du khách có cơ hội tham quan vườn Phong Lan và vườn Bướm, vườn cây thuốc. Tuyến này dành cho du khách có ít thời gian hoặc sức khỏe không đảm bảo leo núi.

III. NHỮNG LOÀI ĐỘNG THỰC VẬT ĐẶC HỮU TẠI VƯỜN QUỐC GIA CÁT BÀ

1. Voọc Cát Bà

Voọc Cát Bà (Cat Ba Langur) còn được biết đến với tên gọi Voọc đầu vàng, tên khoa học *trachypithecus poliocephalus policephalus*, tên tiếng Anh – Cat Ba langur hay Golden headed langur, là một trong 4 loài linh trưởng đặc hữu của Việt Nam, chúng chỉ sống trong các khu rừng trên những dãy núi đá vôi thuộc quần đảo Cát Bà. Khi mới sinh, voọc Cát Bà non có bộ lông màu vàng cam rực rỡ, Từ tháng thứ tư, màu

lông trên cơ thể của chúng bắt đầu chuyển dần sang màu đen, riêng từ vai đến đỉnh đầu vẫn giữ màu vàng tươi. Voọc non có thời kỳ thơ ấu dài, được các cá thể trưởng thành trong đàn chăm sóc và truyền dạy các kỹ năng sinh tồn. Càng trưởng thành, màu lông trên đầu voọc Cát Bà càng nhạt dần, bởi vậy nhìn vào đầu lông trên đầu ta có thể đoán biết độ tuổi của chúng. Voọc Cát Bà trưởng thành có chiều dài cơ thể khoảng từ 47 đến 53cm. Đặc biệt, đuôi của chúng dài hơn cơ thể rất nhiều, khoảng từ 85 đến 90cm và có tác dụng giúp chúng giữ thăng bằng cơ thể trong khi di chuyển trên những dãy núi đá vôi cheo leo, hiểm trở.



Voọc Cát Bà (Ảnh: sưu tầm)

Trưởng thành từ 4 đến 6 tuổi voọc Cát Bà chỉ sinh một con một lần và khoảng cách giữa các lần sinh là khoảng 2 năm. Tuổi thọ của voọc Cát Bà khoảng từ 25 đến 30 tuổi. Những khu rừng trên những dãy núi đá vôi cheo leo ở quần

đảo Cát Bà là môi trường sống duy nhất của voọc Cát Bà. Ban ngày, chúng hoạt động trên các tầng cây cao, kiếm ăn và nghỉ ngơi trên đó. Ban đêm chúng ngủ trong các hang hoặc những vách đá, rìa đá trên những dãy núi đá đỏ để tránh thời tiết khắc nghiệt. Voọc Cát Bà có tập tính sinh sống theo bầy đàn và chia thành từng gia đình. Con đực làm chủ gia đình, có vai trò dẫn dắt đàn đi kiếm ăn, cảnh báo về những mối đe dọa có thể xảy đến với gia đình và tìm nơi ngủ. Thức ăn của chúng là lá cây, một số ít khác là hoa, quả cây rừng: các loại quả đa, phật dụ núi..., đặc biệt, do cấu tạo của dạ dày và có lá gan lớn, voọc Cát Bà có thể ăn lá của những loài quả cây độc như: lá ngón, quả mã tiền.

Quần thể voọc Cát Bà đã bị suy giảm mạnh từ những năm 1960. Sự suy giảm ngày càng lớn tỷ lệ với sự gia tăng các khu định cư và gia tăng dân số trên đảo Cát Bà những thập niên tiếp theo. Từ những năm 1970 đến 1986 thì tốc độ suy giảm của voọc Cát Bà ngày càng tăng. Không những thế, chúng còn bị chia cắt thành những tiểu quần thể nhỏ và không liên hệ được với nhau. Suy giảm về quần thể voọc Cát Bà đã diễn ra cả ở quy mô đàn và số cá thể trong đàn. Trong những năm trước đây, voọc Cát Bà bị đe dọa bởi nhiều yếu tố, trong đó nạn săn bắn là nguyên nhân chính làm suy thoái quần thể này.

Là loài động vật đặc hữu của quần đảo Cát Bà và từ lâu đã trở thành niềm tự hào của người dân nơi đây. Hiện tại, quần

thể voọc Cát Bà trên toàn quần đảo Cát Bà chỉ còn khoảng 65 cá thể. Đàn voọc Cát Bà đã và đang được đặc biệt quan tâm bảo vệ bởi Dự án Bảo tồn Voọc Cát Bà, một chương trình bảo tồn có mục tiêu cao nhất là đảm bảo cho loài này khỏi nguy cơ tuyệt chủng, ngoài ra còn có Cấp uỷ chính quyền huyện Cát Hải và các cơ quan, tổ chức như: Vườn Quốc gia Cát Bà, Khu dự trữ sinh quyển Cát Bà cũng đang chung tay vào cuộc bảo vệ đàn voọc một cách tích cực.

2. Cây Kim Giao

Khu vực rừng Kim Giao mọc thành quần thể gần như thuần loài rộng khoảng gần 10ha. Kim Giao thuộc loài cây gỗ, thân thẳng, tán trụ, lá dày hình trái xoan nhọn giáo. Cây sinh trưởng tương đối chậm, tái sinh tự nhiên tốt, ra nón (hoa) tháng 3, 4 (có nón đực và nón cái), quả chín vào tháng 9,10, có màu tím, đường kính quả 1,5 - 2 cm. Gỗ màu vàng nhạt, thích hợp làm đồ mỹ nghệ. Truyền thuyết kể lại rừng Kim Giao là cây gỗ quý lấy tên từ công chúa Kim Ngân và phò mã Ngọc Giao để ghi lại mối tình đẹp đẽ và bi thương của 2 người. Gỗ Kim Giao được vua chúa xưa dùng làm đĩa ăn để nhận biết thức ăn có độc.

Từ rừng Kim Giao đi tiếp khoảng 1km để chinh phục đỉnh Ngự Lâm, sau khi đã thăm quan các kiểu rừng khác nhau như rừng ở các thung áng và chân núi đá vôi, rừng trên các sườn núi đá vôi, rừng trên đỉnh. Nếu may mắn, du khách có thể bắt gặp được các loài động vật như sóc bụng đỏ đuôi

trắng, sóc đen và nhiều loài chim, kỳ nhông... Tới đỉnh Ngự Lâm, với độ cao 225 m so với mặt nước biển, du khách sẽ đắm say với phong cảnh, núi non trùng điệp như những kim tự tháp xanh. Từ nơi đây du khách sẽ được ngắm nhìn toàn cảnh khu vực trung tâm Cát Bà, sẽ quan sát được một giá trị vô cùng to lớn về địa mạo địa chất của quần đảo Cát Bà, nơi hội tụ đầy đủ các yếu tố để được công nhận là công viên địa chất toàn cầu.



Rừng cây Kim giao (Ảnh: sưu tầm)

*** Truyền thuyết cây Kim Giao**

Cát Bà có rừng Kim Giao xanh mát trên dãy núi và đỉnh Ngự Lâm, gần động Trung Trang nổi tiếng thu hút khách

du lịch trong và ngoài nước. Điều đặc biệt rừng kim giao gắn với truyền thuyết đẹp nhưng cũng bi lụy của tình yêu đôi lứa. Chuyện rằng, xưa có một đôi trai tài, gái sắc yêu nhau say đắm nhưng gia đình hai bên ngăn cấm. Để được bên nhau mãi mãi, họ cầu trời khẩn phật cho hoá thành cây Kim Giao. Tình yêu son sắt của đôi trẻ cảm động đất trời, nên đã được Thượng đế ban cho toại nguyện. Tương truyền thời phong kiến, gỗ Kim Giao được dùng làm đũa để vua chúa kiểm tra độc tố trong thức ăn.

E. CÁC CÔNG TRÌNH KIẾN TRÚC, HẠ TẦNG GIAO THÔNG - DU LỊCH TIÊU BIỂU TẠI HUYỆN CÁT HẢI

Trong những năm trở lại đây, cùng với quá trình phát triển kinh tế - xã hội, các công trình trọng điểm hạ tầng giao thông, đô thị, văn hóa trên địa bàn huyện Cát Hải đã làm đổi thay diện mạo của huyện Cát Hải, tạo ra việc làm cho người lao động, đẩy mạnh nguồn thu ngân sách địa phương, tạo những bước đột phá thúc đẩy sự phát triển của ngành du lịch, dịch vụ, thương mại; giúp cho du khách đến Cát Bà nhanh, thuận lợi.

1. Cổng chào Cát Bà

Đặt chân tới trung tâm du lịch Cát Bà, hình ảnh ấn tượng đến với du khách trong và ngoài nước đó chính là Cổng chào du lịch Cát Bà.



Cổng chào Cát Bà (Ảnh: Ngọc Hưng)

Được khánh thành vào ngày 31/3/2004, nhân dịp lễ kỷ niệm 45 năm ngày Bác Hồ về thăm làng Cá Cát Bà. Cổng chào "Cát Bà kính chào quý khách" do Công ty Cổ phần tư vấn thiết kế EVO Hải Phòng thiết kế, phát triển dựa trên ý tưởng: "Bình minh của biển" với nửa vòng tròn ngay chính giữa cầu cảng. Khóa Sol ở trụ giữa cổng chào mềm mại mà vững chãi như một giai điệu của bản nhạc giao hòa của sóng và gió nơi núi rừng biển đảo hùng vĩ mà thơ mộng. Nốt Sol đi lên tượng trưng cho cột mốc đánh dấu chủ quyền biển đảo Tổ quốc với lá cờ đỏ sao vàng luôn tung bay kiêu hãnh; nốt Sol đi xuống tượng trưng cho cánh buồm căng gió ra khơi, các thanh ngang uốn cong tựa như từng con sóng. Một điểm nhấn tròn giữa làn sóng biển là biểu tượng của mắt ngọc Long Châu dẫn đường cho những

chuyến tàu ra khơi và quan sát để bảo vệ vùng biển Đông Bắc Tổ quốc; đây cũng là tượng trưng viên ngọc quý - quần đảo Cát Bà giữa đại dương mênh mông. Cổng chào rộng 31 mét, cao 21 mét, đặt tại bến tàu du lịch Cát Bà, Cổng chào du lịch Cát Bà không chỉ là kiến trúc nghệ thuật đặc sắc mà còn thể hiện lòng hiếu khách của người dân nơi đây.

2. Tuyến đường xuyên đảo

Tháng 8/1978, Bộ Quốc phòng thành lập Trung đoàn bộ binh 179 đóng quân tại đảo Cát Bà. Năm 1979, khởi động mở tuyến đường xuyên đảo từ Bến Bèo thị trấn Cát Bà qua lâm trường Cát Bà (nay là Vườn Quốc gia Cát Bà) - xã Hiền Hào - xã Phù Long. Lực lượng thi công gồm Sở Giao thông Vận tải Hải Phòng, Trung đoàn 179 là lực lượng chủ lực cùng nhân dân và lực lượng vũ trang tại huyện Cát Hải. Trong đó có những đoạn thi công khó khăn như: dốc Chợ Cát Bà, dốc Bến Bèo,... đặc biệt đoạn 3,2 km từ xã Hiền Hào đến Mốc Trắng xã Phù Long nằm trên sườn núi đá tai mèo có độ dốc lớn. Sau 7 năm thi công, với trên 500.000 ngày công lao động đã hoàn thành tuyến đường xuyên đảo và đường tại thị trấn Cát Bà với chiều dài khoảng 34 km, bề rộng nền đường 6,5m.

3. Tuyến đường 356 - tuyến đường hoa đẹp nhất miền Bắc Việt Nam

Ngày 31/3/2002 thông tuyến đường 356, chính thức đi vào hoạt động, nối liền trung tâm thành phố Hải Phòng với đảo Cát Bà. Đường 356 đã nhiều lần được cải tạo, nâng cấp:

năm 2007 cải tạo, mở rộng đoạn Mốc Trắng - Hiền Hào; năm 2017 mở rộng, nâng cấp đoạn ngã ba Hiền Hào đến ngã ba Áng Sỏi (thuộc tổ dân phố Hùng Sơn). Đặc biệt năm 2020 toàn bộ tuyến đường 356 từ bến Cái Viềng đến ngã ba Áng Sỏi hoàn thành nâng cấp, sửa chữa và trải asphalt toàn tuyến, mặt đường rộng 9,5m, đảm bảo giao thông thuận tiện và thông suốt của nhân dân và du khách.



Tuyến đường 356 (Ảnh: situ tầm)

Đây là tuyến đường ven biển đẹp nhất miền Bắc. Con đường uốn lượn quanh co với một bên là biển, một bên là núi. Hai bên đường đan xen nhiều loại hoa rừng quanh năm đua sắc. Đi trên con đường này du khách sẽ choáng ngợp trong sắc trắng của hoa Ban rừng (người dân thường gọi là hoa Quạch), sắc vàng của hoa chiêng chiếng hay sắc tím của

hoa ban hay sắc đỏ của hoa mộc miên (hoa gạo), hoa giấy, xa xa trên sườn núi phủ trắng hoa tuyết xưa, rất phù hợp cho những du khách thích chụp ảnh, ngắm hoa. Trên tuyến đường này còn có các trạm vọng cảnh, quan sát, tạo điểm nhấn tham quan, du lịch cho tuyến đường ven biển đẹp nhất miền Bắc này.

4. Cầu Đình Vũ - Cát Hải

Cầu vượt biển Đình Vũ - Cát Hải là cầu vượt biển dài nhất Việt Nam và một trong những cầu vượt biển dài nhất Đông Nam Á. Cầu vượt biển có bề rộng 29,5m với 4 làn xe (2 làn xe cơ giới và 2 làn xe thô sơ). Cầu được thiết kế chạy với tốc độ 80 km/h. Cầu dài 5,44 km thuộc dự án Đường ô tô Tân Vũ - Lạch Huyện với tổng chiều dài 15,63 km. Cây cầu được Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng phát lệnh khởi công vào ngày 15/2/2014 và khánh thành vào ngày 2/9/2017. Đây là dự án đầu tiên được đầu tư theo hình thức PPP (Hợp tác công - tư) giữa Việt Nam - Nhật Bản. Dự án đường ô tô Tân Vũ - Lạch Huyện do liên doanh các nhà thầu Sumitomo Mitsui Construction Co. Ltd cùng Tập đoàn Cienco 4 và Tổng công ty Xây dựng Trường Sơn thi công. Tổng mức đầu tư dự án đường ô tô Tân Vũ - Lạch Huyện là 11.849 tỷ đồng từ vốn vay ODA Nhật Bản và vốn đối ứng của Chính phủ Việt Nam.

Điểm đầu nối từ đường ô tô cao tốc Hà Nội - Hải Phòng (tại nút Tân Vũ) thuộc phường Tràng Cát, quận Hải An; điểm cuối là cảng cảng Lạch Huyện (cảng cửa ngõ Quốc tế Hải Phòng) thuộc huyện Cát Hải.



Cầu Tân Vũ - Lạch Huyện (Ảnh: situ tầm)

Đây là công trình cầu đường vượt biển dài nhất Việt Nam góp phần quan trọng trong việc thúc đẩy sự phát triển cảng biển, công nghiệp ở ven biển Hải Phòng và hoạt động du lịch tại quần đảo Cát Bà.

5. Cáp treo Cát Hải - Phù Long

Tuyến cáp treo Cát Hải - Phù Long (huyện Cát Hải) do Công ty TNHH Mặt Trời Cát Bà (thuộc Tập đoàn Sun Group) làm chủ đầu được khánh thành và đưa vào sử dụng ngày 06/6/2020.

Đây là tuyến cáp treo 3 dây vượt biển Cát Hải - Phù Long có chiều dài 3.955m, nối địa bàn hai xã Đồng Bài và xã Phù Long thuộc huyện Cát Hải với thiết kế gồm 60 cabin, mỗi cabin có sức chứa 30 khách, vận hành tốc độ tối đa 8m/s, đạt công suất 4.500 khách/giờ, tuyến này là một phần trong hệ thống

cáp treo Cát Bà có tổng chiều dài 19,5km. Đặc biệt, tuyến cáp treo Cát Hải - Phù Long có trụ cáp cao tới 214,8m, được Tổ chức Guinness thế giới công nhận là “Trụ cáp treo cao nhất thế giới”.



Cáp treo Cát Hải - Phù Long (Ảnh: sưu tầm)

Tuyến cáp treo này sẽ rút ngắn thời gian di chuyển tới Cát Bà từ khoảng 20 phút bằng phà xuống còn 9 phút bằng cáp treo, đồng thời giảm tình trạng ùn tắc tại bến phà Gót trong mùa du lịch cao điểm. Qua tuyến cáp treo Cát Hải - Phù Long dài 3,955 m để ngắm cảnh quốc tế Lạch Huyện, cửa lạch Huyện và rừng ngập mặn Phù Long từ trên cao. Đây là một trong những công trình trọng điểm đem đến cho Cát Bà một hệ sinh thái nghỉ dưỡng và vui chơi giải trí tầm cỡ quốc tế, biến Cát Bà xanh trở thành thiên đường du lịch hàng đầu Việt Nam và thế giới trong tương lai.

6. Tổ hợp Nhà máy sản xuất ô tô Vinfast

Tổ hợp Nhà máy ô tô Vinfast có diện tích 335 ha nằm tại khu công nghiệp Đình Vũ, Cát Hải, Hải Phòng, nơi trước đây vốn là đầm lầy nuôi tôm và cánh đồng muối của người dân Cát Hải. Khởi công vào tháng 9/2017, chỉ sau hơn một năm thi công, tổ hợp nhà máy VinFast đã hoàn tất phần xây dựng khung nhà xưởng và nhà điều hành. Dự án có tổng vốn khoảng 1,5 tỷ USD. Đây được xem là dự án tham vọng không chỉ của Vingroup mà còn của ngành công nghiệp ô tô Việt Nam.



Nhà máy sản xuất Ô tô Vinfast Cát Hải (Ảnh: sưu tầm)

7. Cảng Quốc tế Lạch Huyện

Dự án cảng Quốc tế Lạch Huyện được khởi công xây dựng ngày 14/4/2013. Chính thức được khai trương đưa vào hoạt động hai bến container với chiều dài 375m/bến, tiếp nhận cỡ

tàu 50.000 DWT, 6.000 TEU từ ngày 13/5/2018 do Liên danh nhà đầu tư Tổng công ty Tân cảng Sài Gòn và đối tác Molnykit Nhật Bản đầu tư.

Dự án có tổng giá trị đầu tư 30.719 tỷ đồng, trong đó phần vốn vay ODA Nhật Bản (thông qua Cơ quan Hợp tác Quốc tế Nhật Bản - JICA) là 114 tỷ yên, tương đương với 23.747 tỷ đồng. Đây là dự án ODA đầu tiên được thực hiện theo hình thức Hợp tác công - tư giữa hai Chính phủ Việt Nam - Nhật Bản. Cảng Quốc tế Lạch Huyện được xây dựng nhằm đáp ứng nhu cầu xếp dỡ hàng hóa ngày càng gia tăng tại Việt Nam. Đây là cảng nước sâu đáp ứng nhu cầu neo đậu của các tàu biển có trọng tải lớn, vị trí thuộc khu vực Lạch Huyện, huyện Cát Hải, phía Đông thành phố Hải Phòng. Cụ thể, dự án có quy mô bao gồm hai bến container có chiều dài 750m, tổng diện tích 750.000m², đê chắn sóng, đê chắn cát có tổng chiều dài 10,8km và luồng tàu có độ sâu -14m trên chiều dài 17,4km, để có thể tiếp nhận các tàu container có tải trọng 100.000 DWT.

8. Khu đô thị Cái Giá

Dự án khu đô thị du lịch Cái Giá, Cát Bà - Hải Phòng (Cát Bà Amatina), do Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Du lịch Vinaconex (Vinaconex-ITC) tổ chức lễ khởi động ngày 21/11/2020, dự án có tổng diện tích 172,38 ha, trải dài gần 3 km ven tuyến đường xuyên đảo, tại vị trí cửa ngõ vào trung tâm thị trấn Cát Bà.

Dự án có tổng mức đầu tư dự kiến khoảng 10.941 tỷ đồng và dự kiến sẽ nâng lên tới 1 tỷ USD. Cát Bà Amatina sẽ trở thành một trong những dự án đô thị du lịch nghỉ dưỡng đẳng cấp, hiện đại bậc nhất Việt Nam, mang tầm cỡ khu vực và thế giới, đáp ứng tốt nhất các nguyên tắc phát triển xanh, bền vững, đô thị thông minh và phát huy hiệu quả về tiềm năng du lịch của đảo Cát Bà.

Theo quy hoạch, dự án có những chuỗi resort nghỉ dưỡng đẳng cấp trải dài theo hệ thống kênh đào nội bộ, những khu biệt thự mặt nước và cụm biệt thự đảo sang trọng, các khu khách sạn, condotel đẳng cấp 5 sao, được quản lý vận hành bởi các đơn vị chuyên nghiệp. Hệ thống bến du thuyền cùng thế giới vui chơi giải trí trong nhà và ngoài trời hiện đại, kết hợp với những dịch vụ dã ngoại khám phá nét đẹp thiên nhiên hoang sơ của quần đảo Cát Bà.

F. VĂN HÓA ẨM THỰC, SẢN PHẨM TRUYỀN THỐNG, CÁC DỊCH VỤ BỔ SUNG

I. VĂN HÓA ẨM THỰC CÁT BÀ

Tuỳ vào mỗi mùa xuân, hạ, thu, đông mà Cát Bà mang một vẻ đẹp thiên nhiên khác nhau, một sắc thái riêng cho du khách khám phá và chiêm ngưỡng, tận hưởng không khí trong lành của biển đảo Cát Bà. Đến đây, du khách còn được thưởng thức ẩm thực Cát Bà như các loại hải sản, dê núi, gà đồi, mật ong và các sản vật nông nghiệp từ đôi bàn tay của những người

nông dân miền biển làm ra, tất cả những thứ đó là một trong những tuyệt tác làm nên thương hiệu Cát Bà xanh.

Quần đảo Cát Bà được thiên nhiên ưu đãi cho cả rừng nguyên sinh và diện tích biển rộng với nhiều vịnh vịnh, diện tích các bãi triều, rừng ngập mặn, nguồn tài nguyên biển phong phú và đa dạng. Các loại hải sản ngon, đặc trưng ở đây phải kể đến cá song, cá thu, cá giò, cá hồng, cá gáy, cá thác tu hài, phi phi, ngán, sâu đất, sam, bẹ bẹ, cua, ghẹ, tôm sú, tôm he, tôm hùm, mực, trai, sò huyết, vẹm xanh, hà biển, hào đại dương, điệp nữ... Mỗi loại hải sản được chế biến thành rất nhiều món khác nhau, tùy vào bàn tay khéo léo và sự sáng tạo của người đầu bếp. Cũng là từ sản vật của biển, nhưng đến mỗi nhà hàng trên đảo Cát Bà, du khách sẽ được thưởng thức các món ăn mang đặc trưng riêng.

Ẩm thực hải sản Cát Bà sẽ không chỉ dừng lại ở thưởng thức mà du khách còn được trải nghiệm cùng ngư dân trên biển với nghề câu cá và đánh bắt hải sản. Quanh bếp than hồng cùng thưởng thức hải sản và câu chuyện sinh kế đời thường của người dân chài lưới... họ sẽ hướng dẫn các bạn trở thành những đầu bếp tài hoa chế biến hải sản thành món ăn đặc sản như hấp, nướng nguyên thủy hoặc canh chua kiểu thuyền chài, sao cho món ăn hải sản luôn giữ được độ ngọt mà không làm mất đi hương vị đặc trưng riêng của miền hải đảo.

Ngoài các loại hải sản thì ở Cát Bà còn có nhiều sản vật phải kể đến như: dê núi Cát Bà, gà Liên Minh, mật ong hoa

rừng Cát Bà, khoai sọ mùn ốc Việt Hải, khoai sọ mé vằn Hiền Hào cũng là những món ăn hấp dẫn du khách mà không phải ở đâu cũng có.

Người dân Cát Hải, Cát Bà có nét văn hoá ẩm thực riêng biệt, thể hiện trong từng cách chế biến món ăn, nhất là hải sản. Ở mỗi làng xã sẽ có cách chế biến đặc trưng riêng dành cho mỗi loại hải sản, song tựu chung lại là các món ăn đó còn lưu giữ được nguyên hương vị từ biển cả. Ở Cát Hải, mỗi địa phương có một món ăn được chế biến rất riêng làm nên sự đặc trưng trong truyền thống ẩm thực làng quê như ở Trân Châu có món hà xào bí xanh, đậu trắng ninh xương sườn lợn, hay ở Cát Hải có món cá kìm kho khô, ở Việt Hải có món gà ninh khoai sọ hay ở Phù Long có món giò sâu đất.

1. Một số món ăn đặc trưng được chế biến từ sản vật rừng, biển Cát Bà

1.1. Tu hài

Tu hài Cát Bà đã làm nức lòng du khách. Chúng là loại nhuyễn thể thân mềm hai vỏ, sống trong nguồn nước có độ mặn ổn định, có thủy triều lên xuống tự nhiên. Tu hài sống ở các bãi cát ngầm, ở thiên cát có san hô trong vùng biển ấm. Tu hài là món ăn bổ dưỡng và rất hấp dẫn.



Tu hài (Ảnh: sưu tầm)

Bằng tài hoa của người đầu bếp có thể chế biến tu hài thành nhiều món ăn độc đáo. Trong đó phải kể đến món tu hài hấp ăn cùng với gia vị mỡ phi hành, muối tiêu chanh, thật khó tả một cảm giác giòn giòn, ngọt đậm đà lan tỏa nơi đầu lưỡi. Hay Tu hài nướng than hoa là chất lọc từ tinh hoa ẩm thực. Trong khung cảnh trời biển lung linh của đảo Cát, cùng ly rượu vang trắng bên người thân và bạn bè. Món tu hài nướng hấp dẫn, nức mùi thơm như đưa chúng ta đến khung cảnh lãng mạn non nước kiêu sa.

Cháo tu hài cũng được coi như một món ăn độc đáo của vùng biển đảo Cát Bà. Tu hài sau khi đã sơ chế, rửa sạch thái nhỏ cho vào nồi cháo đồ xanh nêm cùng với nước mắm Cát Hải, hạt tiêu, hành phi, thìa là sẽ làm du khách rất khó quên đi hương vị của nó sau khi đã thưởng thức.

1.2. Sam bảy món

Sam là một giáp xác thuộc họ cua, có hình thù lạ mắt, vỏ cứng, mình tròn vệt, dưới bụng có tám chân nhỏ, bơi rất chậm và bò như cua. Sam thường đi theo cặp, sam cái to hơn sam đực. Đuôi con sam có tiết diện hình tam giác, với 3 cạnh kéo dài đến tận cuối phần



Con Sam (Ảnh: Ngọc Hưng)

đuôi, theo nhiều ngư dân cho biết, đây là điểm để phân biệt sam với con so. Con so thường thường có 5 cạnh. Sam trưởng thành có thể nặng từ 2 đến 3,5 kg. Chúng hay sống ở đáy biển, có khi nổi trên mặt nước. Hiện nay, sam chưa nuôi được, số lượng ngoài tự nhiên còn ít.

Sam - một loại hải sản của biển, là món ngon không thể bỏ lỡ khi đến với điểm du lịch cát bà. Từ sam có thể chế biến thành nhiều món như súp, gỏi hoặc xào chua ngọt, đặc biệt là món sam nướng được nhiều thực khách ưa chuộng nhất.

Để làm được món sam xào chua ngọt không khó, khó nhất là giai đoạn chế biến sam. Nếu các bạn thích ăn sam có trứng nên chọn những con sam có mai to, nhìn trên phần mai phía trên trứng trắng sau lớp da phình to, thì đó là sam ngon và trứng già. Mùa sam kéo dài từ tháng 5 cho đến tháng 10, bởi lúc này là khoảng thời gian sam béo, ngon nhất. Nên chọn những đôi sam to, khỏe mạnh và đặc biệt chú ý con cái có nhiều trứng sẽ làm món ăn ngon hơn. Trứng sam có nhiều đạm.

Món ngon từ sam hấp dẫn và được nhiều du khách ưa chuộng nhất là món sam nướng. Sam sơ chế khá kỳ công và hết sức cẩn thận để tránh vỡ gan và ruột. Người đầu bếp phải cắt tiết sao cho thành tia để thịt sam giữ nguyên mùi vị tự nhiên. Toàn bộ phần vây, gan, ruột được lọc bỏ. Phần thân dưới của sam được tách ra nướng riêng, còn phần trứng thì sẽ được ướp mỡ hành, gia vị và đậu phộng, sau đó để nguyên phần mai có trứng lên bếp than để nướng. Sam được tẩm với

các gia vị trộn đều cho ngấm rồi đặt lên vỉ nướng, trở đều tay cho tới khi mình sam ngả màu vàng, dậy mùi thơm là có thể thưởng thức. Người ta thường ăn kèm sam nướng với bưởi chua tách múi, củ cải thái nhỏ ngâm dấm, rau thơm, đậu phộng rang giã nát, nước mắm tỏi, ớt, hành phi...Món ngon từ sam góp phần làm nên ẩm thực Cát Bà đặc trưng phong phú, đa dạng lôi cuốn nhiều du khách trong và ngoài nước đến đây du lịch.

Phần chân của sam sau khi được chặt nhỏ, sẽ ướp các gia vị khoảng 15 phút. Bắc chảo lên bếp, chờ chảo nóng sau đó cho dầu ăn vào. Tỏi băm nhuyễn, phi thơm, sau đó cho sam vào đảo nhanh tay khoảng 10 phút trên bếp lửa to. Khi các miếng sam se lại, chuyển màu đen cho tiếp nước cốt me. Đảo sam trên chảo, rồi cho thêm một thìa canh đường rồi chờ thêm khoảng 4 phút để các gia vị ngấm đều vào chân sam là được. Món sam xào chua ngọt có thể ăn với cơm hoặc bún thêm chút rau lá lốt hoặc rau thơm thì ngon “đáo để”. Món xào chua ngọt lại có đặc trưng bởi vị chua, cay, mặn ngọt đậm đà... Vị chua của nước cốt me, vị ngọt của đường, vị cay cay của ớt và vị béo ngậy, ngọt thịt của sam đã làm nên hương vị rất riêng của “vị biển”. Khi ăn món chân sam xào chua ngọt phải cẩn dần miếng thịt trong chân sam.

Món miến sam cũng rất lạ và ngon. Các phần thịt sam sẽ dùng để luộc sơ qua nước. Bắc chảo lên bếp rồi cho dầu ăn vào. Đợi dầu nóng cho hành củ vào phi thơm, đảo thịt sam,

cho thêm ít muối, mì chính và dầu hào vào đảo đều. Chế thêm nước lạnh vào chảo, đun sôi. Miến đã ngâm rửa sạch vớt ra để ráo. Đợi nước trong chảo sôi cho miến vào. Đảo đều miến trong nồi rồi cho chút hành phi thơm và hành hoa rồi bắc ra là được. Món miến sam có vị ngọt từ thịt sam, sợi miến dai dai, giòn giòn, sật sật đậm vị sam. Thịt sam hòa quyện với miến tạo cảm giác béo ngậy hấp dẫn. Món miến sam phải ăn nóng mới ngon.

1.3. Cá song

Cá song ở Cát Bà có nhiều loại như song hồ, song gầu thường có trọng lượng tới hơn 10kg, song chấm có cân nặng 1 đến 5 kg; song chuột và song nhem chỉ nặng dưới 1kg, những đặc biệt cá song vang con nặng 50 đến 70kg. Cá song được coi là một loại hải sản ngon của đảo Cát Bà bởi thịt trắng, săn chắc, vị ngọt, béo và mùi rất thơm, đặc biệt cá song có rất nhiều chất dinh dưỡng. Cá song có thể chế biến được rất nhiều món khác nhau như: ăn lẩu, ăn nướng, nấu cháo, ăn gỏi, hấp, riêu chua... mỗi món có một hương vị riêng biệt. Tất cả các món đó đều được chế biến một cách tuyệt vời, hấp dẫn du khách từ ánh nhìn đầu tiên.

1.4. Bề Bề

Bề bề tại Cát Bà có hình dạng khá to, rất mẩy, thịt chắc và ngọt. Bề bề cũng có thể chế biến được rất nhiều món như: bề bề hấp sả, là một món ăn ngon, đơn giản và dễ chế biến nhất những lại giữ nguyên được hương vị của nó. Ngoài ra,

bề bề nướng sẽ ngon hơn và hấp dẫn hơn, bởi khi nướng sẽ có vị thơm và vị ngon không thể nào cưỡng nổi. Ngoài ra còn có món bề bề rang muối, rang me, hoặc thịt bề bề còn có thể dùng để nấu miến, làm nem hải sản.



Bề Bề hấp xả, ớt (Ảnh: situ tầm)

1.5. Mực Cát Bà

Mực Cát Bà là món ăn được rất nhiều người ưa chuộng. Do độ mặn vùng biển Cát Bà thấp nên mực rất ngọt. Ở Cát Bà mực tươi hay mực khô đều rất ngon. Mực tươi ở Cát Bà được chế biến rất đa dạng như: luộc, hấp, nhúng giấm, xào, chiên giòn. Mực khô xé chấm tương ớt, hay làm nhân cùng thịt nạc cho món chả giò, trong đó nổi tiếng và ngon nhất vẫn là món chả mực.

1.6. Bún tôm Cát Bà

Bún tôm Cát Bà được xem là một món ăn đã làm bao nhiêu vị khách du lịch đến Cát Bà yêu thích và cảm giác vẫn thòm thèm khi thưởng thức nó. Bởi nó có vị ngọt của nước dùng và vị thơm đặc trưng của loài tôm biển tươi, cùng sự hấp dẫn của chả cá chiên. Khi ăn các bạn có thể ăn kèm thêm 1 chút rau sống thì chẳng còn gì tuyệt vời hơn. Thật sự đây là một món ăn khiến người dùng không thể cưỡng lại được sức hấp dẫn của nó.

1.7. Hàu

Hàu là 1 loài động vật nhuyễn thể 2 mảnh, chúng có họ hàng với nghêu, sò, ốc, hến, ngao. Hàu sống ven bờ biển cũng như cửa sông. Chúng bám vào giá thể như: ghềnh đá, rặng đá, găm, khe, móng cầu và ăn các sinh vật phù du.



Con Hàu

Hàu được nuôi trồng và thu hoạch tại Việt Nam và nhiều quốc gia trên thế giới. Vỏ hàu gồ ghề và cứng, chính vì thế mà người ta phải dùng dụng cụ chuyên dùng để tách được 2 mảnh vỏ của chúng. Phần ruột bên có màu trắng đục, dày, căng múp, mềm, ngọt và rất ngậy.

Hàu là món được rất nhiều người dân và du khách ưa chuộng vì loài hải sản này dễ ăn, bổ dưỡng và chế biến được nhiều món hấp dẫn như: hàu nướng mỡ hành, hàu tươi béo ngọt được nướng chín từ từ trong lò nướng hoặc đặt dưới than hoa. Bạn cần chuẩn bị sốt mỡ hành với chút muối, mỡ, hành đậm đà. Rưới mỡ hành lên hàu và để nhiệt của bếp đem đến cho món ăn hương thơm ngào ngạt nức mũi. Hoặc có thể thay mỡ hành bằng hàu nướng phomai, hàu hấp sả, cháo hàu hoặc ruột hàu rán chả trứng. Hàu

cũng có thể dùng nấu riêu chua rọc mùng hoặc măng, hầu sốt cà chua...

1.8. Dê núi Cát Bà

Dê núi Cát Bà có môi trường sống bán hoang dã, leo trèo trên các sườn núi đá vôi dốc đứng, ăn nhiều loại lá cây thảo dược trong khu dự trữ sinh quyển thế giới quần đảo Cát Bà nên chất lượng thịt rất thơm ngon, giàu dinh dưỡng. Muốn thưởng thức thịt dê núi Cát Bà, quý khách nên đặt trước từ 2-3 ngày để người dân nhử dê từ trên núi về chuồng mới có thể bắt được. Một số trường hợp phải sử dụng bẫy, hoặc quây lưới trên núi đá mới bắt được loài động vật bán hoang dã này. Thịt dê được đôi bàn tay đầu bếp của dân Cát Bà chế biến rất đặc biệt mà không phải ai cũng chế biến ngon bằng. Dê cũng làm được nhiều món như dê xào sả ớt, nướng, hấp, hầm, tái chanh...

1.9. Gà Liên Minh

Gà Liên Minh là tên gọi của một giống gà hình thành từ lâu đời, được nuôi tại thôn Liên Minh, xã Trân Châu, huyện Cát Hải. Thôn Liên Minh tách biệt với các thôn khác thuộc xã, như một thung lũng bán sơn địa, bốn bề bao bọc bởi các cánh rừng xanh nhiệt đới nên giống gà này chưa bị lai tạp, cùng môi trường sống vận động liên tục, ít bệnh tật, nguồn thức ăn tự nhiên không dùng thức ăn công nghiệp nên thịt Gà Liên Minh săn, chắc, thơm ngon như thịt gà rừng. Gà Liên Minh ngon nhất là luộc, ngoài ra còn nướng mật ong cũng là món đặc trưng ở đây.

1.10. Mật ong hoa rừng Cát Bà

Đảo Cát Bà được thiên nhiên ưu đãi ban tặng cho sự đa dạng về hệ thực vật quý hiếm với diện tích rừng chiếm 90%, trong đó có Vườn Quốc gia Cát Bà là một khu rừng nguyên sinh với hệ động thực vật vô cùng phong phú. Trong số 745 loài thực vật ở đây có tới 350 loài có khả năng sử dụng làm thuốc chữa bệnh và nhiều loài nằm trong danh mục quý hiếm. Rừng ngập mặn ở Cát Bà với các loài sú, vẹt, đước xanh tự nhiên lớn nhất vùng Đông Bắc bộ, ngoài ra, ở Cát Bà còn nhiều thung ánh và đất ven đồi được người dân trồng các vườn lấy gỗ và cây ăn quả, nhất là cây keo, cây vải, nhãn. Các loài cây này thường đều phát triển tự nhiên mà không hề có tác động của thuốc đậu quả hay thuốc bảo vệ thực vật. Điều đáng nói nữa là trên đảo Cát Bà, môi trường không khí và tiếng ồn chưa bị ô nhiễm. Chính những điều này đã tạo nên một thương hiệu “mật ong hoa rừng Cát Bà” bổ dưỡng.

Mật ong hoa rừng Cát Bà được biết đến có màu vàng đậm, đặc sánh, với một vị thơm ngon cho giá trị dinh dưỡng cao như bồi bổ cơ thể, an thần, dễ ngủ; chữa bệnh về dạ dày, đường ruột, hô hấp, trị mụn trứng cá; hỗ trợ giảm cân, chống lão hóa; kháng sinh chống nhiễm khuẩn, làm sạch vết thương; làm đẹp da,... Đặc biệt, mật ong hoa rừng Cát Bà đã được Cục Sở hữu trí tuệ – Bộ Khoa học và Công nghệ bảo hộ chứng nhận “Mật ong hoa rừng Cát Bà” cho loại mật được lấy từ ong “nội”, một trong ba loài ong quý hiếm nhất thế giới chỉ có ở khu dự trữ sinh quyển thế giới, quần đảo Cát Bà.

2. Sản phẩm chế biến thủy sản truyền thống

2.1. Nước mắm Cát Hải

Nước mắm Cát Hải là thương hiệu truyền thống không thể thiếu trong bữa ăn của mỗi gia đình người dân huyện đảo. Với người dân nơi đây, không có một thứ nước chấm nào có thể thay thế, bởi ngoài việc là gia vị, đó còn là niềm tự hào.

Nghề làm nước mắm ở đây có cách nay hàng thế kỷ, nổi tiếng bởi hương vị đậm đà, thơm ngon của biển cả. Thậm chí từng đi vào thi ca, lưu truyền cho đến ngày hôm nay:

Dưa La, húng Láng, nem Báng, tương Bần

Nước mắm Vạn Vân, cá rô Đầm Sét

Sản lượng nước mắm của Cát Hải lên tới 1 triệu lít/năm. Bí quyết truyền thống của nước mắm Cát Hải, chỉ làm từ những loại cá ngon nhất, là đặc trưng của vùng biển Cát Hải. Quy trình, bí quyết để có được chai nước mắm ngon, thơm chất lượng là công đoạn chế biến chượp chủ yếu là làm thủ công. Cá ngon để làm mắm chủ yếu vẫn là các loại cá cơm, nhâm, quắn, thu, mực vì đây là loại cá có rất nhiều ở vùng biển Cát Hải, lại là loại cá khi sử dụng làm mắm có mùi thơm đặc biệt. Cá được làm sạch, sau đó đem trộn với muối và đưa vào các chum sành hoặc bể để ủ tạo hương (gọi là chượp). Đối với mắm Cát Hải thì điều quan trọng không thể thiếu là đem chượp phơi nắng, thỉnh thoảng phải đánh đảo đều cho ngấu. Chượp ủ và phơi nắng đủ từ 12 tháng đến 24 tháng cho cá tự chín. Khi đó chượp hết mùi tanh của cá, chuyển sang mùi thơm đặc trưng, nước chuyển màu vàng

nhặt đến cánh gián là được thì mới đưa vào lọc thành nước mắm. Chính nắng và gió đã đem lại hương vị đặc trưng của nước mắm Cát Hải.

Nước mắm Cát Hải, qua bàn tay khéo léo, sự tận tảo chịu thương chịu khó và trên hết là tấm lòng của những người thợ đã chiếm lĩnh được sự yêu mến của khách hàng gần xa. “Nước mắm Cát Hải khác biệt so với nước mắm các vùng miền khác ở chỗ mắm Cát Hải phải phơi nắng chứ không để trong nhà. Khi mặt trời chiếu vào sản phẩm cá sẽ làm bay chượp thối đi, thu đậm ngon lại. Điều đặc biệt là người dân vẫn hay lấy chữ Hải của quê hương để gắn lên các sản phẩm của mình. Như một cách để những người con xa quê, dù có đi đâu xa, mỗi khi thưởng thức giọt nước mắm Cát Hải lại nhớ đến quê nhà.

2.2. Mực khô Cát Bà

Trong các “sản vật” được khách du lịch ưa thích tại Cát Bà, là món mực khô Cát Bà đặc biệt nổi tiếng với vị ngon



Mực khô Cát Bà (Ảnh: sưu tầm)

ngọt khác biệt so với những vùng biển khác. Chẳng nơi đâu nổi tiếng về mực khô như mực khô Cát Bà. Mực khô Cát Bà được phơi khô dưới ánh nắng mặn mòi của biển khơi và trở thành món mà đa số khách du lịch đến đây

đều muốn thưởng thức và mua về làm quà. Mực khô Cát Bà được ưa chuộng bởi nó không sử dụng bất kỳ chất bảo quản nào trong quá trình bảo quản nên mỗi con mực vẫn luôn giữ được vị ngọt và thơm ngon đặc biệt. Mực khô Cát Bà khi phơi vẫn còn tươi, bụng màu trắng, lưng có màu hồng, mực không dính tay, mùi không tanh. Mực khi nướng sẽ có mùi thơm hấp dẫn, ngọt ngọt, dai dai, xé một miếng mực chấm với tương ớt cay cay và một chút rượu nồng thì không gì bằng.

Mực là loại hải sản chứa rất nhiều chất dinh dưỡng tốt cho sức khỏe như chất xơ, chất đạm, đường bột và chất béo. Thành phần dinh dưỡng trong 100g ăn được của mực khô: 291 calo, 32,6g nước, 60,1g chất đạm, 4,5g chất béo, 2,5g chất đường bột. Trong mực có chứa một số chất khoáng vi lượng quý như sắt, kẽm, mangan, selen... và cả hormon nam testosterone.

Mực khô Cát Bà có thể ở dạng nguyên con hoặc xé tơi thành từng sợi nhỏ. Món mực khô đặc biệt thông dụng, giữ được lâu, chế biến thành nhiều món ngon. Mực khô rất thích hợp trong các dịp nhậu, đặc biệt là mực khô nướng. Khi nướng mực cần nướng kỹ trên lửa than liu riu, không để lửa già hoặc nướng cồn. Con mực có màu trắng tinh, khi nướng chín chuyển sang màu vàng. Lửa nướng vừa phải, con mực sẽ chín cả trong cả ngoài, bay tỏa mùi thơm ngon ngọt tự nhiên. Nếu để lửa già quá, con mực chỉ cháy vàng bên ngoài, còn bên trong thịt vẫn sống. Đặc biệt mực nướng bằng cồn là ngon nhất. Ngoài ra mực khô có thể chế biến thành khô mực xào, mực khô rim me.

Không biết từ lúc nào những con khô mực Cát Bà đã trở thành đặc sản nổi tiếng của vùng miền biển Việt Nam. Đi du lịch Cát Bà ngoài việc vui chơi, đắm mình trong khung cảnh thanh bình của “biển xanh, mây trắng, nắng vàng” thì một điều mà du khách không thể quên chính là mua mực khô về làm quà cho người thân, bạn bè.

2.3. Cá thu một nắng Cát Bà

Cá thu một nắng là một trong các món ngon đặc sắc của ẩm thực Cát Bà. Nguyên liệu là cá thu phấn, một loại cá biển tươi ngon của vùng biển Cát Bà. Sau khi đánh bắt, ngư dân sẽ rửa nước muối rồi phơi cá qua một cái nắng duy nhất trong ngày và không ướp thêm bất kỳ chất bảo quản nào, để đảm bảo chất lượng món ăn. Loại cá thu này đặc biệt có chứa nhiều chất đạm và các chất béo chưa bão hòa có lợi cho hoạt động màng tế bào của con người, giúp làm giảm nồng độ mỡ xấu trong máu và có khả năng giữ lại mỡ máu tốt. Cá thu là món ăn rất tốt cho người mắc bệnh tim mạch, ngăn ngừa ung thư vú...

Cá thu một nắng không còn cái mùi tanh của cá tươi và cũng không cứng cứng của cá khô, mà là sự kết hợp của sự tươi ngon của cá tươi lẫn với hương vị đậm đà, mằn mặn của cá khô. Tinh túy của đất trời hội tụ trong ánh nắng rực rỡ nhất trong ngày đã thấm đượm vào từng khúc cá no tròn, ngọt béo, mang lại hương vị thơm ngon ấn tượng cho món ăn này. Cá Thu một nắng có thể được chế biến thành nhiều món ăn ngon theo nhiều cách khác nhau như kho, rán... ăn kèm với cơm nóng sẽ không còn gì bằng.

Cá thu một nắng được đóng gói và bảo quản rất kỹ, nên từ lâu đã trở thành món quà ưa chuộng của du khách mỗi dịp ghé đến đảo ngọc Cát Bà.

II. CÁC DỊCH VỤ BỔ SUNG

1. Chợ đêm Cát Bà

Khu vực lưu niệm Cát Bà xanh được đặt tại trung tâm du lịch Cát Bà, đối diện với cổng chào "*Cát Bà kính chào quý khách*". Với trên 20 gian hàng cung cấp đến du khách các sản phẩm được chế tác từ biển và rừng Cát Bà: vỏ ốc, vòng tay, vòng cổ, thuyền ốc, ngọc trai... cùng các dịch vụ in ảnh trên áo... các hình tượng đặc trưng, tiêu biểu của ngành du lịch huyện để du khách ghi dấu kỷ niệm khi đến tham quan du lịch quần đảo Cát Bà. Khu vực lưu niệm mở cửa từ sáng đến nửa đêm, rực sáng lung linh với đa dạng, phong phú chủng loại hàng hóa, mức giá để du khách thỏa sức lựa chọn.

2. Các dịch vụ chăm sóc sức khỏe, dịch vụ giải trí tại Cát Bà

Sau thời gian hành trình tham quan các điểm du lịch tại quần đảo Cát Bà, quý khách có thể sử dụng các dịch vụ chăm sóc sức khỏe tại khu du lịch Cát Bà như: ngâm chân bằng lá thuốc, massage chân, đầu hoặc toàn thân, xông hơi... vào mùa du lịch luôn có sẵn đáp ứng nhu cầu của quý khách.

Với những du khách muốn giao lưu với bạn bè, người thân tại những phòng hát Karaoke hiện đại, hoặc tham gia giải trí trong không gian sôi động của các club, vũ trường, hoặc ngắm nhìn vịnh Cát Bà tại những quán café, bar trên

trên tầng thượng của khách sạn cao tầng... đều dễ dàng tìm thấy tại khu du lịch Cát Bà.

G. CÁC TÍCH VÀ KINH NGHIỆM DÂN GIAN

1. Chuyện “bùa yêu”

Người dân Cát Hải, Cát Bà có những câu chuyện dân gian rất thú vị truyền nhau rằng, cứ vào mùa chim di cư bay đi, khi con cuốc cái bỏ đi, con đực ở lại bỏ ăn, bỏ uống, treo hai chân lên cây và cứ thế chết khô. Người ta đem con chim khô về tán thành bột hòa với nước. Nước ấy trở thành một thứ “bùa yêu” hiệu nghiệm của những ai muốn “bỏ bùa” người mình thâm thương trộm nhớ. Hay còn câu chuyện bùa yêu từ loài hoa mắm. Hãy tặng cho người ấy một nhành hoa mắm – loài cây bạt ngàn ở vùng rừng ngập mặn Cát Bà. Đối với người dân nơi đây, hoa và quả mắm là biểu tượng hết sức đẹp đẽ và lãng mạn cho tình yêu nam nữ: bởi quả Mắm hình trái tim, bên dưới lớp vỏ là hạt màu tím gồm hai mảnh cũng hình trái tim và cùng ấp lảy một mầm xanh ở chính giữa. Tặng nhau một nhành cây mắm có hoa, có quả, ấy là sự ngỏ lời yêu tình tứ và ý nhị của những chàng trai, cô gái miền biển.

Mùa chim di cư bắt đầu cũng là lúc những quả mắm bắt đầu chín vàng trên cây. Mỗi khi chiều buông, khi những đàn cò đậu trắng xóa hai ven lạch Cái Viềng và các khu rừng ngập mặn tại các xã trên đảo, người dân đi hái quả mắm về chế biến món ăn – những món ăn đặc biệt của vùng biển Cát Bà. Quả mắm đem về bóc vỏ, ngâm tro bếp trộn với nước gạo, đem hỗn hợp này luộc chín quả mắm rồi vớt ra hong

khô. Khi nào ăn thì ngâm quả mắm vào nước gạo một lần nữa rồi mới đem xào với lạc hay chim ngói, con ngao, con ngán... Các lão ngư cho biết, đó là món ăn ngon, bổ dưỡng, lại lành bụng, rất tốt cho sức khỏe...

2. Kinh nghiệm đi rừng

Việc đi rừng bao gồm cả việc sinh sống, đi lại trên bộ, trong rừng, ven rừng đồi núi cao, thung lũng, rừng, áng sâu... gắn chặt với việc sinh tồn nhiều đời, do đó người dân Cát Hải đã dần hình thành những kinh nghiệm đi rừng, sau đây là một số kinh nghiệm của người dân khi đi rừng:

2.1. Đoán thời tiết

Khi đi rừng, nếu bạn chưa kịp xem dự báo thời tiết thì hãy nhìn lên trời, đoán thời tiết. Nếu trên trời có mây đen u ám là sắp có mưa, nếu trời quang, mây trắng thì cứ yên tâm mà đi. Hoặc có thể nhìn những đàn chuồn chuồn bay rất thấp, những đàn mối bay ra có nghĩa là trời sẽ sắp có mưa to. Bạn nên tìm chỗ trú ngụ hoặc quay trở lại. Không nên trú ở những gốc cây to. Nếu khi đi rừng chẳng may gặp trời mưa lớn thì nên tránh những đường dốc hoặc khe núi, khe suối vì đất đá ở đó rất trơn trượt, mưa lớn núi đá vôi dễ ngấm nước bờ vỡ làm tảng đá lở có thể lăn xuống rất nguy hiểm.

Ở rừng nguyên sinh Cát Bà có rất nhiều cây mang rong (hay còn gọi là mang đất), cây này có lá rộng, mặt trên của lá màu nâu sẫm, mặt dưới màu trắng nhạt. Bạn nhìn lá cây Mang rong cuộn vào trong nghĩa là sắp có bão to, ngoài biển động và mưa lâu ngày.

Hoặc có thể nhìn chớp, có câu: "*Chớp đông nhay nháy gà gáy thì mưa*".

2.2. Tránh động vật, côn trùng cắn, đốt

Khi đi rừng nếu bạn quên mang theo các lọ xịt chống côn trùng thì hãy lấy lá cây, dây leo khô cuộn thành bụi nhùi châm lửa nhưng không nên để cháy bùng, lá chà xoa vào chân tay, cổ để tránh muỗi hoặc con vắt cắn.

2.3. Tránh bị khát hoặc đói

Khi đi rừng, nếu bị hết nước uống và đồ ăn dự trữ bạn hãy tìm nước ở vùng trũng thấp, tìm cây có nước để nhai lấy nước chống khát, chống đói như: ống tre non, cây hoa quạch (tên địa phương). Cây hoa quạch có thân dây, sống rất nhiều ở rừng Cát Bà. Xưa người dân địa phương đi rừng vẫn dùng thân cây quạch để nhai lấy nước chống khát. Cây quạch có hoa trắng, mọc lan rộng, lá nở kép, thân to cỡ cổ tay, trong thân có nước chạy theo mạch thân. Hoặc có thể ăn quả me mìn, tuy có vị chua và chát nhưng lại chống khát tạm thời rất tốt.

Bạn cũng có thể lấy lõi cây báng (cây báng thuộc họ cọ, dừa) hoặc đào củ nâu, củ nưa làm thức ăn tạm chống đói. Lõi cây báng cho nhiều bột trắng ăn nhiều ngày thay cơm. Ngoài ra có nhiều loại quả có thể ăn, như quả cọ, quả ké, quả tâm, cơm xôi, quả sim...

* Lưu ý: Nếu quả lạ không biết tên thì không nên ăn vì có nhiều quả rất độc, ăn vào có thể sẽ bị ngộ độc. Khi lấy cây, quả cũng nên chú ý tránh loại cây có độc như nhựa cây sơn

hoặc cây lá han khi cọ vào da sẽ gây bỏng rát, lở loét, ngứa rát rất nguy hiểm.

2.4. Tránh bị lạc đường

Khi đi rừng, để tránh bị lạc đường có thể nhìn theo ngọn núi, đánh dấu thân cây lớn, hoặc nhìn hướng mặt trời mọc và lặn; nhìn hướng ánh trăng, sao hoặc hướng gió, khe suối để tìm lối mòn tìm về bìa rừng.

3. Kinh nghiệm đi biển

Khi đi biển, ngư dân Cát Hải xưa chưa có phương tiện xem dự báo thời tiết thì thường dùng kinh nghiệm đoán thời tiết. Người ta thường nhìn bọt nước biển màu đen là gió ngạt nước, có giông và báo hiệu sắp có rét đậm. Nếu trời đen, mây dờn hoặc mặt biển đổi màu đỏ hoặc vàng gạch cua thì không nên đi xa bờ vì sắp mưa giông lớn. Nếu trời lặng gió, lặng sóng cũng là sắp có giông bão.

Ngư dân cũng thường có câu: Nếu “chớp lò vôi đem nổi hứng nước”; “Chớp đông nhay nháy gà gáy thì mưa”; “Mống Đông, vòng Tây không mưa đây cũng gió giạt”.

Nhìn sóng biển lẫn tăn, chiều mặt trời gần lên ráng, dựa vào màu sắc của ráng để đoán thời tiết, “Ráng vàng thì gió, ráng đỏ thì mưa, ráng màu gạch cua thì nắng”. Nếu đánh bắt gần bờ mà có nhiều tôm, cá bắt thường thì khả năng cũng sắp có bão vì khi sắp có bão chúng thường vào bờ tìm chỗ trú ngụ.

Kinh nghiệm dân gian đi biển còn ghi lại như: “Bao giờ thấy biển nổi câu, nghĩa là có bão, rủ nhau mà về”; “bao giờ gió lật lá cây là bão chuẩn bị đến ngay vài ngày”; “thâm Đông, hách Bắc, tía mây Tây, mây bò ra biển trời này khó yên”; “con ơi nhớ lấy lời cha – gió nổi nước đặc chớ qua sông Đồn” (đoạn cửa sông lớn từ đảo Cát Hải sang đảo Cát Bà, có mức thủy triều lên cao, lạch sâu, cửa cảng nước sâu Lạch Huyện ngày nay).

H. NHỮNG DẤU MỐC LỊCH SỬ QUAN TRỌNG

- Tháng 03/1947, thành lập chi bộ Đảng, tiền thân của Đảng bộ huyện Cát Hải.

- Ngày 31/3/1959, Chủ tịch Hồ Chí Minh về thăm làng Cá Cát Hải, Cát Bà.

- Ngày 11/3/1977, huyện Cát Bà sáp nhập với huyện Cát Hải thành một đơn vị hành chính mới lấy tên là huyện Cát Hải, thuộc thành phố Hải Phòng.

- Ngày 30/4/1991, điện lưới Quốc gia ra đảo Cát Hải.

- Ngày 12/5/1998, điện lưới Quốc gia ra đảo Cát Bà.

- Ngày 22/8/1998, Nhân dân và LLVTND huyện Cát Hải được Chủ tịch nước CHXHCN Việt Nam tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân.

- Tháng 4/2002, khánh thành hai tuyến phà Đình Vũ-Cát Hải và phà Bến Gót- Cái Viêng.

- Ngày 02/12/2004, Quần đảo Cát Bà được tổ chức Giáo dục, khoa học và văn hoá Liên hiệp quốc (UNESCO) công nhận là Khu dự trữ sinh quyển thế giới.

- Ngày 4/3/2009, Nhân dân và cán bộ huyện Cát Hải đón nhận Huân chương Độc lập hạng Ba.

- Ngày 9/12/2013, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 2383/QĐ-TTg, xếp hạng Danh lam thắng cảnh Quần đảo Cát Bà (huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng) là Di tích Quốc gia đặc biệt.

- Ngày 14/4/2013, Dự án Cảng Quốc tế Lạch Huyện được khởi công xây dựng.

- Ngày 02/9/2017, khánh thành cầu Tân Vũ - Lạch Huyện, cây cầu vượt biển dài nhất Việt Nam.

- Ngày 14/6/2019, Công ty TNHH Sản xuất và Kinh doanh VinFast - Tập đoàn Vingroup đã khánh thành nhà máy sản xuất ô tô, chính thức bước vào giai đoạn sản xuất hàng loạt.

- Ngày 8/10/2020, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 1531/QĐ-TTg công nhận huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng đạt chuẩn Nông thôn mới.

- Ngày 6/6/2020, khánh thành tuyến cáp treo Cát Hải - Phù Long.

- Ngày 6/6/2020, vịnh Lan Hạ được Hiệp hội Câu lạc bộ những vịnh đẹp nhất thế giới trao giấy chứng nhận là thành viên chính thức các Vịnh đẹp nhất thế giới.

- Ngày 9/2/2021, Chủ tịch nước CHXHCN Việt Nam ban hành Quyết định số 217/QĐ-CTN tặng Huân chương Lao động hạng Ba cho Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân huyện Cát Hải.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. BCH Đảng bộ huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng (2017). *Lịch sử Đảng bộ huyện Cát Hải*. Nhà Xuất bản Thanh niên.
2. BCH Đảng bộ thị trấn Cát Bà, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng (2014). *Lịch sử Đảng bộ thị trấn Cát Bà*. Nhà Xuất bản Hải Phòng.
3. BCH Đảng bộ xã Trân Châu, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng (2015). *Lịch sử Đảng bộ xã Trân Châu*. Nhà Xuất bản Hải Phòng.
4. Đảng ủy, HĐND, UBND xã Xuân Đám, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng (2011). *Lịch sử Đảng bộ xã Xuân Đám*. Nhà Xuất bản Văn hóa-Thông tin.
5. BCH Đảng bộ xã Hiền Hào, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng (2018). *Lịch sử Đảng bộ xã Hiền Hào*. Nhà Xuất bản Hải Phòng.
6. BCH Đảng bộ xã Việt Hải, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng (2012). *Lịch sử Đảng bộ xã Việt Hải*. Nhà Xuất bản Hải Phòng.
7. BCH Đảng bộ xã Gia Luận, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng (2015). *Lịch sử Đảng bộ xã Gia Luận*. Nhà Xuất bản Hải Phòng.
8. Đảng ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ xã Phù Long, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng (2009). *Lịch sử Đảng bộ xã Phù Long*. Nhà Xuất bản Hải Phòng.

9. BCH Đảng bộ thị trấn Cát Hải, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng (2010). *Lịch sử Đảng bộ thị trấn Cát Hải*. Nhà Xuất bản Hải Phòng.

10. BCH Đảng bộ xã Nghĩa Lộ, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng (2009). *Lịch sử Đảng bộ xã Nghĩa Lộ*. Nhà Xuất bản Văn hóa – Thông tin.

11. BCH Đảng bộ xã Văn Phong, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng (2013). *Lịch sử Đảng bộ xã Văn Phong*. Nhà Xuất bản Hải Phòng.

12. BCH Đảng bộ xã Hoàng Châu, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng (2018). *Lịch sử Đảng bộ xã Hoàng Châu*. Nhà Xuất bản Hồng Đức.

13. BCH Đảng bộ xã Đồng Bài, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng (2010). *Lịch sử Đảng bộ xã Đồng Bài*. Nhà Xuất bản Văn hóa – Thông tin.

14. Trung tâm Thông tin, Thống kê Khoa học và Công nghệ (2020). *Văn hóa dân gian trên địa bàn huyện Cát Hải*. Nhà Xuất bản Hải Phòng.

15. <https://nhandan.vn/>

16. <https://vietnamtourism.gov.vn/>

17. <https://haiphong.gov.vn/>

18. <https://tinhhoaamthuc.vn/>

19. <https://bazantravel.com/>